

**Cuộc
Tổng Công-Kích
Tổng Khởi-Nghĩa
của Việt-cộng Mậu-Thân 1968
Phần 3 / 4**



Chủ biên : Trung-tá Phạm-Văn-Sơn
Trưởng-khối Quân-sử/P5.TTM

Soạn thảo : Thiếu-tá Lê-Văn-Dương

Hình ảnh : Thiếu-tá Nguyễn-Ngọc-Hạnh

Thực hiện : Trung-tâm Ấn-loát Ấn-phẩm

Viết xong tháng 8 năm 1968

- 1968 -

Vài lời dẫn nhập

Cuốn “Cuộc Tổng Công-Kích Tổng Khởi-Nghĩa của Việt-cộng Mậu-Thân 1968” thuộc tủ sách Tòa Đại Sứ VNCH tại Paris. Cả tủ sách của Tòa Đại Sứ được anh em Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris dọn đi và cất giữ trước đó chỉ ít ngày, trước 30/04/1975 ngày Sài Gòn thất thủ.

Hơn 50 năm trôi qua, có lẽ không còn mấy ai còn giữ các ấn bản của cuốn tài liệu loại lịch sử chiến đấu này. Giấy và mực in kém chất lượng thời đó bị thời gian làm hư hao các trang, nhạt mờ các chữ, vùi chôn lẫn lẩn những dữ kiện lịch sử được ghi chép lại theo góc cạnh của VNCH. Thời gian rồi cuộc chỉ sẽ để lại cho hậu thế lịch sử được ghi chép theo lăng kính của phe chiến thắng Cộng-sản Bắc-Việt... Nếu không ai chịu khó duy trì và phổ biến.

Vì sao sao chép lại cuốn sách này ?

Đây là một trang quân sử nổi tiếng trên Thế giới và là một trang lịch sử đầy máu và nước mắt diễn ra trên Quê-hương Việt Nam vào năm 1968.

Động lực chính là để cho những người Việt sinh sau 1975 muốn tìm hiểu, có thêm được một cái nhìn để họ tự suy luận về lịch sử Nước nhà, qua đó, về hiện tình và tương lai Nước nhà.

Ai sao chép lại ?

Việc sao chép là do ý muốn của một ít anh chị em trong Phong Trào Tinh Thần Trần Văn Bá và thân hữu, và cũng do chính những người trên thực hiện.

Cấu trúc

Bản gốc là một cuốn tập giấy khổ lớn gần 400 trang với khá nhiều hình ảnh. Chúng tôi chuyển thành dạng PDF và Word. Và để dễ dàng hóa việc chuyển đi qua những hệ thống Internet hiện hành, cuốn tài liệu được cắt ra làm 4 phần cho bớt “nặng” : 1, 2, 3 và 4.

Trừ trang ‘Vài Lời Dẫn Nhập’ này và trang mục lục kế tiếp, tất cả những trang khác là nguyên bản của cuốn “Cuộc Tổng Công-Kích Tổng Khởi-Nghĩa của Việt-cộng Tết Mậu-Thân 1968” do Khối Quân Sử / Bộ Tổng Tham-mưu QLVNCH thực hiện tháng 5 năm 1968.

Cuốn tài liệu dạng PDF **Phần 3** quý vị đang đọc hoàn toàn miễn phí, hoàn toàn được tự do sao chép và phổ biến.

Tháng 4 năm 2026

Phong Trào Tinh Thần Trần Văn Bá

Mục lục Phần 3

Chương II : Các Trận Đánh tại Tỉnh-Ly và Thị-Trấn

Huế	2
Quảng-Trị	41
Đà-Nẵng	45
Quảng-Tín	47
Kontum	49
Ban Mê-Thuật	63
Quảng-Ngãi	72

CHƯƠNG II

Các Trận Đánh tại Tỉnh-Lỵ và Thị-Trấn

Trận đánh tại Huế đã kéo dài 26 ngày. Đây là một trận đánh thê thảm đầy chết chóc và đổ vỡ không những do các cuộc hành quân bắn phá mà còn do các vụ thủ tiêu chôn sống hàng nghìn người dân vô tội của Việt-cộng. Sau cơn khói lửa, người dân cố-đô kinh hoàng như trong một cơn ác mộng. Cả một đô-thành liếm điểm quần mầu khăn tang trên các đường phố không một căn nhà nào không in vết tích của chiến tranh.

Nỗi thống khổ của người dân Thừa-Thiên lên đến tột độ và là đề tài cho nhiều thiên phóng sự lâm ly trên các mặt báo. Trong tài liệu này, chúng tôi chỉ đề cập đến phần quân sự.

Diễn tiến tổng quát

Vào tối ba mươi, thành phố Huế nhận nhịp khác thường. Chợ Đông-Ba đông chen chân không được. Những người tinh ý đều lấy làm lạ thấy nhiều người ở đâu mới lại đi dong chơi. Nhưng rồi cũng chẳng ai để ý và quan tâm đến một chuyện gì sẽ xảy ra với Huế.

Cũng như Sài-gòn, Huế cũng có một hiện tượng tương tự về giá cả. Trước Tết hai tuần, mọi thứ hàng đều ế ẩm rẻ hơn lúc thường mà chẳng ai buồn mua, thế mà tới ngày áp Tết dân chúng tranh nhau đến mua khiến giá hàng cao lên vùn vụt.

Từ chiều 30 đến đêm Giao Thừa qua ngày mồng một, tiếng pháo nổ liên hồi, dân chúng lũ lượt đi lễ đi chúc Tết lẫn nhau rất vui vẻ không có chuyện gì xảy ra.

Sáng mồng một Tết, Chuẩn-tướng Ngô-Quang-Trưởng, Tư-lệnh Sư-đoàn 1 Bộ-binh cùng toàn thể nhân viên thuộc Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn đến dự lễ chào cờ đầu năm ở Phú-Văn-Lâu. Ngay sau đó, Chuẩn-tướng được tin quân-đoàn cho

biết Việt-cộng trong đêm 30 Tết đã đột nhập tấn công hai thị-xã Nha-Trang và Qui-Nhơn và cả Bộ Tư-lệnh Quân-đoàn 1. Cắm trại được ban hành tức khắc cho các đơn vị trực thuộc. Chính Chuẩn-tướng cũng ngủ tại Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn không về nhà. Đang say sưa với hương vị Tết, binh-sĩ đồn trú vẫn không tin địch sẽ tấn công nên tuy vào trại nhưng vẫn cho là chuyện thường.

Vào đêm mồng một Tết, Huế đang im lìm trong giấc ngủ mệt nhọc của một ngày Tết nhận nhịp, thời vào 2 giờ Việt-cộng đồng loạt pháo-kích vào Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 1, Bộ Chỉ-huy Tiểu-khu, Trung Tâm Huấn-luyện Đống-Đa và vị trí của Thiết-đoàn 7 Kỵ-binh ở An-Cự.

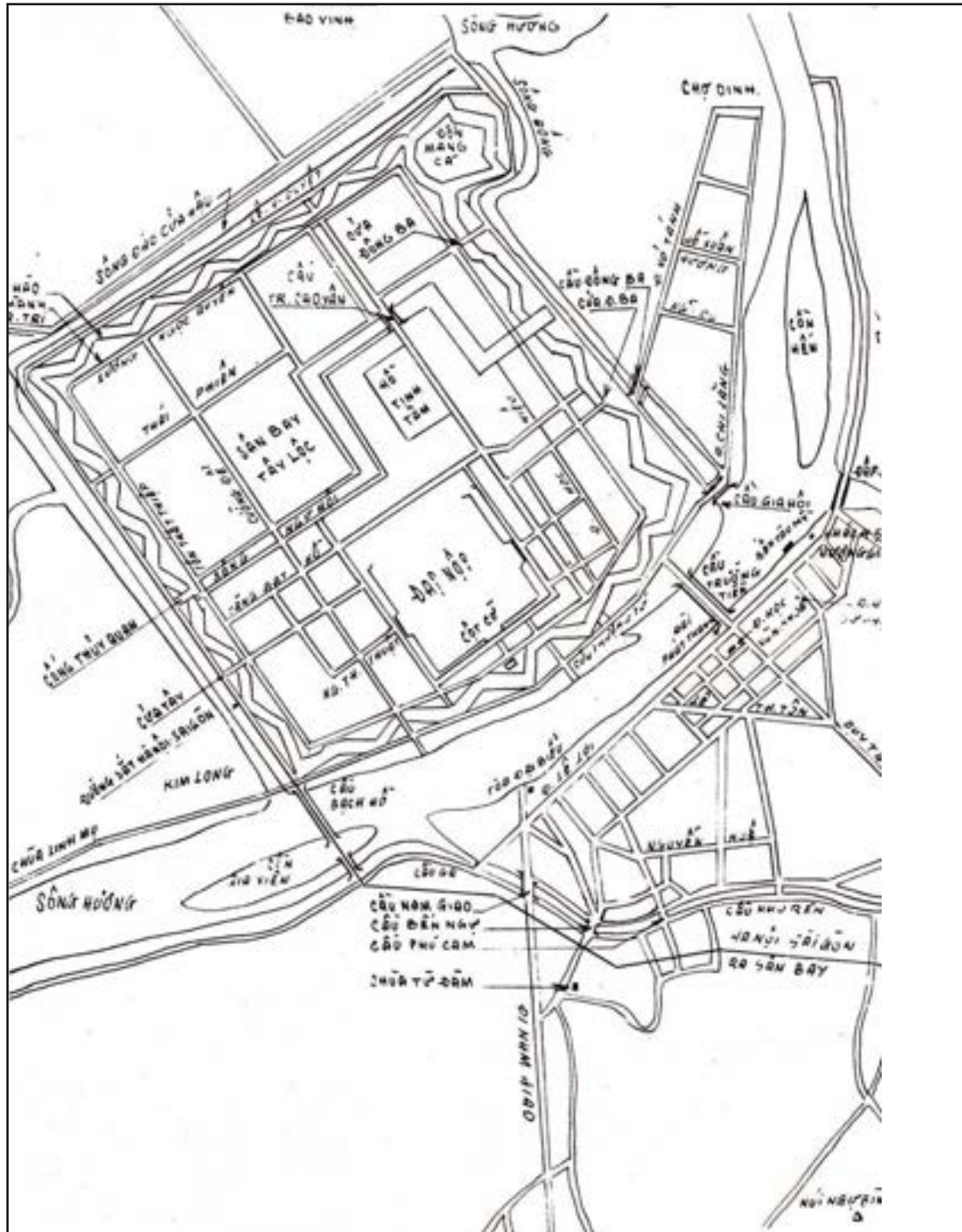
Khoảng trên một trăm trái cối 82 ly của địch đã bắn vào khu Mang-cá Lớn.

Cùng lúc đó, địch tấn công khu Mang-Cá sau khi lọt qua được cửa An-Hòa. Một cánh quân địch tiến đến sân bay Tây-Lộc tấn công khu quân-cụ của Đại-đội 1 Quân-cụ bị lực lượng của ta bắn chặn dữ dội. Một cánh quân tấn công cửa thành phía Tây dùng bộc phá phá tan cổng tràn vào nội-thành. Một đơn vị địch cỡ tiểu-đoàn tấn công vị trí Bắc cầu An-Hòa tới 3g20 mới chiếm được xong tràn đánh vào làng An-Hòa tưởng có một tiểu-đoàn nhảy-du của ta, nhưng thực ra Tiểu-đoàn 2 Nhảy-du của ta đã di chuyển đi nơi khác từ hôm trước. Lực lượng tiến vào nội-thành chia một số quân xuống chiếm cầu Bạch-Hổ, chiếm cầu này và phá một dịp cầu ở phía tả-ngạn sông Hương.

Sau khi chiếm xong cửa An-Hòa và cửa Chánh-Tây, Việt-Cộng dồn nỗ lực tấn công khu Mang-Cá. Lực lượng phòng thủ từ trên các tầng lầu bắn xuống dữ dội khiến địch tiến không nổi.

Lực-lượng địch đánh sân bay Tây-Lộc bị rào kẽm gai ngăn cản nên chạy

Bản đồ thành phố Huế



lạc sang đánh khu quân-cụ. Đến 3g15 Việt-Cộng dốc toàn lực tấn công khu sân bay, đột nhập đốt kho đạn, kho xăng và khu nhân-viên kỹ-thuật nhưng cả ngày hôm sau địch vẫn không chiếm được sân bay. Đêm đến, Việt-Cộng lại tấn công nữa, cuối cùng chiếm được khu đậu phi cơ. Sáng hôm sau, ta phản kích chiếm lại sân bay.

Cuộc chiến giữa địch và đại-đội Thám-báo của Sư-đoàn 1 Bộ-binh đã xảy ra dữ dội quanh khu Đại-nội, cuối cùng vào 5 giờ sáng địch tràn ngập cả khu Đại-nội và tới 8 giờ sáng chiếm được cột cờ treo lên một lá cờ giải-phóng rất lớn.

Tối sáng mồng hai Tết tại phía tả ngạn sông Hương, địch trà trộn vào nhiều khu phố và kiểm soát được Đại-nội, chợ Đông-Ba, cửa Thượng-Tứ, cửa Chánh-Tây và cửa An-Hòa.

Tại hữu-ngạn sông Hương, một cánh quân khác của địch phối hợp với Thành-đội Huế cũng làm chủ tình hình khá dễ dàng. Địch chỉ tràn ngập vào các khu dân chúng và bao vây cô lập tất cả các cứ điểm quân-sự của ta. Tuy nhiên, địch đã thành công chiếm tất cả các cơ quan hành-chánh trong đó có tòa Hành-chánh tỉnh Thừa-Thiên, khu đại-học v.v... Riêng khu tứ giác MACV Bộ Chỉ-huy Tiểu-khu Thừa-Thiên, Đài Phát-thanh, trường Kiểu-Mẫu và cầu tàu hải-quân giữ được nguyên vẹn từ đầu tới cuối.

Vào sáng mồng hai Tết, để giải tỏa áp lực địch, Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 1 điều động Tiểu-đoàn 2 Nhảy-dù từ Từ-Hạ kéo về giải tỏa thành phố. Tiểu-đoàn Dù trước hỏa lực rất mạnh của địch từ trong các nhà dân chúng bắn ra không sao xê dịch được nhất là trời xấu không có không-quân yểm trợ. Tiểu đoàn 3/3 đóng tại chợ Nam-Giao phản công cũng không giải tỏa được áp lực tại vùng này. Thiết-đoàn 7 Ky-binh đóng tại An-Cựu được lệnh tiến sang Thành-nội giải tỏa.

Cả buổi sáng Trung-tá Phan-Hữu-Chí Thiết-đoàn Trưởng xuất trại ba lần đều

bị địch bắn cầm chân. Vào buổi trưa có đoàn xe Mỹ từ Phú-Bài lên, nhân dịp này Trung-tá Chí đích thân mang ba chiến-xa mở đường vào thành phố. Đoàn xe Mỹ vừa đi vừa bắn vào các ruộng mía hai bên đường và ngưng lại ở ngoại ô thành phố. Các thiết-giáp chẳng ngại hiểm nguy cứ vọt lên nhưng khi vào thành phố tới gần Ty Cảnh-sát Quốc Gia vẫn do ta giữ, bất đồ xe ông bị B.40 địch từ khu nhà phố bắn lên cháy và ông đã hy sinh.

Suốt cả ngày 2 Tết, tình hình Huế rất hỗn tạp. Tất cả các cơ quan quân-sự của ta đều giữ vững. Riêng Phòng Động-viên ở sát cầu Bạch-Hổ, trại Cảnh-sát Dã-chiến bị địch chiếm vì binh-sĩ đồn trú quá ít bỏ chạy. Tuy nhiên các cơ quan quân-sự này đều bị cô lập không thể liên lạc tiếp cứu lẫn nhau. Trại Lê-Lai nơi đồn trú Đại-đội 811 Quân-cụ sau vài ngày chống cự, bị cô lập hết đạn, binh-sĩ phải bỏ chạy.

8 giờ sáng ngày 3 Tết, Chiến-đoàn 1 Nhảy-dù gồm các Tiểu-đoàn 2 và 7 cùng với Chi-đoàn 3/7 Thiết-vận xa từ An-Lỗ và Từ-Hạ kéo về giải tỏa thành phố Huế. Bộ Chỉ-huy Chiến-đoàn 1 và Tiểu-đoàn 7 Nhảy-dù mới được tăng cường từ Sài-gòn tới Huế vào buổi trưa ngày 2 Tết.

Địch nghênh chiến và nhiều cuộc chiến rất ác liệt đã xảy ra tại làng An-Hòa và làng Đốc-Xơ. Cuối cùng địch rút lui vào nội-thành cố thủ.

Tại khu Mang-Cá, khu quân-cụ và sân bay, Việt-Cộng vẫn bám xiết. Địch đã mở một cuộc xung phong vào thành Mang-Cá nơi trú đóng Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 1 Bộ-binh. Một vài phần tử xung phong địch đã lọt vào khu Đại-đội Quân-y Sư-đoàn và bị tiêu-diệt. Nhiều bệnh-binh và y-tá điều dưỡng ta bị sát hại.

Sau nhiều ngày tác chiến với những đợt phản-kích của ta có thiết-vận xa, pháo-binh và phi cơ yểm trợ, địch bỏ khu An-Hòa, khu nhân-viên kỹ-thuật tại sân bay Tây-Lộc rút về phòng thủ tại

cửa Chánh-Tây.

Trong khi các lực lượng của ta và địch kìm kẹp và dành đánh những trận quyết liệt, các khu phố dân sự lại bỏ ngỏ cho địch thao túng để chúng đẩy động lên những hoạt động chính-trị trong suốt thời gian chiếm đóng. Việt-Cộng đã được tự do hành động và đi lại trong các khu phố trong ba ngày liền từ mồng 2 đến mồng 4 Tết không bị một phản ứng cụ thể nào của phía ta.

Khi Huế bị đánh, Hoa-Kỳ không có, một lực lượng nào ở trong thành phố ngoài Bộ Chỉ-huy MACV ở ngay sát Bộ Chỉ-huy Tiểu-khu Thừa-Thiên.

Mãi đến chiều mùng 3 Tết mới có một đại-đội Thủy-quân Lục-chiến Hoa-Kỳ đầu tiên đến tăng cường cho Bộ Chỉ-huy MACV của họ.

Lực lượng Thủy-quân Lục-chiến Hoa-Kỳ di chuyển từ phía Đông thành-phố vào, được chuyển vận bằng tàu vượt sông Hương đổ bộ lên cầu tàu ngay cạnh trường Kiểu-Mẫu (xem sơ đồ hành-quân giải tỏa giai đoạn 1) rồi từ đó di chuyển đến Bộ Chỉ-huy MACV khoảng 700 thước.

Liên tiếp trong 3 ngày mồng 3, 4 và 5 Tết (1, 2 và 3/2/68) Quân-lực Hoa-Kỳ gồm 3 đại-đội Thủy-quân Lục-chiến và 1 chi-đoàn thiết-xa thuộc Sư-đoàn 1 Thủy-quân Lục-chiến đã được đưa vào khu vực hữu-ngạn sông Hương và đặt căn cứ ở phía sau Bộ Chỉ-huy MACV để mở các cuộc hành quân giải tỏa.

Ngày mồng 4 Tết, Việt-cộng tấn công Tiểu-đoàn 1 Công-binh tại một cây số phía Nam Huế và tiếp tục duy trì áp lực tại khu vực Tây-Lộc, Thành-nội, khu vực cột-cờ, khu vực hành-chánh và trường Đồng-Khánh. Cũng trong đêm này, địch chiếm Lao-xá giải thoát khoảng 2.000 can phạm đủ thành phần. Sự giải thoát các can nhân này gây thêm xáo trộn cho thành phố Huế. Các tù nhân được địch vũ trang tăng thêm áp lực vào tất cả các khu phố, chỉ-điểm

trả-oán.

Đêm mùng 5 Tết, địch đốt một kho xăng quân-sự tại chợ Dinh cách Huế 1 cây số về phía Đông-Bắc, tại An-Cư



*Sơ đồ hành quân giải tỏa giai đoạn 1
(của báo Newsweek)*

địch hoạt động lẻ tẻ xung quanh vị trí
đóng quân của Tiểu-đoàn 111 Vân-tải.

Cũng cần nhắc lại trong những ngày đầu của cuộc binh biến, ông Tỉnh Trưởng Thừa-Thiên kiêm Thị Trưởng Huế là Trung-tá Phan-Văn-Khoa đều vắng mặt. Người ta tưởng ông bị địch bắt giết. Nhưng sự thực ông đã trốn thoát có lúc phải giả làm một bệnh nhân nằm trong bệnh-viên.

Có thể nói là mãi đến mùng 5 Tết, quân ta mới bắt đầu thực sự phản công.

Quân-lực ta và Đồng-Minh đã phối trí lực lượng phản công như sau :

- Lực lượng Hoa-Kỳ gồm Tiểu đoàn 2/5 Thủy-quân Lục-chiến có 3 đại-đội và một chi-đoàn chiến-xa xuất phát từ cứ điểm MACV Thừa-Thiên công với Chiến-đoàn RAY gồm hai

đại-đội TQLC Hoa-Kỳ xuất phát từ đầu cầu An-Cự. Các lực lượng này được phân công giải tỏa khu vực hữu-ngạn sông Hương.

- Lực lượng VNCH gồm Chiến-đoàn 1 Nhảy-dù với 3 tiểu-đoàn và 1 chi-đoàn thiết-vận xa. Tiểu-đoàn Nhảy-dù 2 và 7 với Chi-đoàn Thiết-vận xa xuất phát từ phía Bắc Thành-nội tiến vào. Tiểu-đoàn 9 Nhảy-dù được trực thăng vận từ Quảng-Trị đến thành Mang-Cá vào chiều ngày 4 Tết và xuất phát từ đây tiến vào Thành-nội. Chiến-đoàn Dù còn được tăng cường thêm các đơn vị của Sư-đoàn 1 Bộ-binh để giải tỏa khu vực tả-ngạn sông Hương.

Ngoài ra, cũng cần kể đến một lực lượng khác nằm án ngữ ở phía Tây-Bắc và Tây-Nam của thành phố Huế. Đó là Sư-đoàn 1 Không-vận Hoa-Kỳ mới được đưa từ An-Khê ra trước Tết để ứng phó với tình hình chiến sự tại Khe-Sanh.

Trong ngày mồng 5 Tết, lực lượng hành quân của Việt-Nam đã tái chiếm được một nửa sân bay Thành-nội và cửa An-Hòa. Trong trận này địch chết 77 mất 27 súng đủ loại. Ta thiệt hại nhẹ.

Trong ngày 6 Tết tức 4/1/1968, tình hình không tiến triển. Địch lợi dụng các pháo đài cũ thiết lập từ thời Pháp cầm chân lực lượng bạn trong khu vực Thượng-Tứ và Kỳ-Đài.

Về phía tả-ngạn, Tiểu-đoàn 2 TQLC Hoa-Kỳ giải tỏa áp lực địch trong khu đại-học Huế và Bộ Chỉ-huy MACV. Hoa-Kỳ có chiến-xa Ontos loại được trang bị 6 khẩu đại-bác trên xe. Họ đánh mỗi ngày một đường phố, dùng hỏa lực chiến-xa bắn vào các nhà trước khi tiến vào. Đến gần tối, họ lại rút quân về đóng tại khu MACV. Đánh theo cách này, thành ra họ cứ tiến lên rồi lại lui về, do đó việc giải tỏa khu vực hữu-ngạn sông Hương đã trì chậm và kéo dài trong nhiều ngày. Họ đã tận dụng hỏa lực hùng mạnh để tiêu diệt từng đám địch nhỏ và cũng nhằm tiêu diệt

địch Tiểu-đoàn 2/5 TQLC Hoa-Kỳ coi việc chiếm đất là thứ yếu. Trên thực tế các đơn vị của Tiểu-đoàn 2/5 TQLC Hoa-Kỳ đã giải tỏa được áp lực cho nhiều cơ sở quân-sự và cho nhiều khu dân-cư nhưng trên thực tế sau ít giờ chiếm đóng các đơn vị này lại rút lui nên địch lại quay lại bắn sề. Trong ngày mồng 6 Tết, tại phía hữu-ngạn, địch-quân vẫn chiếm khu hành-chánh gồm tòa Đại-biểu, dinh Tỉnh-trưởng, Lao-xá và trường Khải-Định. Ta còn có Duyên-đoàn 12 Hải-thuyền tuần tiểu trên sông Hương. Duyên-đoàn trong ngày này bị súng cối Việt-cộng pháo-kích gây thiệt hại nhẹ. Thời tiết rất xấu hạn chế các hoạt động của không-quân.

Ngày 7 Tết, địch còn tấn công Tiểu-đoàn 1 Công-binh tại 1 cây số phía Nam Huế. Một Tiểu-đoàn của ta được đưa vào tăng cường cho Thành-nội Huế.

Vào buổi chiều, lực lượng Hoa-Kỳ đã đẩy lui địch-quân và tái chiếm một phần lớn khu vực hữu-ngạn. Việt-Cộng cố thủ tại khu trường Quốc-Học.

Vào 11 giờ 30 sáng ngày 9 Tết, được tăng cường thêm hai tiểu-đoàn từ phía An-Hòa - Kim-Long, địch mở một cuộc tấn công vào Tiểu-đoàn 4/3 trú đóng tại Chánh-Tây, gây cho ta tử thương và thất lạc một số máy truyền-tin, vũ-khí khá quan trọng. Địch bỏ lại 7 xác chết. Cũng trong đêm 9 Tết tức 7/2/68, địch giật mìn sập cầu Tràng-Tiến. Cầu này có 6 vai và 12 nhịp, bị hư một vai.

Ngày 10 Tết, lực lượng Hoa-Kỳ chiếm lại tòa Đại-biểu. Địch bám sát vào các khu : sân vận-động, Ga xe lửa và Phú-Cam. Một lực lượng TQLC Hoa-Kỳ đã 2 ngày liên chiếm đóng đầu đường Lê-Lợi ngang viện Đại-Học Huế và trước mặt nhà Ga.

Lực lượng hành-quân ta trong khu vực tả-ngạn không tiến được.

Đến ngày 9/2/68 tức 11 âm-lịch, tại phía hữu-ngạn sông Hương, lực lượng

Hoa-Kỳ mới đẩy lui địch ra khỏi khu vực sân vận-dộng, Phú-Cam, nhà Ga. Địch phân tán mỏng và rút lui về phía Nam-Giao.

Tính từ ngày 31/1/68 đến ngày 9/2/68, nghĩa là trong 10 ngày, tại hữu-ngạn sông Hương, thiệt hại địch : 934 chết, 4 bị bắt, thu 307 súng đủ loại. Thiệt hại Hoa-Kỳ : 31 tử thương, 201 bị thương nặng, 80 bị thương nhẹ.

Tòa Tỉnh qua Đài Phát-thanh Huế đã ra thông cáo thiết-quân luật 24/24, tuy nhiên lợi dụng cuộc chạm súng tương đối bớt ác liệt, nhiều dân chúng đã liêu chạy về nhà cũ vội vàng thu thập chăn mền, chiếu, gạo, nồi niêu, bát đĩa. Tại hữu-ngạn có 2 trung-tâm tỵ-nạn, một tại Dòng Chúa Cứu-Thế và một tại trường Kiểu-Mẫu, 1 trại khác đã được tạo lập tại Phú-Lương. Những trại tỵ-nạn này được lập ngay từ khi quân lực Hoa-Kỳ mở cuộc phản công và họ giải tỏa đến đầu thời dân chúng được giải thoát đều đến tập trung tại các trung-tâm tỵ-nạn. Những người tỵ-nạn đều phải tự túc ăn uống nên mạnh ai người ấy đun nấu, thiếu củi họ chẻ cả cửa và bàn ghế ra để làm củi đun.

Đến ngày 10/2/68 người ta mới bắt đầu thu lượm các xác chết Việt-cộng và dân chúng nằm rải rác khắp các khu phố và trong những nhà đổ. Những xác chết này gây nên một mùi tử khí nặng nề. Người ta phải vội tạm chôn ngay tại bên đường, không thể dời mang ra nghĩa địa được. Để thanh toán những phần tử địch còn lẫn quất bám trong dân, Tiểu-khu Thừa-Thiên đã điều động một số binh-sĩ Địa-phương-quân của quận Hương-Thủy và được sử dụng các khóa-sinh của Trung-tâm Huấn-luyện Đống-Đa tại Phú-Bài để mở các cuộc hành quân lực soát và kiểm soát các khu phố được giải tỏa.

Hồi 16 giờ ngày 10/2/68 lần đầu tiên từ khi cuộc giao tranh khởi diễn, một đơn vị, TQLC Hoa-Kỳ được trực thăng vận tới tầng viện cho Tiểu-đoàn 2/5 bên khu vực hữu-ngạn sông Hương.

Tuy thời tiết rất xấu, cuộc tăng viện bằng trực thăng vận đã được hoàn tất. Trong khi đó một đoàn TQLC khác được di chuyển bằng xe từ Phú-Bài vào thành phố Huế. Các giới-chức có thẩm quyền và dân-chúng tại hữu-ngạn sông Hương lạc quan khi tiếp nhận tin tăng viện này.

Cũng vào chiều ngày 10/2 một chiếc LCU của Hải-thuyền Việt-Nam đã cập bến trước trường Đại-học Sư-phạm chở các đồ tiếp tế từ Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 1 bên tả-ngạn sông Hương sang hữu-ngạn cho các cơ quan quân sự của Tiểu-khu Thừa-Thiên.

Phía Bắc sông Hương, lực lượng của ta gồm 3 tiểu-đoàn Nhảy-dù và 4 tiểu-đoàn Bộ-binh phải đối đầu với địch tử thủ trong công-sự và nhà cửa. Gia-Hội vẫn hoàn toàn do địch-quân kiểm soát. Hai phần ba đường Phan-Bội-Châu cũng vậy. Trong Thành-nội, quân ta tiến rất thận trọng vì địch-quân chiếm được nhiều cao điểm. Cuộc hành quân lòng và diệt địch lại thêm phần khó khăn vì địch-quân đều lẫn lút trong nhà dân chúng.

Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 1 đang đứng trước hai ngã. Một là thận trọng mà tiến cố gắng chiếm từng căn nhà để cố gắng bảo vệ tài-sản và nhà-cửa của đồng bào. Hai là quyết tâm đánh mau đánh mạnh thanh toán nhanh chóng những ổ địch và như vậy buộc dân chúng chấp nhận một hy sinh rất lớn lao.

Vào sáng 12/2 một đơn vị Tiên-thảm của Chiến-đoàn A Thủy-quân Lục-chiến được trực thăng vận vào Thành-nội.

Cùng với cuộc trực thăng vận này hồi 18g một đơn vị TQLC Hoa-Kỳ đã băng qua sông Hương sang bên tả-ngạn cập bến Bảo-Vinh vào Thành-nội qua cống-hậu. Sáng ngày 13/2, TQLC Mỹ tiếp tục đổ bộ lên bến Bảo-Vinh. Đó là lần đầu tiên từ ngày khởi sự cuộc giao tranh tại Huế, TQLC Mỹ nhập Thành-nội tăng cường cho quân-đội VNCH. Dân chúng có vẻ rất lạc quan.

Trong khi đó, Lai-Chữ, một địa điểm ở phía Tây-Bắc ngoài Thành-nội Huế bị pháo-binh và phản-lực cơ liên tiếp oanh-kích. Nơi đây được coi là điểm tập trung lực lượng và bộ chỉ-huy của địch-quân. Cuộc chạm súng với địch trong Thành-nội hết sức lẻ tẻ.

Nhiều đoàn di cư đã tự tìm cách di tản về những vùng an-ninh hơn. Miền Tây-Lộc Tây-Linh và vùng phụ-cận. Mang-Cá hiện đang là những điểm tập trung của một số tỵ-nạn mỗi ngày một đông. Cả hai bên hữu-ngạn và tả-ngạn sông Hương đều thiếu cán bộ mọi ngành vì bị thất tán hoặc mất tích, hoặc đã chết hay bị địch hạ sát. Nền hành-chánh ở đây đã bị hoàn toàn xáo trộn.

Ngày 13/2 tức rằm tháng Giêng Mậu-Thân, lần đầu tiên từ 15 ngày qua, mưa phùn đã tạm hết sau một đêm tầm tã, gió bắc đã bớt lạnh lùng và hơn mọi điều nào khác, lần đầu tiên từ 15 ngày nay mặt trời đã lộ dạng.

Trên không phận cố-đô Huế tuy mây xám chưa chịu nhường hẳn cho vòm trời xanh thẳm, nhiều đợt phi cơ đủ loại đã xuất hiện nhào lộn đem thêm một chút yên dạ cho quân-dân Thành-nội.

Cũng nhờ trời quang mây tạnh trong ba ngày liền 14, rằm và 16 âm-lịch nên việc chuyển vận Chiến-đoàn A TQLC/VN từ Sài-gòn đến chiến trường Huế để thay thế cho Chiến-đoàn Nhảy-Dù đã quá mệt mỏi được về lại Sài-gòn nghỉ ngơi và bổ sung.

Chiến-đoàn A TQLC được mang đến Phú-Bài rồi từ đây di chuyển tới cầu tàu thuộc khu hữu-ngạn sông Hương dùng tàu vượt sông đổ bộ lên bến Bảo-Vinh. Hai trong 3 tiểu-đoàn TQLC đã đổ bộ an toàn vào Thành-nội ngày 12/2/1968.

Chiến-đoàn A TQLC do Thiếu-tá Hoàng-Thông Chiến-đoàn Trưởng và Thiếu-tá Lương Chiến-đoàn Phó.

Vào sáng ngày 14/2, Tiểu-đoàn 1 do Thiếu-tá Phan-Văn-Thắng chỉ-huy và Tiểu-đoàn 5 do Thiếu-tá Phạm-Văn-Nhã làm Tiểu-đoàn Trưởng bắt đầu xuất phát cuộc hành quân của Chiến-đoàn A TQLC/VN tại chiến trường Huế nay được mệnh danh là “Cuộc hành-quân Sóng-Thần 739/68” khởi diễn từ Thành-nội. Cũng cần nói là Chiến-đoàn A TQLC/VN trước khi ra Huế đã thắng Cộng-quân tại Cai-Lậy và dự trện càn quét địch quân tại Gò-Vấp khi địch mở cuộc tấn công thủ-đô vào đầu năm Mậu-Thân,

Cuộc hành quân giải tỏa Thành-nội giai đoạn 2 được chia làm 5 khu vực ABCDEF (xem sơ đồ hành-quân giải-tỏa giai-đoạn 2).

Khu vực A : Là góc Đông-Bắc Thành-nội gồm có Mang-Cá Nhỏ và Mang-Cá Lớn nơi đây Bộ Tư-lệnh của Sư-đoàn 1 và Khu 11 Chiến-Thuật đặt bản doanh. Khu này hoàn toàn an-ninh và do một vài đơn vị của Bộ Tư-lệnh phòng vệ. Cửa hậu của Khu A này là cửa độc nhất của Bộ Tư-lệnh liên lạc với bến Bảo-Vinh. Cửa này được coi là cuống họng của quân ta và Đồng-Minh vì mọi tiếp vận đều qua ngã này, ngoại trừ không vận.

Khu vực B : Là khu chính Đông. Tuy cửa Đông-Ba vẫn do Cộng-quân trấn giữ trên thành cao, quân ta đã chiếm kiểm soát được khu này.

Khu vực C : Là góc Tây-Bắc Thành-nội gồm phường Tây-Lộc và Tây-Linh do Trung-đoàn 3 Bộ-binh dưới quyền chỉ-huy của Trung-tá Phan-Bá-Hòa tảo thanh. Vùng nhà thờ Tây-Linh là một nơi lánh cư đông đảo trong Thành-nội. Khu này có cửa Chánh-Tây vẫn do Cộng-quân kiểm soát.

Khu vực D : Giới hạn phía Bắc là đường Mai-Thúc-Loan đâm ra cửa Đông-Ba, phía Đông đường Nguyễn-Thành chạy dài bờ thành lớn phía Đông, phía Tây giáp bờ thành Đại-nội, phía Nam là một phần đường Ông Ích-Khiêm, nơi đây có cửa Thượng-Tứ. Khu D được giao

cho Tiểu-đoàn 1/5 TQLC Hoa-Kỳ đảm trách việc lùng và diệt địch. Tiểu-đoàn này gồm 1000 quân tinh nhuệ, vũ khí tối tân, có cả trung và trọng pháo. Tiểu-đoàn 1/5 đã được chuyển vận vào Thành-nội trong ngày 10 và 11/2/1968. Tiểu-đoàn 1/5 TQLC Hoa-Kỳ từ khu B được coi là khu an toàn, tràn ngập đường Mai-Thúc-Loan rồi từ hai mũi phía Đông dọc theo đường Nguyễn-Thành, phía Tây dọc theo đường Đinh-Bộ-Lĩnh đánh tốc xuống phía Nam bao vây địch vào giữa.

Khu vực E : Là Đại-nội vẫn bị Cộng-quân chiếm giữ. Khu này có thể xem là một cứ điểm chiến-thuật của địch vì từ trên bờ thành cao bao quanh 4 mặt Cộng-quân đều đặt các thương-liên uy hiếp cản đường tiến của quân ta tại bốn phía. Khu này có cửa Ngọ-Môn và Phú-Văn-Lâu, Cộng-quân đã trưng cờ tại đây.

Khu vực F : Là góc Tây-Nam Thành-nội do Chiến-đoàn A TQLC/VN đảm trách lùng và diệt địch. Khu này gồm các phường Trị-Vụ, Thuận-Cát được giới hạn về phía Bắc bởi đường Triệu-Quang-Phục, phía Tây bởi đường Tôn-Thất-Thiệp, có cửa Hữu, phía Đông bởi đường Lê-Huân chạy song song với bộ Thành-Tây của Đại-nội, phía Nam bởi đường Trần-Bình-Trọng có cửa Nhà-Đồ và cửa đi ra cầu Gia-Viên tức cầu Bạch-Hổ.

Như vậy cho ta thấy các khu C, D, F có thể coi là những khu vực đang tranh chấp. Riêng khu E là Đại-nội vẫn hoàn toàn trong tay Cộng-quân. Ngoài ra, các bộ thành cao về phía Tây, phía Đông-Nam và phía Nam Thành-nội vẫn bị Cộng-quân trấn giữ.

Toàn thể Thành-nội nhìn trên bản đồ diện tích ước vào khoảng 10 cây số vuông.

Không kể quân-số ở Khu A và Khu B tại ba khu đang tranh chấp với địch là các Khu C, D, F, lực lượng liên-quân Việt-Mỹ gồm tất cả 7 tiểu-đoàn.

Ký giả Nguyễn-Tú ngày 14/2/68 đã theo Chiến-đoàn A TQLC/VN tham dự cuộc hành quân Sóng-Thân 739/68 trong giờ phút đầu. Ông đã mô tả một vài hình ảnh oai hùng của các chiến-sĩ mũ-xanh trong trận đánh này như sau :

" ...

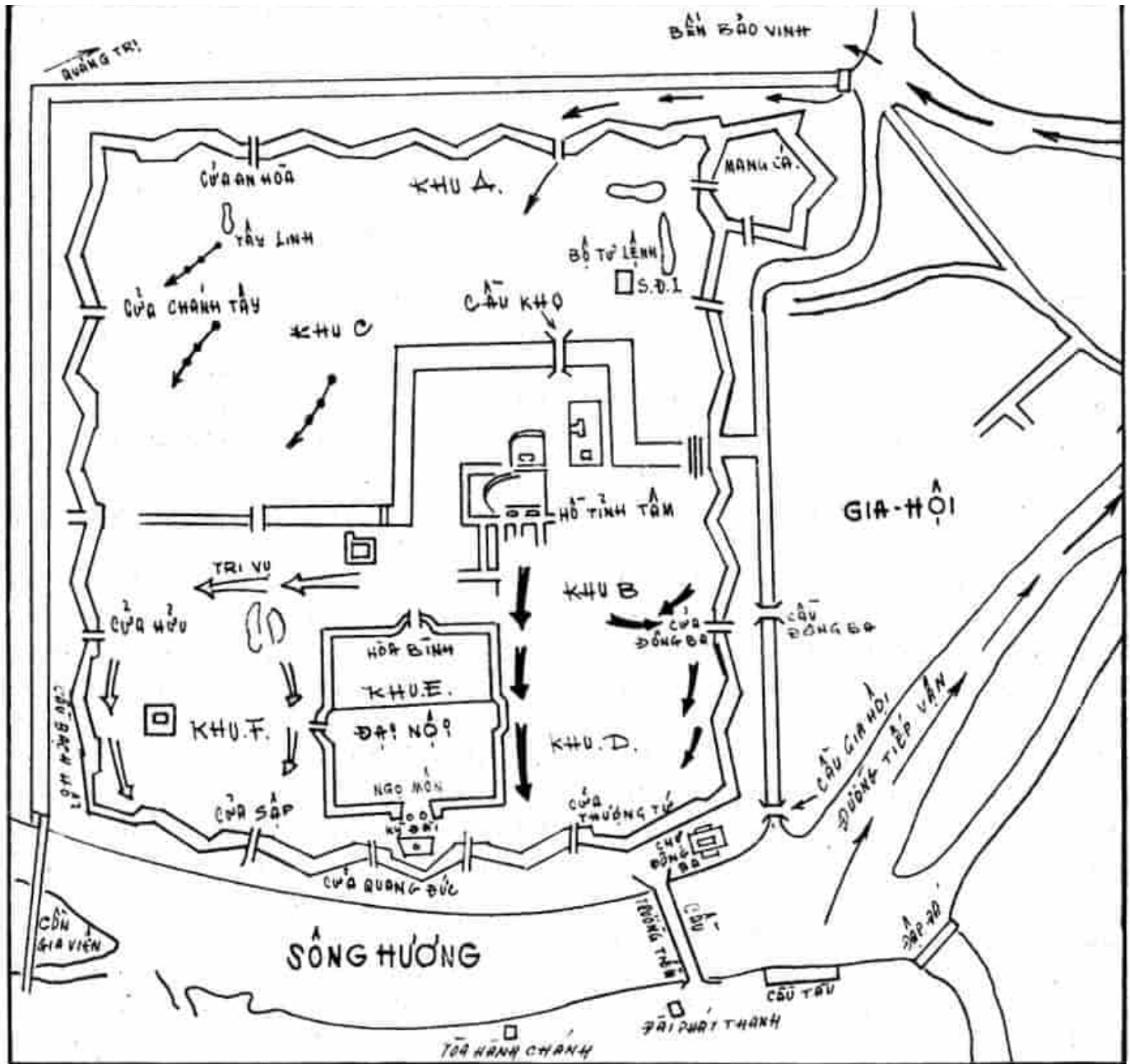
Chiến-đoàn A TQLC chia làm 2 cánh quân :

Cánh thứ nhất là Tiểu-đoàn 1 do Thiếu-tá Phan-Văn-Thắng chỉ-huy. Cánh thứ hai là Tiểu-đoàn 5 do Thiếu-tá Phạm-Văn-Nhã chỉ-huy. Mục tiêu đầu tiên là tiến tới trại Cao-Thắng của Đại-đội 1 Quân-cụ làm căn cứ tiền tuyến. Trại này đã được hơn 80 quân nhân cố thủ từ 15 ngày nay dưới quyền chỉ-huy của Đại-úy Trần-Kim-Huê và Trung-úy Nguyễn-Văn-Cáp mới tiết lộ cho biết kho quân-cụ này rất quan trọng vì tồn kho rất nhiều vũ khí, đạn dược, đủ loại kể cả gần 1.400 súng M.16 là súng tối tân nhất của Mỹ hiện nay.

Trung-úy Cáp thêm rằng nếu địch mà chiếm được kho súng đạn này thì thật là "một đại-họa". Bây giờ thì Đại-úy Huê và Trung-úy Cáp vững dạ hơn : Số vũ khí, đạn dược tồn kho đã được di tản đi nơi khác. Hai ông còn tỏ vẻ hết sức vui mừng khi đón tiếp Chiến-đoàn A TQLC/VN : Từ 15 hôm nay chúng tôi bị cô lập với hậu tuyến. Anh em đến chúng tôi hết sức hoan nghênh. Gia đình của hai ông đều thất tán, tới nay chưa có tin tức gì. Sau khi hỏi thăm Đại-đội 1 Quân-cụ. Thiếu-tá Thông ra lệnh phản công.

Tiểu-đoàn 5 của Thiếu-tá Phạm-Văn-Nhã tiến sang phía Tây rồi đánh dọc theo đường Tôn-Thất-Thiệp xuống phía Nam, giải tỏa cửa Hữu ở phía Tây-Nam thành và cửa Sập ở phía Nam thành. Tiểu-đoàn 1 của Thiếu-tá Phan-Văn-Thắng thì tiến ở phía Đông khu F đánh dọc theo đường Lê-Huân xuống phía Nam thành. Hai cánh quân sẽ gặp nhau ở cửa Sập rồi từ đó sẽ bắt tay với Tiểu-đoàn 1/5 TQLC Hoa-Kỳ đang hành quân trong Khu D.

Sơ đồ hành quân giải tỏa giai đoạn 2
(của ký giả Nguyễn Tú)



- Đường tiếp vận bằng đường thủy từ cầu tàu bên hữu-ngạn sông Hương đến bến Bảo-Vinh qua cửa Hậu và Thành-nội.
- ➡ Hướng tiến quân của Tiểu-đoàn TQLC Hoa-Kỳ
- ➡ Hướng tiến quân của Chiến-đoàn A TQLC Việt-Nam
- ➡➡➡ Hướng tiến quân của Trung-đoàn 3 Bộ-binh

- Khu A : Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 1
- Khu B : Quân ta chiếm giữ
- Khu C : Khu vực hành quân của Trung-đoàn 3/BB
- Khu E : Đại-nội do Cộng-quân còn tạm chiếm
- Khu D : Khu vực hành quân của TQLC Hoa-Kỳ 1/5
- Khu F : Khu vực hành quân của Chiến-đoàn A TQLC/VN

Nhà báo chọn Tiểu-đoàn 1 bằng cách tự ý rút thăm vụ xin đi với Đại-đội Tiên-thám. Thiếu tá Thông ngần ngừ "Tôi không muốn có nhà báo nào chết khi theo Chiến-đoàn tôi." Rồi ông thêm, hóm hỉnh, cợt đùa "Nhà báo chết là nhà báo vô ích lấy ai thuật lại cuộc giao tranh của anh em chiến-đoàn ?" Nhưng rồi ông cũng chiều ý tôi. Ông gọi trong máy truyền-tin : Bốn đây phải không ? Cho một thằng con về đón một ... thằng con lên !. "thằng con lên" là tôi. Trong vụng vụng của các đơn vị đang lâm chiến danh từ "thằng con không có chi là khinh-thị, trái lại nó rất nặng tình chiến hữu. Mười lăm phút sau tôi theo chân một anh lính TQLC lên tiền tuyến. Dọc đường, dưới mương, bên gốc cây, sau những bức tường nhà đổ sập, trong vườn, dưới hố, các binh-sĩ TQLC ẩn nấp nhan nhản, súng sẵn sàng nhả đạn.

Đại-đội 4 do Trung-úy Nguyễn-Xuân-Tòng chỉ-huy là Đại-đội Tiên-thám của Tiểu-đoàn 1. Tôi gặp Trung-úy Tòng đang ngồi sau một bờ tường nhìn bản đồ. Ông chỉ cho tôi biết hướng tiến quân : "Địch đang ẩn trong chiếc chùa cách trước mặt ta 30 thước và trong nhà trường bên trái ta cách đó 60 thước. Ông vừa dứt lời thì một loạt "tắc tắc tắc" bay xẹt ngang đầu làm chúng tôi phải khom lưng xuống. Liền lúc đó một tiếng nổ ầm sau chỗ chúng tôi đứng cách chúng tôi chưa đầy 10 thước. Bùn, đất, gạch, có miếng gang như được ai vốc lên rồi hất rào rào xuống đầu chúng tôi. Lúc đó tôi mới chịu cái công hiệu của chiếc mũ sắt mà tôi vẫn chê là "gông đeo cổ".

Mặt mũi lem luốc, Trung-úy Tòng hỏi mấy anh binh vác máy truyền-tin ngồi kế bên : "Thằng nào gọi yểm trợ đây ?". Ba anh truyền-tin kia lắc đầu cùng trả lời : Không, Trung-úy ! Ông Tòng chộp lấy ống nghe hỏi bộ chỉ-huy. Bộ chỉ-huy cũng trả lời không". Ông quay sang tôi : "Chính tui nó 'nổ' mình đây, ông ạ". Rồi ông nói thêm vào máy truyền-tin : "Cho mượn vài 'con cua' được không ? Tụi nó 'nả' rốc kết vào tụi tôi !". Có tiếng trả lời trong máy : "Rồi ! Ba cua đủ chưa ?", "Ba, thì tốt quá".

Đại-đội 4 bây giờ nằm yên không ai bắn một phát, độ 3 phút sau, không biết ẩn từ đâu, ba xe-tăng cỡ đại chia làm 3 ngã rầm rộ tiến lên. Đại-bác của 3 xe-tăng cùng một loạt khai hỏa làm inh tai, nhức óc. Rồi hàng loạt bằng đạn đại-liên 50 nổ đùng đùng. Cành cây gãy rã rắc, lá cây rơi tơi tả. Súng thời bắn mà tiếng dội còn vang lên trong buổi mai ủ rũ sương mù lạnh lẽo. Trung-úy Tòng ra lệnh trong máy truyền-tin cho 1 toán tiến chiếm ngôi chùa. Ba "con cua" được lệnh rút lui. Toán TQLC do Chuẩn-úy Nhựt chỉ-huy vừa tiến về phía chùa, vừa bắn. Súng M.16 của ta tắc tắc nổ, súng AK 50 của địch tắc tắc đáp lại. Ba mươi thước chạy ngoài bãi trống dưới họng súng địch dài bằng 3 cây số. Toán TQLC, do Chuẩn-úy Nhựt dẫn đầu, dàn hàng ngang cùng thoăn thoắt chạy. Bỗng có người xô mạnh tôi, quá mạnh làm tôi ngã lăn chiêng xuống đất, chiếc mũ sắt bị hất khỏi đầu, lăn long lóc cách tôi vài thước. Cỏ ướt đầm sương mai làm mát vùng trán nóng hổi. Tôi xây lưng nằm nghiêng, nhìn về phía bên trái. Một anh lính TQLC đang nằm sấp trên bãi cỏ, quay đầu lại toét hàm răng trắng nhọn cười tình, dơ ngón tay trở co vào, đuổi ra vài lần rồi chỉ về một phía. Lúc đó tôi mới hiểu rõ là anh đã nhanh mắt nhìn thấy một họng súng địch hướng về phía chúng tôi đang chạy và anh đã xô cho tôi ngã trước khi chính anh bổ nhào xuống đất để tránh làn đạn địch. Tôi dơ bàn tay chào ra hiệu cảm ơn. Anh lính nháy tôi một cái rồi lấy tay vỗ vào nón sắt của anh ta. Tôi chợt hiểu vội lết tới chỗ mũ sắt của tôi với lấy, rồi chụp lên đầu. Tôi nhìn quanh tìm chỗ nấp. Chỉ có một cây đu đủ nhỏ, thân cây không to quá bắp chân của tôi. Nhưng trước mối nguy của làn đạn địch, có lẽ thân cây sậy cũng được coi to hơn thân cây cổ thụ nữa là thân cây đu đủ. Ôm gọn chiếc máy hình trong lòng tôi cố gắng chuyển mình bò tới cây đu đủ. Từ bao nhiêu năm chưa có lần nào tôi tập thể dục một cách nhanh nhẹn và đúng phương pháp đến thế ! Gốc cây đu đủ thật chẳng khác nào cây sào đối với tên đang chết đuối "trên cạn" là tôi. Và rồi tôi cũng tới được bến. Chưa kịp thở để "ăn mừng" thì anh lính

gần tôi đã hét “Tiến”. Trông thấy anh chồm dậy, tôi cũng bắt chước. Thấy anh chạy tôi cũng bắt chước chạy. Thấy anh chạy nhanh tôi cũng bắt chước cố chạy nhanh. Anh giơ súng lia một lần đạn. Tôi đưa máy hình lên bấm. Bị vướng mũ sắt, mắt không nhìn được vào cửa ngắm, tôi cũng bấm đại. Tiếng tắc tắc của súng địch không nổ nữa.

Toán quân chưa tới 10 anh TQLC tản rộng hơn, bọc lấy 2 bên chùa. Các anh cũng thôi bắn, nhưng vẫn chạy. Bức tường của chùa đâm sầm vào chúng tôi. Thế là thêm một mục tiêu đã chiếm được. Trong chùa đồ thờ tự ngổn ngang dưới đất. Vỡ đạn của địch-quân rải rác những nơi chúng nấp bắn vào TQLC. Anh lính truyền-tin báo cáo về cho Trung-úy Tông.

Mục tiêu sau là một ngôi trường. Giữa ngôi trường này với chùa lại có một căn nhà. Số địch-quân vừa rút lui khỏi chùa chạy về căn nhà, thủ thế. Bây giờ thì lại phải thanh toán cùng một lúc cả căn nhà lẫn ngôi trường. Tôi đang dùng khăn lau ống kính thì bỗng tiếng phản-lực cơ rú xẹt trên đầu, liền đó là một tiếng nổ âm kinh thiên động địa. Bụi và ngói trên mái chùa thì nhau rơi lả tả, rào rào xuống nền nhà. Thì ra phản-lực cơ đang oanh-tạc những vị trí địch cách chúng tôi chắc chỉ vào khoảng 100 hay 150 thước. Một vài mảnh bom đã văng tới tận trong chùa đen sì và nóng bỏng như mới lấy ở trong lò đúc ra.

Trong năm phút chúng tôi ngồi co ro nép mình trong các xó chùa. Máy truyền-tin lại hoạt động mạnh, liên lạc với bộ chỉ-huy để bộ chỉ-huy lại liên lạc với ban Không-trợ báo cho phản-lực cơ biết các mục tiêu bên ta đã chiếm được để khỏi oanh-tạc nhầm. Đối với phản-lực cơ mà tốc độ quá mau, chỉ một ly là đi không biết bao nhiêu dặm. Được cái là anh chàng phi-công nào lái chiếc phản-lực cơ đó “thiện chiến qua”. Anh không oanh-tạc nhầm lần nào cả. Và mỗi lần dội bom là “vừa khít”. Liền khi phản-lực cơ rú xẹt trên đầu, toán TQLC lại chuẩn bị chờ lệnh tiến chiếm mục tiêu sau là

cái nhà và ngôi trường. Qua máy truyền-tin, tôi được nghe cộp là 1 toán TQLC khác đã dùng lựu đạn làm sập 1 căn hầm trong đó có chừng 15 tên địch bị giết chết. Tôi muốn chạy sang chỗ đó để chụp hình. Một anh lính TQLC của Đại-đội 4 bảo tôi : “Đừng đi như vậy nguy ! Muốn tới chỗ đó ông phải chạy qua mặt chúng tôi và địch. Để ăn ‘kẹo’ AK 50 lắm đấy ! Đợi chúng tôi ‘dọn sạch’ cái nhà và ngôi trường, rồi ông qua bên đó cũng không muộn. Vả lại tụi nó bị chết dưới hầm sập thì ông chẳng chụp được gì đâu. Phải đợi xúc đất hầm lên mới thấy xác địch chứ !”. Thấy anh lính nói có lý, tôi chịu liền. Bỗng một anh kêu lớn : “Chết cha ! Chuẩn-úy Nhựt chạy tiến trước kia. Nguy qua ! Đã có lệnh đâu mà tiến ?...” . Anh chưa kịp nói thêm thì một tràng “tắc tắc” của địch-quân nổ dồn. Một bóng người ngã quỵ trên bãi đất trống cách chùa chừng 15 thước. Chuẩn-úy Nhựt đã gục ngã trước đạn địch. Một vài anh lính định chạy ra đem xác Chuẩn-úy Nhựt về mà không sao băng qua được lần đạn ác nghiệt của địch. Qua máy truyền-tin tôi nghe thấy Trung-úy Tông la lớn : “Trời ơi ! Tôi đã bảo chiếm được chùa rồi, thì đợi đó. Sao lại tiến trước như vậy ? Khổ quá !”. Rồi vẫn qua máy truyền-tin tôi nghe thấy Trung-úy Tông báo cáo về bộ chỉ-huy giọng nghẹn ngào : “Tôi vừa mất một đứa con lớn. Chưa đem được về. Tôi sẽ cử toán khác đánh chiếm cái nhà và ngôi trường để anh em ở chùa đem đứa con về. Trên bệ gạch cao, đôi mắt “sắc sắc, không không” của Đức Phật hiền từ và bình thản chứng kiến sự đời. Bây giờ tiếng “tặc tặc” của hàng chục khẩu M.16 lại nổ ran. Mười lăm phút sau, thì hài của Chuẩn-úy Nhựt được đem về trên chiếc “băng ca” có 4 binh-sĩ khiêng. Nếu lần đạn bắn từ phía trước tới có lẽ ông chỉ bị thương vì nhờ mặc áo giáp. Nhưng địch lại bắn từ bên hông nên lần đạn trúng nách phía phải và đâm vào tim nên ông đã từ trần. Ông trông còn trẻ măng. Lúc chết nét mặt ông bình thản đôi mắt ông nhắm nghiền, tay chân buông xuôi một cách tự nhiên không co quắp.

Có ai đã lấy 1 “pông sô” phủ lên người ông. Một anh lính bảo tôi : “Chuẩn-úy Nhựt hăng lắm. Bao giờ cũng tiến trước mọi người nhiều khi không kể gì đến tiêu-lệnh. Ông có biết không, Đại-đội 4 của chúng tôi trong trận Cai-Lậy đã diệt được nhiều địch nhất, tịch thu được nhiều súng nhất : 95 khẩu đủ loại !” . Vô tình anh đã đọc một bài diếu văn rất giản dị, rất đơn sơ, rất mộc mạc, mà biết bao giá trị và ý nghĩa ! Tôi thần thờ bước theo chiếc băng ca cùng với một binh-sĩ khác khoác thêm trên vai khẩu súng M.16 của Chuẩn-úy Nhựt.

Gần chỗ cỏ xanh loang máu đỏ lẫn với bùn, nơi Chuẩn-úy Nhựt vừa gục ngã cho công cuộc giải phóng Thành-nội, một chiếc mũ sắt nằm trơ, mở một mắt độc nhất thao láo nhìn bầu trời vẫn mây xám, mưa phùn và gió bão.

Tôi không biết có phải là mũ của Chuẩn-úy Nhựt không. Tôi cúi xuống nhặt. Trên nền vải bọc ngoài đã bạc màu dấu tranh có vẽ vài hình cây lá, mấy chữ ký trông rất phóng túng ngang tàng. Đặc biệt hai bên phía thái dương mũ sắt, 2 giò viết nguệch ngoạc từ lâu : “sống bên em, chết bên bạn”. Vô tình, giò chữ viết chơ kia đối với tôi, lúc đó đã trở nên một khẩu hiệu nặng nghĩa hy-sinh âm-thầm lặng-lẽ nhất của Đại-đội 4, của Tiểu-đoàn 1, của cả Chiến-đoàn A TQLC/VN.

Một chiến-sĩ đã ngã gục. Một chiến-sĩ khác lên thế chỗ.

Cuộc giao tranh lại tiếp diễn, ác liệt, từng căn phố, từng khu vườn từng khúc đường, từng bãi trống.
..."

Mở đầu trận đánh vào Thành-nội lực lượng Liên-quân Việt-Mỹ đã quyết tâm thanh toán địch bằng mọi giá. Các khu-trục cơ của TQLC Hoa-Kỳ từng đợt một đã đến oanh-tạc vào Thành-nội Huế trong 2 ngày liên tiếp. Hôm 14/2, lần đầu tiên trong trận đánh 16 ngày tại Huế, phi cơ đã ném bom vào những bức tường kiên cố. Các loại bom được dùng

là bom Napalm, hỏa-tiến 6 phân 8 và bom hơi cay thả vào các vị trí Cộng-quân cùng bức tường đá dày 2 thước. Nhưng qua hôm 15/2 các phi cơ đã thả bom 250, 500 và 750 cân anh.

Cộng-quân đã cố tìm cách giữ những yếu điểm ở dọc các bức tường về phía Đông-Bắc và Tây-Nam mặc dù bị quân ta tấn công nhiều đợt.

Trận đánh ở Huế thật gay go vì thời tiết lạnh giá và vì cuộc chiến diễn ra từng căn nhà một. Trên các con đường tiến vào khu địch chiếm đóng, bàn ghế được mang ra chất ngổn ngang để làm chướng ngại vật. Qua các chướng ngại vật này, ta thấy rõ Việt-cộng chạy ra chạy vào và bắn sẻ vào quân-đội ta.

Cuộc giao tranh vẫn tiếp diễn trong ngày 16/2 tại khu Thành-nội Huế. Quân Mỹ đã dùng đại-bác lân tinh trắng, khi nổ tung ra thành những lớp mây bụi bám vào vật gì thì vật đó cháy. Phi cơ cũng mở những đợt oanh-kích dữ dội. Đây là một ngày bị oanh-tạc nặng nhất từ trước đến giờ. Hết đợt phi cơ Crusaders này tới đợt khác tới thả bom nặng trước rồi bắn hỏa-tiến Zuni, sau cùng dùng bom napalm oanh-kích các vị trí của Cộng-quân. Các tòa nhà tan thành mảnh vụn. Những vầng lửa bùng lên trên thành phố.

Tiểu-đoàn 1/5 TQLC Hoa-Kỳ đã đẩy Cộng-quân về mặt Nam của Thành-nội Huế để chúng phải hứng chịu hỏa lực bắn chéo cánh sẻ của Liên-quân Việt-Mỹ từ 2 phía bờ sông Hương. TQLC Hoa-Kỳ đã đưa xe tăng tới bờ phía Nam sông Hương và bắn vào Cộng-quân ẩn náu trong các hầm hố ở bức tường thành xây cách đây hơn một thế kỷ.

Ở kháng cự chính của Cộng-quân nằm dọc theo bức tường phía Tây-Nam của pháo-dài rộng hai dặm vuông và chiếm giữ khu nội-diện nằm trong Thành-nội. Cộng-quân đã dùng những chiến-xa bắt được hồi Tết để phòng thủ.

Quân-đội VNCH và Hoa-Kỳ đã phải tiếp vận lương thực và đạn dược vào Thành-nội bằng phi cơ trực thăng vì con đường chuyển vận trên sông Hương từ cầu tàu hữu-ngạn sang bến Bảo-Vinh thường bị Cộng-quân đặt súng tại ngã Đông-Ba và Gia-Hội pháo-kích hòng đánh chìm các hải-thuyền. Hai xe-tăng Ontos đã luân phiên dùng đại-bác không giật 106 ly bắn sang phía Đông-Ba và Gia-Hội. Phía Đông-Ba và Gia-Hội mù mịt khói đen, khói nâu.

Chiến-đoàn A TQLC/VN đã chạm súng với một đơn vị khá đông địch trưa ngày 16/2 trong khi tiếp tục giải tỏa khu vực phía Tây Thành-nội Huế. Ta hạ 31 tên địch, tịch thu 1 thượng-liên, 5 vũ khí cá nhân và một số chất nổ. Về phía TQLC chỉ tổn hại nhẹ.

Ngày 18/2, tiến quân thật khó khăn, chậm chạp, thời tiết xấu, phi cơ trực thăng không thể tiếp liệu được. Một đoàn xe đi từ Phú-Bài vào đã bị pháo-binh địch oanh-kích. Ta và địch giao tranh nhiều lần suốt ngày và tuy không tiến được nhưng ta hạ được khoảng từ 30 đến 35 địch. Phi cơ chiến đấu không thể yểm trợ được vì thời tiết xấu, khí hậu ở Huế thật lạnh và có sương mù, mây thấp cách mặt đất chừng 150 thước. Vào buổi tối thấy địch xuất hiện tại cù lao giữa sông, không rõ chúng định dùng cù lao này làm gì.

Lúc 4g30 ngày 19/2 hai tiểu đoàn Việt-cộng tại khu vực phía Tây-Nam Thành-nội Huế đã tấn công vào Tiểu-đoàn 1 Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam sau khi bắn 300 quả bích-kích pháo 82 ly và phóng B.40 vào vị trí của tiểu-đoàn. Để yểm trợ cho quân bắn pháo đội B.105 ly của Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam đặt tại Mang-Cá đã tác xạ đến 2.000 quả đạn,

Gần 3 tuần lễ giao tranh, trước sự phản công quyết liệt của quân ta, quân địch đã có dấu hiệu bắt đầu rút lui. Các sĩ-quan cao cấp và các cán-bộ quan trọng đã lên ra khỏi nội-diện. Các toán đó đã đi dọc theo đường Trần-Hung-Đạo

và cầu Gia-Hội. Đường Trần-Hung-Đạo nằm trên bờ sông dưới phía Tây-Nam Thành-nội ở khoảng chợ Đông-Ba thành ra địch chiếm cù lao giữa sông chỉ là để làm nghi binh.

Tính đến ngày 19/2 riêng Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam đã hạ sát 180 tên địch, tịch thu 84 vũ khí đủ loại, trong khi đó ta chỉ tổn thất rất nhẹ.

Ngày 20/2 tại Thành-nội chỉ còn khoảng chừng 350 Cộng-quân cầm cự tại những vị trí kiên cố.

Trước khi đánh vào Thành-nội quân ta đã truyền loa kêu gọi địch quân ra hàng. Nhưng lời kêu gọi này không được đáp ứng nên quân ta lại dùng hỏa lực mạnh tấn công vào. Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam đồng thời tiến từ hướng Tây-Bắc Thành-nội xuống góc Tây-Nam. Địch quân hầu hết bố trí trong hầm hố và địa đạo tại dãy trường thành kiên cố Tây-Nam.

Sáng ngày 21/2, các binh-sĩ thuộc đệ I Sư-đoàn Không-vận đã tấn công vào một ngôi làng cách Huế 5 cây số về phía Tây-Bắc. Nơi đây Cộng-quân đã đào công-sự, cố thủ chống trả mãnh liệt bằng vũ khí hạng nặng. Ngôi làng này được coi như là khẩu liên lạc chính để tiếp vận cho quân chúng ở trong Nội-thành. Lực lượng Hoa-Kỳ đã phải dùng đến 3 tiểu-đoàn để tấn công vào làng này. Kết quả trong trận đánh, về phía địch có 163 tử thương, 4 tình nghi 22 súng cá nhân và 9 súng cộng đồng bị tịch thu, về phía Hoa-Kỳ có 12 tử thương 137 bị thương.

Sáng ngày 22/2, Bộ Tư-lệnh Quân-đoàn 1 gửi thêm 2 tiểu-đoàn Biệt-động-quân tung thêm vào chiến trường để sớm kết thúc. Đó là các Tiểu-đoàn 39 Biệt-động-quân và Tiểu-đoàn 21 Biệt-động-quân. Tiểu-đoàn 21 Biệt-động-quân thiếu 1 đại-đội được gửi tăng cường cho Tiểu-đoàn 37 Biệt-động-quân tại Khe-Sanh từ trước Tết Nguyên-Đán. Hai tiểu-đoàn được giao trách nhiệm giải tỏa địch tại khu vực Gia-Hội,

Cũng vào sáng 22/2, quân ta một lần nữa bắc loa kêu gọi địch đầu hàng và đồng thời kêu gọi chúng ngưng tiếng súng đừng tàn sát thường dân và để dân chúng được tự do chạy ra khỏi vùng chiến địa. Công-quân đành để dân chúng kẹt trong khu vực chúng kiểm soát ra đi. Một số dân chúng mang cờ trắng đã thoát ra. Cuối cùng, thuyền bè và xuống đã được huy động để cho dân qua sông.

Trưa ngày 23/2, hai đại-đội thuộc một đơn vị Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam đã chiếm cửa Hữu phía Tây Thành-nội Huế sau khi thanh toán xong một lực lượng địch 31 tên, tịch thu 1 trung-liên Bar, 4 súng trường M1, 4 các bin, 1 AK.47. Trong khi đó chỉ có một binh-sĩ bạn bị thương nhẹ.

Đồng thời một đơn vị khác của Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam chạm súng với một lực lượng Cộng-sản không rõ quân số tại khu vực Tây-Nam Thành-nội Huế, đã bắn hạ 10 tên địch. Đơn vị bạn vô sự. Còn Thủy-quân Lục-chiến Hoa-Kỳ đã chiếm được một vòng lầu ở phía Đông-Nam. Nhờ tính cách chiến-lược của địa điểm này, quân-đội Đồng-Minh đã hoàn toàn kiểm soát được cầu Nguyễn-Hoàng tức cầu Tràng-Tiền.

Cũng trong ngày này một số Thủy-quân Lục-chiến Hoa-Kỳ được trực thăng vận vào Thành-nội dưới hỏa lực phòng không mạnh mẽ của đối phương.

Vào sáng ngày 24/2, Chiến-đoan A Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam tiến lên từ hướng cửa Hữu. Ba mục tiêu được chọn để tiến đánh là : Nam-Đài, cửa Nhà-Đồ và khu vực đường Tôn-Thất-Thiệp.

Tiểu đoàn 4 Thủy-quân Lục-chiến đánh Nam-Đài, nơi đây địch đã cố thủ 12 ngày ta không chiếm được. Tiểu-đoàn đã phải chiến đấu khó khăn vì địch quân bố trí sẵn trong những hệ thống hầm hố và địa đạo kiên cố. Mãi đến 9 giờ tối, ta mới thanh toán xong lực lượng địch đông đảo ở phía Nam-

Đài, thành trì cuối cùng của chúng, hạ tại trận 85 tên và tịch thu 30 vũ khí đủ loại.

Tiểu-đoàn 1 Thủy-quân Lục-chiến đánh cửa Nhà-Đồ, tiểu-đoàn đã xử dụng hơi cay để đánh bật địch ra khỏi các vị trí cố thủ của chúng. Tại đây, quân ta đã đánh xáp lá cà với địch. Chúng đã chống trả mãnh liệt, tuy nhiên trước các đợt xung phong của ta, địch bị đánh tan tành phơi xác tại chiến trường 72 tên và bỏ lại 33 vũ khí đủ loại cùng 2 máy điện thoại.

Tiểu-đoàn 5 Thủy-quân Lục-chiến đã thanh toán xong những tàn quân của địch sớm hơn tại khu vực đường Tôn-Thất-Thiệp, hạ sát 26 tên tại chỗ, tịch thu 5 súng phòng không và cá nhân.

Song song với việc tiêu diệt địch như đã kể trên, Chiến-đoàn A Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam còn yểm trợ cho một đơn vị bạn tái chiếm kỳ-đài Phú-Văn- Lâu.

Quốc-kỳ Việt-Nam phát phới trên vòm trời cố-đô thay thế lá cờ Mặt-Trận Giải-Phóng Miền-Nam bị triệt hạ lúc 4 giờ sáng ngày 24/2.

Cũng trong ngày này, Thủy-quân Lục-chiến Việt-Nam đã tiến vào Đại-nội, Cộng-quân hoàn toàn rối loạn tinh thần và chạy tháo lui ra bức tường phía Nam thành.

Ngày 25/2, lực lượng Biệt-động-quân cũng kiểm soát được hoàn toàn khu Gia-Hội. Địch đã rút bỏ đi khi nghe tin Đại-nội bị ta chiếm lại. Tại khu Gia-Hội nhà cửa ít bị thiệt hại nhưng người chết rất nhiều, phần lớn do Việt-cộng bắt thủ tiêu hạ sát tập thể và bằng chôn sống.

Cuộc chiến đấu chiếm lại Huế dài dai trong 26 ngày có thể coi như đã chấm dứt. Các lực lượng Việt-Mỹ đã từ thành phố mở các cuộc hành quân ra các vùng ven-thị để lòng và tiêu diệt địch. Tuy thành phố trở lại yên tĩnh

nhưng suốt ngày đêm tiếng súng trọng pháo của ta từ trong thành phố bắn ra vẫn nổ liên tiếp. Người ta cho rằng chiếm được Huế nhưng tình hình chiến sự tại nơi đây vẫn còn gay gắt trước sự hiện diện của một lực lượng địch khoảng 5 sư-đoàn. Từ ngày khởi sự trận đánh tại Huế, Bộ Chỉ-huy Mỹ cho biết chừng 2.500 Cộng-quân đã bị hạ. Việt-cộng báo cáo chết 1.042 người không rõ số bị thương, trong khi đó số tổn thất của Liên-quân Việt-Mỹ là 266 chết, 1.259 bị thương trong đó có 53 quân nhân Mỹ chết và 380 bị thương.

Cố-đô trong biến cố

Việt-cộng đã tự do hành động và đi lại trong các khu phố suốt từ mồng hai đến mồng bốn Tết mà về phía ta không có một phản ứng nào cả.

Trong các ngày được tự do hành động, bọn chúng tuyên truyền cho một mặt trận mới gọi là Mặt-Trận Liên-Minh Dân-Tộc Dân-Chủ và Hoà-Bình do Lê-Văn-Hảo làm chủ-tịch Mặt-Trận Trị-Thiên. Một số sinh viên và dân chúng thuộc thành phần tranh đấu Phật-giáo và Hội-đồng Cứu-quốc trong mấy năm trước đã tham gia vào tổ chức này, có sự tham gia của các sinh viên Hoàng-Phủ Ngọc-Tường, Hoàng-Phủ Ngọc-Phan. Người ta cho biết giáo sư Lê-Văn-Hảo đã trốn ra khỏi thành phố Huế từ ngày 28 Tết. Người ta cũng nói sở dĩ dân Huế bị Việt-cộng sát hại nhiều cũng vì chúng được chỉ điểm bởi các phần tử địa phương thù oán nhau qua những vụ xáo trộn chính-trị từ trước đó. Một vài cơ sở dân sự đã chống trả lại địch một cách oanh liệt và giữ vững được như tại trường Thành-Nhơn, 1 Trung-đội Việt-Nam Quốc-Dân Đảng với một ít vũ khí thô sơ đã cầm cự với địch đến khi thành phố được giải tỏa. Thanh-niên Công-giáo Phú-Cam có khoảng 100 người được vũ trang nhẹ đã chống trả với địch trong suốt 4 ngày gay gắt hết đạn xin tiếp tế không được nên phải rút chạy về trường bay Phú-Bài, nếu họ có đầy đủ đạn dược vị tất khu Phú-Cam đã bị lọt vào tay địch. Một vài thường dân Hoa-Kỳ đã chống cự rất

anh dũng như trường hợp 5 người Mỹ dân sự ở một ngôi nhà gần cầu Nam-Giao họ đã chống cự với quân địch trong hai ngày liền không chịu hàng đến khi cả năm người lần lượt bị bắn chết. Sự hy sinh của họ đã làm cho nhân dân Huế rất thán phục. Một gương chiến đấu khác của người Mỹ cũng rất hào hùng. Họ có 7 người ở tại số 7 Lý-Thường-Kiệt là nhân viên của hăng Industrial Relations Department đã chống cự lại địch khi chúng xâm nhập nhà này. Họ bắn địch bị chết và bị thương nhiều người. Địch phải dùng tới B.40 công phá khiến cho 2 trong số 7 người này chết. Số 5 người còn lại có 2 đàn bà sau 24 giờ chống trả phải đầu hàng.

Địch làm chủ tình hình thị-xã ngay từ đêm mồng một. Trong ngày mồng hai chúng di chuyển trong thành phố kiểm soát dân chúng như ở chỗ không người.

Chúng vào từng nhà dân kêu gọi mọi người ra tập hợp, phân loại những người thuộc thành phần công-chức, quân-nhân hay cảnh-sát được tập trung lại để chúng giải thích giác ngộ và mang giữ lại một chỗ. Tại hữu-ngạn sông Hương, những người bị giữ được chúng mang tập trung vào tòa Đại-biểu Chính-phủ giam một đêm sáng hôm sau cho ai về nhà nấy.

Người ta bảo rằng Việt-cộng bắt người và giết người theo một kỹ thuật gồm ba giai đoạn. Trường hợp trên là giai đoạn đầu đối với khu hữu-ngạn ít khắt khe vì chúng không kiểm soát được bao lâu. Còn đối với khu tả-ngạn nhất là tại Gia-Hội chúng áp dụng được cả ba giai đoạn đầy đủ.

Thoạt giai đoạn đầu chúng cô lập hóa vùng chúng chiếm đóng, chia dân chúng ra từng thành phần : công-chức, quân-nhân, cảnh-sát còn dân chúng thời đoàn thể hóa thành các đoàn nam phụ lão ấu. Mọi thành phần đều có đại-diện. Chúng ra lệnh cho ai nấy cứ an tâm làm việc. Chúng đi từng gia đình một tịch thu tất cả máy thu thanh để cô lập dân chúng với tất cả tin tức bên ngoài.



*Quốc-kỳ Việt-Nam sắp sửa được kéo lên kỳ-đài
chìm ngập trong đám khói màu của lựu đạn*



Các chiến-sĩ Việt-Nam Cộng-Hòa đang tiến vào Đại-nội dưới mưa Xuân



*Ngay sau khi dứt súng nổ
Tổng Thống Việt-Nam Cộng-Hòa Nguyễn-Văn-Thiệu
tới tiếp xúc với đồng bào Huế ngày 25/2/1968*



Phu Nhân Tổng Thống Nguyễn-Văn-Thiệu



*Trung-tướng Hoàng-Xuân-Lãm
Tu-lệnh Vùng 1 Chiến-Thuật*

Chúng phao tin toàn tỉnh Thừa-Thiên và toàn quốc đã vào tay chúng.

Tiếp theo chúng kêu gọi các cán-bộ quốc-gia như công-chức, quân-nhân, cảnh-sát ra trình diện nạp vũ khí. Ai ra trình diện sẽ được khoan hồng ai bất tuân hoặc ngoan cố sẽ bị trừng trị. Mọi người ra trình diện được chúng phát cho một thẻ và cho về nhà. Chúng để cho mọi người tự do trong hai ngày liền không cưỡng bách một ai làm gì. Giai đoạn thứ hai này được coi là giai đoạn vượt ve.

Bước sang giai đoạn thứ ba, chúng bắt đầu diệt chính và khủng bố.

Sau hai ngày để cho mọi người được tự do, ngày thứ ba, cán-bộ Việt-cộng đi từng nhà một gọi các cán-bộ quốc-gia và đồng bào đi họp và học tập. Một số đi học tập đã không thấy trở về nhà nữa. Chúng đã lần lượt thủ tiêu các thành phần công-chức, quân-nhân, cảnh-sát và dân-chúng có tinh thần quốc-gia. Những nạn nhân này không hề hay biết trước giờ định mệnh. Chính họ đã phải tự đào lấy hố chôn mình do Việt-cộng viện cớ để ẩn núp máy bay ném bom. Đêm đến, họ bị giết hoặc bị trói rồi bị Việt-cộng xô xuống những cái hầm do chính mình đã đào trước đó.

Riêng số người bị Việt-cộng bắt và bị giết ở vùng ngoại ô có tới trên dưới 1.000. Những người bị giết đều là quân-nhân, công-chức, cảnh-sát hoặc những người vì tư thù tư oán do những xáo trộn chính-trị tại Huế trước kia. Người ta tìm thấy rải rác khắp nơi những hầm chôn người, nhiều nhất ở trường trung-học Gia-Hội, chùa Tăng-Quang Tự, Bãi-Dâu (30 hầm) và Lăng Tự-Đức (20 hầm). Những xác đào lên đã cho thấy những người bạc phước ấy bị giết một cách vô cùng dã man như bị chặt đầu, chặt tay trước khi chôn hoặc bị chôn sống trói cột lại từng chùm từ 10 đến 15 người xô xuống hầm rồi lấp đất.

Trong các vụ chôn sống và sát hại dã man có cả các giáo sư đại-học Tây-

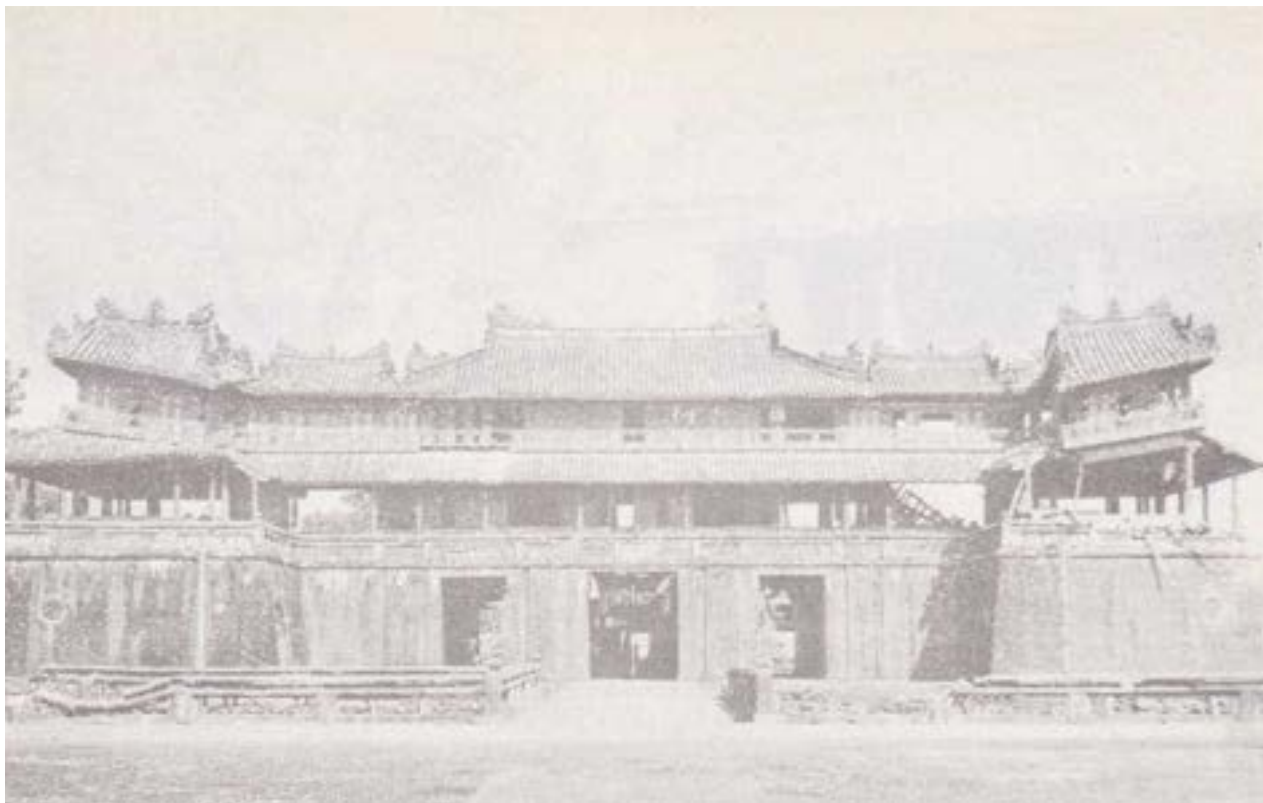
Đức dạy ở Y-khoa Đại-học Huế. Đó là bác-sĩ và bà HORT GUNTHER KRANICH, bác-sĩ RAMUND DISCHER và bác-sĩ ALOIS ALTERKOSTER. Các giáo sư Tây-Đức sang Việt-Nam với tư cách đại-diện của một quốc-gia thân hữu trợ giúp cho Việt-Nam Cộng-Hòa về phương diện kỹ thuật khoa học. Những vị này bị bắt sáng 31/2/68.

Khi chúng đột nhập cư-xá Đại-học Huế, Việt-cộng không bắt các giáo sư đại-học người Việt-Nam có lẽ chúng do dự muốn lấy lòng vị chủ-tịch mặt trận chính-trị Trị-Thiên là Lê-Văn-Hảo chẳng phải ai xa lạ cũng là một giáo sư đại-học. Mãi tới tháng 4/1968 người ta mới khám phá được hầm chôn chung các giáo sư Tây-Đức và bà KRAINICH. Sự tiêu diệt này làm cả Thế-giới chấn động và công phẫn. Người ta không ngờ Việt-cộng lại tàn bạo và dã man đến nỗi sát hại cả những người chỉ lo phục vụ cho tình thương và nhân loại mà họ không góm tay.

Qua những vụ cuồng sát của Việt-cộng này, dư luận và báo chí quốc tế không ngớt lên tiếng kết án. Tờ TIMES tại Luân-Đôn đăng trang đầu với hàng chữ lớn nhan đề chính sách hành quyết tập thể đã được xác nhận trong những hố chôn tập thể tại Huế trong đó ký giả STEWART HARRIS đã cực lực phản đối. Tuần báo MINUTE của Pháp do ký giả YVES GAUTRON viết, cũng cho rằng bất cứ ai ai cũng không thể tha thứ được hành vi man rợ của Việt-cộng đã sát hại những dân vô tội tại Huế. Tại Pháp, để phản đối thanh niên Pháp ở Balê đã tổ chức một cuộc biểu tình tại công trường TERNES lên án các hành động dã man của Việt-cộng tại Huế,

Về phía nhân vật Việt-Nam có những giới chức sau đây bị giết :

- Ông Trần-Đình-Phương Phó Thị-trưởng Huế bị hạ sát ngay trước cửa nhà mãi tám ngày sau mới được tạm chôn ở vỉa hè trước cửa nhà ông.



Quang cảnh cửa Ngọ-Môn sau biến cố



Cửa Ngọ-Môn chụp từ sân điện Thái-Hòa



*Quang cảnh Nội-điện sau biến cố .
Hai bên điện có hai cây vải mang từ bên Tàu về trồng.
Một cây bị BKP cháy xém*



Cửa Ngọ-Môn chụp từ sân điện Thái-Hòa



Quân-đội ta khi tiến vào khu vực Đại-Nội



Chiến xa Ontos với 6 nòng súng được sử dụng giải tỏa thị-xã Huế



*Trường trung-học Gia-Hội
(Nơi đã tìm thấy gần 20 mồ
chôn tập thể)*



- Thiếu-tá Trần-Hữu-Bảo Phó Nội-an
Thừa-Thiên

- Thiếu-tá Bửu-Thạnh Ủy-viên Chánh-
phủ Tòa Án Mặt-trận

Bị bắt mất tích :

- Ông Nguyễn-Khoa-Hoàng Chánh-
án Phòng Tòa Thượng-thẩm Huế
cùng con trai lớn là luật-sư. Ông
Hoàng bị bắt sáng 2 Tết, người con
năn nỉ chúng bắt đi theo luôn

Bị thương :

- Thiếu-tá Bảo Tiểu-khu Phó, Ông bị
thương khi địch tấn công vào Bộ
Chỉ-huy Tiểu-khu lúc 3 giờ ngày
31/1/68.

Qua câu chuyện của người dân Huế
thuật lại lúc ban đầu Việt-cộng cố gây
cảm tình với dân chúng nào là giữ bộ-đội
không xâm phạm vào cửa cải, nào là lo
tiếp tế thực phẩm cho đồng bào. Người
ta kể lại rằng ngày mồng 3 Tết, Việt-
cộng lấy quân-xa của ta, phá kho gạo
của Thị-xã rồi mang tới cửa mỗi nhà dân
chúng một bao gạo gọi là món quà của
quân giải-phóng tiếp tế cho đồng bào.
Việc làm này chỉ có tính cách tượng
trưng thôi nhưng sau đó nhiều người dân
cũng dạn dĩ không sợ hãi chúng lắm.

Nhưng qua hành động cuồng sát
tập thể kể trên gây cho không mấy gia
đình thoát khỏi mất người thân yêu,
người dân Huế mới học hỏi được một
kinh nghiệm quý báu về thực chất khát
máu của Cộng-sản. Lúc đó họ mới tỉnh
ngộ là những gì ngọt ngào ve vuốt của
Cộng-sản chỉ là dối trá và thủ đoạn và
người quốc-gia bất cứ trong hoàn cảnh
nào cũng không thể kết ngẫu hợp tác
với Cộng-sản được.

Qua những ngày đầu của cuộc binh-
biến mới được chấm dứt tại Huế, dưới
bầu trời âm ảm và rét mướt, cảnh vật
cố-đô điêu tàn với những đổ phá, lại
tang thương hơn với những người dân
gầy gò ngắc mà phần đông đều quần



*Địa điểm những hầm chôn xác (Bãi-
Dâu, chùa Theravada, trường trung-học
Gia-Hội, Lăng Tự-Đức, Đồng-Khánh,
Long-Thọ)*

vành khăn tang.

Người ta còn lo rằng dân Huế sẽ
thiếu gạo đói ăn vì các ngã đường tiếp
tế chưa khai thông, cầu không vận bị
hạn chế bởi mây mù không chuyển vận
được điều hòa.

Nhưng thực sự dân chúng không
thiếu gạo vì nhà chỉ bị phá đổ không bị
cháy nên gạo dự trữ trong nhà vẫn còn
tại đó. Cũng chuyện gạo, dân chúng Huế
đồn đãi đến một chuyện mờ ám của
chánh-quyền địa-phương có ý ám chỉ tới
giới chức cầm đầu thị-xã này. Họ cho
rằng chánh-quyền địa-phương đã cho
giải tỏa ba kho gạo : hai kho của tỉnh và
một kho của nhà buôn Viễn-Đệ để dân
chúng mạnh ai người ấy lấy, người có kẻ
không. Phương thức cấp phát lơ mờ này
là cơ hội để xúi-xoa những chuyện mờ
ám. Đây là một dư luận có trong quần
chúng địa phương vào đầu tháng 3/68
do Phái-đoàn Nghiên-cứu Quân-sử tới thị
sát nơi này ghi nhận, chắc sau này
chánh-quyền đã có dịp biện bạch. Chung
quy cũng để nói lên rằng người dân Huế
quá đau khổ cần phải bộc lộ tất cả
những gì mà họ còn bức tức.



Xác bác-sĩ RAIMUND DISCHER tìm thấy trong một hầm chôn xác tại Huế



*Tại công-trường TERNES một biểu ngữ được căng lên :
"Chúng tôi phản đối bọn VC dã man và các hầm chôn xác chết tại Huế"*

Ngoài gạo, các thứ thực phẩm và nhu yếu khác hết sức khan hiếm. Tại các hè phố, chỉ thấy mấy loại đồ hộp thuộc phần ăn C của binh lính Đồng-Minh. Các tiệm thuốc Tây bán rất chạy và cũng tự động tăng giá làm mọi người cũng phải ngạc nhiên về tinh thần chợ đen của mấy ông lang Tây trước cảnh thống khổ của đồng bào coi tiền bạc trọng hơn lương tâm của người trí thức. Người dân Huế cũng thương tiếc trước cái chết của gia đình Trung-úy Y-sĩ Nguyễn-Xuân-Lang cùng vợ là dược-sĩ Tôn-Nữ Ái-Quy và hai con đều bị chết. Bác-sĩ Lang có phòng mạch tại đường Phan-Bội-Châu, Bà Ái-Quy có tiệm thuốc Tây cũng ở Huế. Vào ngày đầu biến loạn, hai vợ chồng ông cùng các con chạy khỏi căn nhà ở đường Phan-Bội-Châu định sang khu hữu-ngạn, khi đến đường Trần-Hung-Đạo thời bị lạc đạn cùng chết. Căn nhà ông ở đường Phan-Bội-Châu còn nguyên vẹn. Người ta bảo rằng nếu gia đình ông ở lại vị tất đã bị nạn.

Tại nạn ăn cắp cũng trầm trọng. Các nhà vắng chủ đều bị vét sạch đồ. Người ta bảo rằng chính dân chiến nạn lấy của nhau. Người này mất đồ lại đi kiếm đồ khác để tạm dùng trong lúc thiếu thốn. Cho nên người ta lấy làm lạ nhìn những khu phố đồ nát không có người, nhà nào cũng mang trước cửa hàng chữ bằng phấn hay bằng mực “nhà đã có chủ” hay “nhà có chủ” hầu để ngăn ngừa các sự ra vào tự nhiên của những người khác.

Sau vụ tổng công-kích, Huế bị tàn phá tới 80% nhà cửa.

Khu Đại-nội rộng 1/4 dặm bị thiệt hại khá nặng. Hai bên nóc cửa Ngọ-Môn bị pháo kích trúng gãy cả cột xiêu cả mái ngói.

Chiếc ngai vàng trong Đại-nội tuy còn nguyên vẹn, nhưng đồ vật xung quanh đồ nát. Các hoành-phi trướng-đội đều bị hư hại rách nát dưới đồng gạch ngói. Các thống chước của các đời vua hầu như bị vỡ hết do tiếng dội cùng các

mảnh đạn của bích-kích pháo. Thành-nội với một chiều dài 2 cây số rưỡi kể như hoàn toàn bị tàn phá. Khu đường Nguyễn-Thành chỉ còn là một đồng gạch vụn. Bức tường thành kiên cố bao quanh cũng bị đổ vỡ nhiều chỗ.

Nhiều thường dân đã bị chết và bị thương trong biến cố. Tổng số thiệt hại về nhà cửa và nhân mạng (thường dân) được ghi nhận qua bản thống kê của thị-xã Huế như sau :

Thiệt hại nhân mạng

Khu-vực Hành-Chánh	Chết	Bị thương
Quận 1 (thành-nội)	378	411
Quận 2 (tà-ngạn)	400	162
Quận 3 (hữu-ngạn)	166	211

Tổng cộng	944	784

Thiệt hại nhà cửa

Khu-vực Hành-Chánh	100%	+50%	-50%
Quận 1	2.815	1.382	1.046
Quận 2	895	1.525	1.036
Quận 3	746	453	675
	-----	-----	-----
Tổng cộng	4.456	3.360	2.757

Các cầu trong thành phố cũng bị hư đến 60% : Cầu An-Cựu sập phải làm lại thành 2 cầu (1 nổi), cầu Kho-Rèn sập, cầu Phú-Cam bị hư phải phá đi để xây lại, cầu Nam-Giao sập hẳn, cầu Ga hư nhẹ đã sửa lại, cầu Bạch-Hổ gãy nhíp đầu sắt bờ đất sửa đi lại được, cầu Gia-Hội bị thủng đã sửa xong, cầu Kim-Long sập hẳn đã xây lại, cầu Tràng-Tiền gãy ở giữa phải làm cầu nổi 2 bên để dùng cho khách bộ hành.



*Cảnh vật cố-đô Huế điêu tàn với những đổ phá
với những người dân gầy ngơ ngác...
(Hình chụp một khu phố Trần-Hung-Đạo)*



... mà phần đông đều quần vằn khăn tang



*Ngôi mộ tạm ông Phó Tỉnh Trưởng Hành-chánh Thừa-
Thiên Trần-Đình-Phương
tại vệ đường số 3 đường Nguyễn-Hoàng*



*Phòng mạch và tư thất Y-sĩ Trung-úy
Nguyễn-Xuân-Lang còn nguyên vẹn. Nếu ông Lang
cùng gia đình ở lại không chạy vị tất đã chết*



*Một hình ảnh chiến đấu của TQLC Hoa-Kỳ
đang truy kích tàn quân Việt-cộng
tại Trung Tâm Cô Nhi viện Lâm-Tỳ-Hi*



Khu chợ An-Cựu tiêu điều dưới bom đạn

Kế hoạch đánh Huế cả Việt-cộng

Tấn công Huế, địch đã đặt riêng ra một Bộ Tư-lệnh Chiến-dịch chỉ-huy. Địch đã dùng 2 trung-đoàn bộ-binh và các đặc-công trong Thành-đội làm chủ-công và đặt 2 trung-đoàn bộ-binh khác làm chi-viện.

Các trung-đoàn chủ-công là Đoàn 5 sát nhập chung với các cán-bộ Thành-đội Huế gọi là Bộ Chỉ-huy 5 hay Bộ Chỉ-huy Thành-đội Huế do Nguyễn-Vạn làm Thủ Trưởng và Đoàn 6 do Trung-tá Việt-cộng Nguyễn-Trọng-Dẫn Thủ Trưởng.

Hai trung-đoàn chi-viện là Đoàn 9 do Trung-tá Việt-cộng tên Đi chỉ-huy, đoàn này vào thời gian trước còn mang danh hiệu Trung-đoàn Cù-Chính-Lan tên một Thủ Trưởng đã từng chỉ-huy Trung-đoàn này chết trong chiến-dịch Hòa-Bình năm 1951 (1) và một thành phần của Đoàn 8 (hậu thân của Trung-đoàn Sông-Lô) mãi phút chót mới mang dự cuộc tấn công Huế.

Địch đã chuẩn bị đánh Huế từ trước 20 ngày và kế hoạch đánh Huế được hoạch định như sau :

Đoàn 5 gồm có các Tiểu-đoàn K4A, K4B, K10, Tiểu-đoàn 21 đặc-công phối hợp với lực lượng của Thành-đội Huế tấn công từ phía Nam, riêng lực lượng đặc-công đột nhập từ tối 28/1/68.

Đoàn 6 gồm có các Tiểu-đoàn K1, K2, K6, Tiểu-đoàn 12 đặc-công với bốn đại-đội trực thuộc là C15, 16, 17 và 18 được tăng cường một đại-đội DKB, toàn bộ lực lượng địa phương Hương-Trà, Phong-Điền và hai đội biệt-động gồm 40 tên. Đoàn này có nhiệm vụ tấn công từ phía Bắc vào các mục tiêu : Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 1 tại khu Mang-Cá Lớn, sân bay Tây-Lộc và khu Đại-nội.

Kế hoạch của Đoàn 6 phân công chiến trường như sau :

- Điểm là toàn bộ nội-thành

- Điểm chủ yếu và nổ súng ưu tiên : Khu Mang-Cá, sân bay

- Các điểm đột phá : Cửa Chánh-Tây, cửa An-Hòa, thành phía Bắc, khu Mang-Cá

- Hướng phát triển : Quận-ly Hương-Trà

- Điểm pháo-kích : Vị trí Từ-Hạ nơi có đơn vị thiết-giáp và pháo-binh của ta.

- Chiến thuật : Lấy mật-tập kết hợp hỏa lực làm chính khi bị lộ sẵn sàng chuyển sang cường-tập.

- Hướng đột kích : Qua sông lên chỗ cây đa trụ, dùng rế đa leo lên tường thành để đột nhập

- Một hướng khác dùng cống thủy quan bí mật từ đầu đến cuối dù ngoài đã nổ súng.

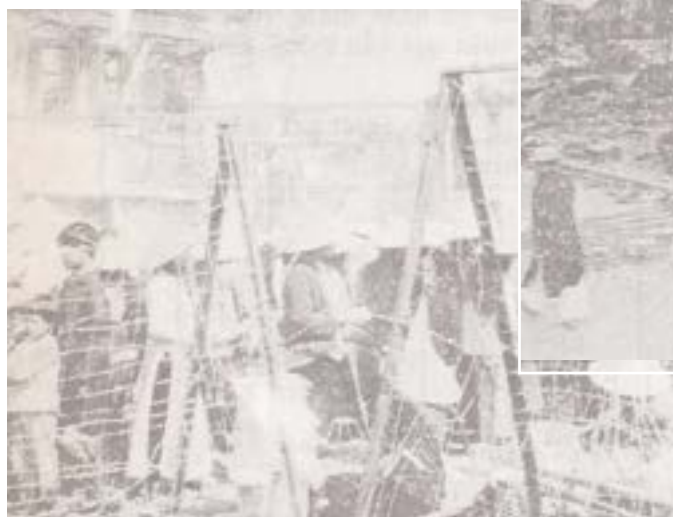
Kế hoạch chuyển quân của chúng được thi hành như sau :

Đoàn 5 tối ngày 30/1/68 vượt sông bằng hai bến đò : bến Khế-Mộc-Năng và bến đò Đình-Môn, mãi 7 giờ sáng ngày 31/1 mới tiến được vào thị-xã vì trên đường di chuyển một thành phần của địch bị quân ta phục kích ở ngã ba cầu Liêm.

Đoàn 6 xuất phát từ núi Gió 12 cây số Tây Huế, lên Đông-Bắc qua Khe Sóc-Chàng trụ lại tại đồn Trường-Sơn, vượt nhiều cánh đồng-bằng tiến về phía Đông đến phía Tây thị-xã đồn quân tại Cối-Kê. Một tiểu-đoàn đi sau sát nhập với Đoàn 9 vượt núi Thông-Cung lên trụ lại ở Thanh-Kê ấp, vượt Quốc-lộ 1 được

(1) Sau chiến-cuộc, những ai viếng cửa Ngọ-Môn đều thấy nhiều dòng chữ viết trên tường trong khuôn cổng hoan hô tinh thần Cù-Chính-Lan chứng tỏ có nhiều thành phần thuộc đơn vị này đã tham dự vào trận đánh Huế.

*Chợ Đông-Ba sập, dân
chúng họp chợ ngay
ngoài đường*



Cảnh chợ Đông-Ba sau biến cuộc

*Khu Nguyễn-Thành. Dù rằng
nhà sập hoàn toàn chủ gia
đình cũng viết tấm biển ghi
'nhà có chủ' để tránh nạn
ăn cắp*



Cửa Thượng-Tứ

Cửa Đông-Ba



*Cầu Bến-Ngự bị hư nhẹ
Hình ảnh nhìn thẳng và
nhìn ngang*





*Cầu Phú-Cam bị sập, phải phá đi xây lại.
Hình ảnh nhìn thẳng và nhìn ngang*



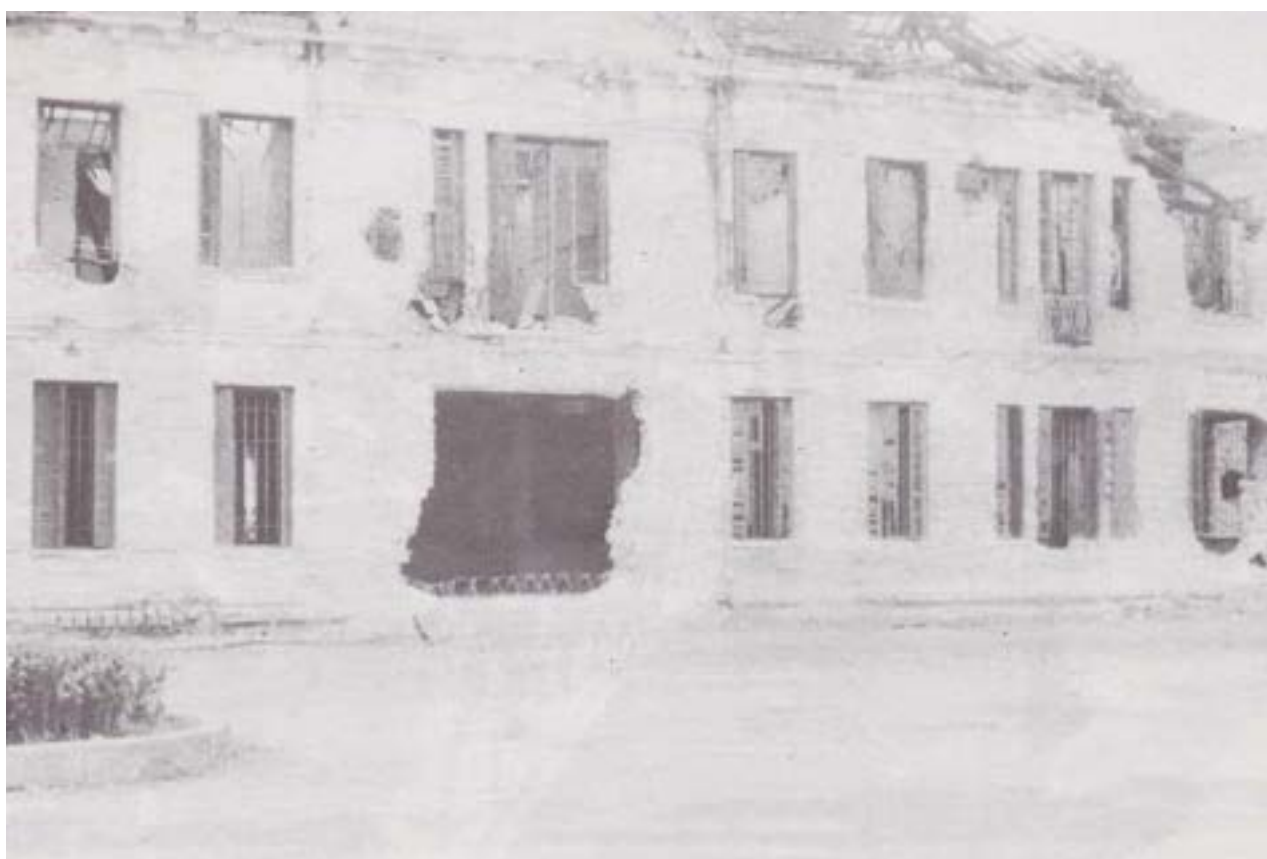
Cầu Tràng-Tiền với một nhịp cầu bị sập. Dân chúng mang gồng gánh nặng lại có dịp dùng ghe qua sông Hương



Tại chỗ cầu gãy, Công-binh làm hai nhịp cầu nhỏ cho bộ hành



Ty Ngân-khố sau biến cố



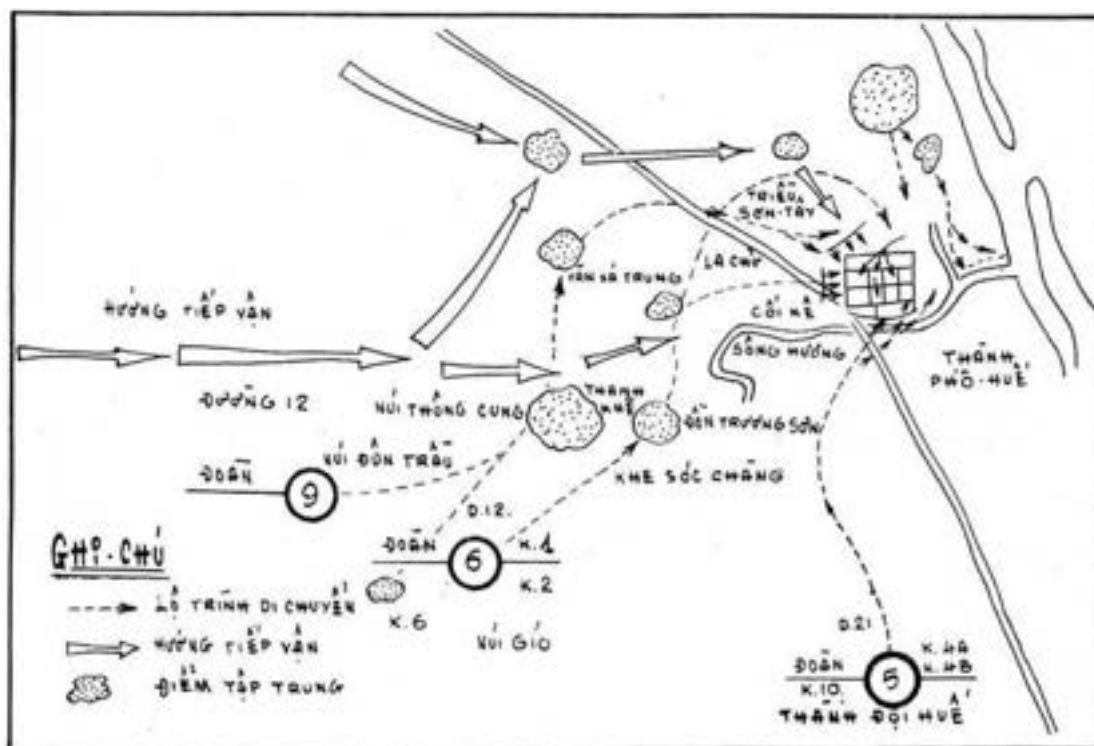
Ty Bưu-điện sau biến cố



Ty Cảnh-sát Quốc Gia bị địch tấn công bằng B.40 và SKZ 57 nhưng trước sự chiến đấu anh dũng của quân ta địch không chiếm được



Nhà thờ FANXICO sau biến cố



Sơ đồ kế hoạch tấn công Huế của địch

tăng cường thêm 2 đại-đội DKZ 75 chia làm 2 cánh tiến xuống, một cánh bố trí tại La-Chữ và một cánh tại Đức-Bur, Ngõa-Tượng ngay phía Bắc đồn Mang-Cá.

Còn Đoàn 9 là đơn vị chi-viện gồm hai Tiểu đoàn 416 và 418 tiến từ núi Đôn-Trầu 20 cây số Tây Huế vượt sông Bồ sang núi Thông-Cung phối hợp với K của Đoàn 6 tiến lên Đông-Bắc theo đường Văn-Xá-Trung, Liễu-Cốc-Phương qua La-Chữ, Triều-Sơn-Tây xuống Cối-Ké dàn quân ngay phía Tây-Bắc thành phố.

Ngoài ra, địch còn đặt một đường tiếp vận gọi là đường 12 ở phía Bắc thành phố để lo tiếp tế đạn dược và để tải thương.

Vào giờ chót, một thành phần của Đoàn 8 tham gia vào chiến cuộc cũng từ phía Bắc đột nhập thành phố.

Kế hoạch điều quân và tấn công của chúng được toan tính khá tỉ mỉ.

Theo tài liệu bắt được của Đoàn 6 khi đánh mặt thành phía Bắc, địch nhắm vào Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 1 và cửa An-Hòa.

Chúng chia một đại-đội đặc-công khoảng trên 40 người thành bốn mũi. Mỗi mũi 10 tên trang bị 2 B.40, 1 B.41 cùng AK và CKC, mỗi khẩu 200 viên đạn, mỗi tên mang 20 thủ pháo hợp chất và một số thuốc diệt chó. Tên Tiểu-đoàn Trưởng Tiểu-đoàn 12 đặc-công đích thân chỉ-huy bốn toán này. Tên Đại-đội Trưởng Đại-đội đặc-công đi mũi đầu. Ngoài ra, Tiểu-đoàn K1 cho theo một trung-đội đầy đủ do chính tên Tiểu-đoàn Trưởng K1 đích thân chỉ-huy. Vào giờ ấn định, các toán người này từ thôn Triều-Sơn-Tây âm thầm vượt sông, mỗi tên vượt bằng một thước 60 phân nylon làm phao bơi, mỗi toán có hai hoặc ba tấm nylon lớn để gói vũ khí. Bọn họ còn dùng 4 tấm 12 thước để làm ghe qua sông (?).

Khi vượt sông xong, chúng định men bờ thành cho ba mũi đánh vào Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn ở Mang-Cá và một mũi chiếm và diệt vọng-canh ở cửa An-Hòa. Mũi đánh cửa An-Hòa thành công ngay và diệt được lô-cốt trên thành. Bọn chúng ào ào kéo vào cửa. Kế đó được tăng cường thêm quân ở phía sau tiến lên, chúng tấn công sang khu Mang-Cá nhưng bị các lực lượng phòng thủ của ta bắn dữ dội, tiến quân không nổi. Sáng hôm sau thấy lực lượng ta tiếp-viện đông đảo có cả thiết-vận xa yểm trợ, chúng vội rút vào các nhà để chống lại và chia quân làm hai cánh, một cánh bám sát quân ta, còn một cánh dàn ra bảo vệ đường ra phía cửa thành Tây.

Từ phía Tây thành, chúng sử dụng ba tiểu-đoàn gồm 1 tiểu-đoàn đặc-công (trừ 1 đại-đội) và 2 tiểu-đoàn bộ-binh (trừ 1 đại-đội) để chiếm sân bay Tây-Lộc, Đại-nội và Thành-nội. Chúng chia quân làm nhiều cánh dùng đại-đội làm cơ bản tấn kích cho mỗi cánh.

- Một cánh chiếm cầu An-Hòa và cửa Chánh-Tây.
- Một cánh chui qua cống thủy-quan đột nhập Thành-nội.
- Một cánh tới phía trái nhà thờ để tấn công sân bay Tây-Lộc.
- Một cánh tiến qua cống lên đường Cường-Đế.
- Một cánh chiếm Tây thành dàn quân bố trí dọc tường.
- Một cánh tiến vào khu Mang-Cá Lớn.
- Một cánh tiến chiếm Đại-nội.
- Một cánh chiếm dọc đường Yết-Kiều tấn công chiếm cột cờ lớn.
- Một cánh chiếm khu Đông-Nam nội-thành và chợ Đông-Ba, riêng một trung-đội chiếm Ty Chiêu-hồi,

tòa Thượng-thẩm, Ty Thông-tin.

- Một cánh tấn công Đại-đội Địa-phương-quân, chiếm cầu Bạch-Hổ.
- Một cánh lấy ghe sang Bãi-Dâu chiếm bến đò ngăn chặn quân ta tiếp-viện.
- Một cánh khác cõ tiểu-đoàn chiếm làng An-Hòa.

Đây là mặt trận chính yếu do Thủ Trưởng Đoàn 6 đích thân chỉ-huy. Như trên đã nói, ngoại trừ sân bay Tây-Lộc và khu quân-cụ, tất cả các mục tiêu khác đều bị chúng chiếm dễ dàng. Địch dựa ngay vào những bức tường thành kiên cố và nhà cửa tổ chức phòng ngự và chống phản kích ta.

Địch đã chống phản kích ta bằng cách quyết bám sát để tránh phi pháo, bám sát công-sự, ban ngày đánh liên tục, ban đêm xuất kích quấy rối không để ta yên, hôm sau tổ chức đánh tiếp. Các chiến thuật áp dụng để chống phản kích gồm có lối đánh dàn hàng ngang, bố trí từng cụm, từng điểm, bộ-binh kết hợp với hỏa lực phản-kích hoặc xuất-kích, bắn tỉa, dùng tổ nhỏ chặn ta từ xa hoặc đánh trộm sau lưng và ngang hông đội hình ta. Đêm đến thường có nhiều tổ quấy rối hoặc dùng B.40, B.41 bắn vào các vị trí ta phòng ngự.

Địch kêu ta oanh kích khốc liệt khiến chúng bị thương vong quá nhiều.

Tính ra có khoảng 7.500 địch-quân trực tiếp tham chiến tại Huế gồm mỗi Đoàn khoảng trên 2.000 người cộng với các đặc-công thành-đội.

Với số quân này theo tài liệu Việt-cộng tiết lộ chúng bị tổn thất 1.042 tên không kể những người bị thương, trong số tổn thất có một cán-bộ trung-đoàn, 8 cán-bộ tiểu-đoàn, 24 cán-bộ đại-đội và 72 cán-bộ trung-đội. Cả chiến dịch tấn công được chia thành 2 đợt : đợt tổng công-kích từ 30/1 đến 6/2/68 và đợt phòng ngự phản-kích từ 7/2 đến

25/2/68.

Trong cuộc chiếm giữ thành phố Huế, bọn chúng khoe bắt được 600 thanh niên tòng quân theo, chiếm kho bạc lấy 4 triệu đồng (1), giải thoát 1.800 phạm nhân tại nhà lao. Cuộc chiếm thành phố khiến địch đã thành công trong việc thành lập được Mặt-Trân Liên-Minh Dân-Tộc Dân-Chủ Hòa-Bình, thành phần gồm có :

Chủ-tịch :

Giáo sư Lê-Văn-Hào 34 tuổi.

Ủy-viên :

- Bà Tuần-Chi
- Thượng-tọa Thích-Đôn-Hậu.
- 2 đảng viên Cộng-sản (không rõ tên).

Việt-cộng được lệnh rút khỏi Huế ngày 23/2/68 mãi cuối ngày 24/2 ta mới tái kiểm soát hết các khu vực nội-thành.

Bài học kinh nghiệm
của ta và địch

Địch nêu ra một vài khuyết điểm chiến thuật :

- Nắm tình hình không vững nên kế hoạch bị đảo lộn, phí mất một tiểu-đoàn tấn công làng An-Hòa tưởng có một tiểu-đoàn Nhảy-dù ta.
- Không phối hợp chặt chẽ khi đánh cầu Mang-Cá.
- Đi lạc lung tung, đi lạc mục tiêu nên cái đánh sau lại đánh trước nên không hợp đồng được đáng lẽ đánh sân bay Tây-Lộc trước khu quân-cụ. Chỉ áp dụng được chiến thuật thích nghi nghĩa là lo chống đỡ hơn là tấn công vì trong 416 trận đã có tới 254 trận thuộc loại phản-kích.
- Về tinh thần, lúc đầu thi hành kỷ

luật đúng nhưng sau làm ẩu, hầu hết các đơn vị đều đi lục soát ăn cắp đồ của dân chúng, điển hình :

Tên Thành phá rừng lấy vàng và đồng hồ.

Tên Lũy mượn danh nghĩa giải-phóng lấy 2 chiếc dù. Đại-đội 3 đã tự động bắt lợn (heo) làm thịt không báo cáo.

Thậm chí có tên lấy 20 cuộn len mang về làm quà cho phụ nữ.

Các yếu tố khiến địch đã thuận lợi trong chiến dịch Huế :

- Dựa vào dân chúng để làm bình phong và dựa vào các nhà cửa kiên cố trong thành phố cũng như các bức tường thành để tổ chức phòng tuyến kháng cự và xuất-kích.

- Khai thác được sự hưởng ứng của một số dân chúng tại thị-xã, do đó khi vừa lọt được vào thành phố, chúng đã tổ chức được Mặt-Trận Liên-Minh Dân-Tộc Hòa-Bình với một số các tổ chức phụ thuộc như nghĩa-binh quân, đoàn giải-phóng v.v... Tuy các tổ chức này chỉ thu hút được một số ít phần tử nhưng sự ra đời của nó giữa lúc binh biến đã gieo vào lòng dân chúng một sự hoang mang tột độ và cũng do nó mà đã gây nên một hậu quả tai hại làm tan nát thành phố Huế bằng những vụ chém giết thủ tiêu hàng ngàn người do địch gây ra vì khác chính kiến và vì lòng thù oán.

(1) Kho bạc Huế bị địch chiếm và mất một số bạc vài triệu. Sau biến cố có nhiều nghi vấn về sự mất này vì tại sao địch không lấy cả hầm bạc ở dưới căn nhà, có thể là địch không kịp khám phá hầm bạc ở dưới chỉ lấy số tiền để trên phòng làm việc.

- Khai thác được thời tiết rét mướt và sương mù có khi bao cách mặt đất 150m. Chính yếu tố thời tiết đã giúp địch kéo dài được cuộc chiến 26 ngày.

Các sơ hở và khuyết điểm về phía ta được nhận thấy như sau :

- Trước tổng công-kích, chủ quan không ngờ địch có thể tấn công Huế, nhất là trước Tết lại có cả Sư-đoàn 1 Không-vận Hoa-Kỳ đến án ngữ phía Tây Huế.

- Khi xảy ra tổng công-kích, từ các cấp cao cấp đến anh em binh-sĩ đều giao động vì thiếu chuẩn bị

tinh thần từ trước.

- Có đài phát-thanh nhưng không xử dụng đúng mức như phát thanh tiếng nói của các cấp chỉ-huy để trấn tĩnh dân chúng trong khi ngoài đường phố địch tuyên truyền bằng loa suốt ngày đêm.

Do đó, cho ta thấy rằng cuộc tấn công vào Huế được coi như một trận tấn công nặng nề nhất và ngoài sự tưởng tượng nên đã gây ra nhiều xúc động làm cho các cấp chánh-quyền địa-phương càng giao động mãnh liệt khi thấy đa số những nhân vật đầu não của chánh-quyền bị địch giết.

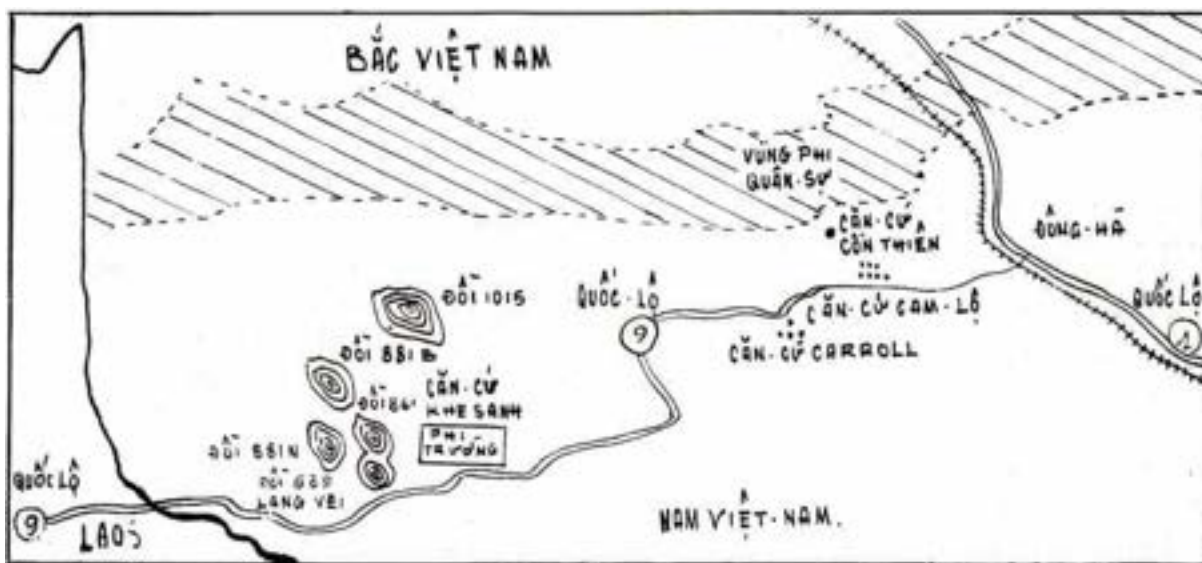
Trận đột kích của Việt-cộng vào Quảng-Trị vào đầu tháng 4 năm 1967 đã là một biến cố làm thức tỉnh dân chúng trong công cuộc đề phòng pháo kích và phòng thủ thị-xã. Áp lực địch kéo dài từ đó cho tới cuối năm 1967 với những trận đánh mới tại Khe-Sanh mà tiếng nổ của bom B.52 làm chấn động thành phố miền giới tuyến này mỗi đêm. Tất cả mọi gia đình trong thị-xã đều đào hầm trú ẩn vì định ninh rằng sẽ có những vụ đột kích hay tấn công mới xảy ra. Không khí căng thẳng đe dọa thường trực. Với những vụ mìn nổ trên đường vào Huế và ra Đông-Hà, người Quảng-Trị thấy rằng địch đã ở gần. Mà dân chúng cũng chẳng ưa thích gì Cộng-sản. Mỗi lần giặc Cộng đến đâu là họ ùn-ùn bỏ chạy đến đó. Đó là sự thuận lợi tốt nhất cho những chiến thắng liên tiếp của Trung-đoàn 1 Bộ-binh đặt Bộ Chỉ-huy tại đồi La-Vang cách thành phố Quảng-Trị 2 cây số về phía Tây. Mà chiến thắng vẻ vang nhất là chiến thắng Lam-Sơn 166 diễn ra chỉ vài giờ sau thời gian hưu-chiến nhân ngày Giáng-Sinh 1967 với 221 Việt-cộng bị hạ tại bờ cát Mỹ-Thủy thuộc quận Hải-Lăng.

Diễn tiến trận đánh

Ngày 29 tháng chạp, tại Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 1 Bộ-Binh, Trung-tá Nguyễn-Ấm Tỉnh Trưởng Quảng-Trị cũng nguyên là Trung-đoàn Trưởng Trung-đoàn này đã cho biết sơ lược về những biến cố xảy ra tại Khe-Sanh. Trước đó ít lâu, Việt-cộng đã đưa một trung-đoàn thuộc Sư-đoàn 325 vào Chi-khu Khe-Sanh tức là quận Hương-Hoa. Với sự yểm trợ của pháo-binh, trận chiến kéo dài một ngày một đêm nhưng dưới áp lực quá mạnh Chi-khu Khe-Sanh phải dời về xóm Châm dưới đó 3 cây số sát nhập với Thủy-quân Lục-chiến Hoa-Kỳ hiện đóng quân tại đây và đưa về Quảng-Trị một số dân tới 1.500 người. Ngày nay danh từ Khe-Sanh được đưa vào lịch sử chiến tranh là do sự quen miệng dùng chung cho cả khu vực này.

Sở dĩ mặt trận Khe-Sanh phải mở sớm 10 ngày trước Tết là để đánh lạc hướng quân đội ta cũng như quân đội Đồng-Minh.

Từ Đà-Nẵng Trung-tướng Hoàng-Xuân-Lãm Tư-lệnh Vùng 1 Chiến-Thuật



Sơ đồ tổng quát vị trí Khe Sanh

đã ra Quảng-Trị và đặt tỉnh này trong tình trạng khẩn trương. Trung-tướng cho rằng Quảng-Trị trong vài ngày tới sẽ phải chịu một sự thử thách nặng nề.

Sau đó lệnh thiết-quân luật được ban bố và tất cả các đơn vị và kể cả công chức phải cấm trại 100%.

Tại các chi-khu những đơn vị tác chiến đã được điều động cấp thời bảo vệ quận và chuẩn-bị tiếp ứng cho thị-xã. Tại Triệu-Phong, 1 Liên-đoàn Cán-bộ Xây-dựng Nông-thôn được đặt tại thôn Bích-Kê dưới sự điều khiển của ông Lê-Bá-Thứ với nhiệm vụ trấn giữ đường xâm nhập Triệu-Phong.

Súng đạn tồn kho được phát ra cho một số công-chức cán-bộ. Ngày 29 Tết lệnh giới-nghiêm từ 9 giờ tối đến 6 giờ sáng đã được nghiêm ngặt thi hành. Trung-tá Nguyễn-Ấm không lấy làm lo ngại và tin tưởng ở hệ thống phòng thủ quá kiên cố của tỉnh-ly và vào một sân bay mới được thiết lập ở Ái-Tử với một lực lượng không-quân và công-binh Hoa-Kỳ trấn đóng.

Người dân miền giới tuyến không hề nghĩ đến sự ăn chơi xa xỉ. Rạp chớp bóng duy nhất tại Quảng-Trị vừa là Hội Trường của tỉnh chỉ chiếu những cuốn phim cũ kỹ. Hàng quán lèo tèo. Quảng-Trị như là một đứa con út xa xôi nhếch nhếch.

Khi lệnh hưu-chiến vừa được bãi bỏ khắp Vùng 1 Chiến-Thuật vào trưa mồng 1 Tết, dân chúng Quảng-Trị đã nhìn thấy một trận lớn sẽ xảy ra vì gần chiều đã thấy dấu hiệu địch xuất hiện tại các miệt Hải-Lăng, Triệu-Phong, Trí-Bưu và La-Vang khiến dân chúng tại các nơi này ùn ùn kéo về thành phố. Một vài gia đình ở trên những con đường chính của thị-xã gần các cơ sở quân-chánh đã lo tản cư đến các khu khác.

Bên ta lập một vòng đai phòng thủ bố trí quân như sau :

Trung-đoàn 1 Bộ-binh do Trung-tá

Nguyễn-Hữu-Hạnh chỉ-huy bao một vòng cung từ Long-Hung qua La-Vang, Thạch-Hãn đến Khu M.

Tiểu-đoàn 9 Nhảy-dù mới được tăng viện từ Sài-gòn ra với nhiệm vụ trừ bị tại chỗ và giữ an ninh cho đồng bào Quảng-Trị ăn Tết, bố trí mặt Hạnh-Hoa thôn Trí-Bưu.

Nằm gần thị-xã là Biệt-đoàn Cảnh-sát Dã-chiến và Xây-dựng Nông-thôn.

Vào 4 giờ sáng mồng 2 Tết, Việt-cộng pháo kích và tấn công ồ ạt vào thành phố Quảng-Trị.

Trung-đoàn 812 Việt-cộng mới xâm nhập cách đây 6 ngày đã tham dự vào trận đánh.

Địch đánh nặng nhất là vào phường Đệ-Tứ thuộc thôn Trí-Bưu ở cách trung tâm thị-xã gần 1 cây số. Đánh vào phường Đệ-Tứ quân địch đã ngụy trang làm binh sĩ Dù để tấn công vào một Trung-đội của Tiểu-đoàn 9 Nhảy-dù đóng ở đó. Tuy nhiên ta đã kịp thời khám phá vị Việt-cộng mặc áo hoa dù nhưng lại mang dép Bình-Trị-Thiên hoặc đi chân đất.

Khu phường Đệ-Tứ tiếp giáp với nhà lao mà hồi tháng 4/1967 đã bị Việt-cộng phá vỡ. Xâm nhập theo ngã từ Triệu-Phong lên phía Đông Quảng-Trị, địch còn áp đảo tiểu-đoàn Nhảy-dù đóng ở Hạnh-Hoa thôn. Địch đã vượt qua được trung-đội Nhảy-dù tại phường Đệ-Tứ tràn vào thôn Trí-Bưu ở phòng tuyến này, địch đã tiến biến người để cố tràn vào Tiểu-khu lao-xá nhưng không tiến nổi. Các chiến-sĩ Dù của ta phải hy sinh khá nhiều tại Hạnh-Hoa.

Trong lúc đó, các cánh quân khác của Việt-cộng tấn công loạn xạ vào thành phố. Hai trung-đội đặc-công của chúng lọt qua các phòng tuyến vào được trong thành phố.

Các lực lượng Cảnh-sát Dã-chiến, Địa-phương-quân với các xe Commando

Car đã đẩy lui các cuộc đột nhập của địch và không một đồn trại hay cơ quan hành-chánh nào bị địch xâm nhập vào được.

Vào sáng mồng 2 Tết, xác Việt-cộng nằm rải rác trong các đường phố được dân chúng kéo đi xem. Tại phường Độ-Tứ địch để lại hàng trăm xác chết.

Sự thiệt hại của dân chúng rất nhẹ vì nhờ nhà nào nhà nấy đều có hầm trú ẩn.

Hỏa-tiến 122 ly cũng được Việt-cộng dùng để bắn vào thị-xã nhưng thiếu chính xác không gây thiệt hại gì.

Từ sáng mồng 2 đến chiều, súng vẫn không ngớt nổ. Việt-cộng chiếm được thôn Trí-Bưu đặt súng cối bắn tới tấp vào thị-xã. Trước đây, Trí-Bưu là một xóm đạo an-ninh nhất. Sau vụ một viên chức công-an bị ám sát tại đây, thôn đã được phòng thủ kỹ càng nhất là sau đó ít lâu, một số gia đình công giáo ở vùng này bị tình nghi là tiếp tay với chính-quyền đã bị những thành phần quá khích trong phong trào tranh đấu Phật-giáo phá hủy nhà cửa. Ngày nay dù thôn Trí-Bưu ở ngoài thị-xã, vấn đề an-ninh cũng được bảo đảm hoàn toàn. Việt-cộng đã dùng khoảng 2 đại-đội để tấn công thôn này, chiếm đóng và dùng nó làm bàn đạp để uy hiếp thị-xã trở lại. Từ thôn này, địch có thể trực xạ vào các cơ sở Hoa-Kỳ như MACV, sân bay trực thăng và các cơ sở hành-chánh như Ty Thông-tin, Tỉnh-đoàn Xây-dựng Nông-thôn.

Ngay buổi chiều mồng hai, các lực lượng Hoa-Kỳ và Việt-Nam Cộng-Hòa ở Quảng-Trị đã sẵn sàng phản công trở lại Trí-Bưu nhưng còn ngần ngại vì khu này là một nơi đầy dân cư. Máy bay quan sát Hoa-Kỳ từ phi trường Ái-Tử bay trên vùng này đã bị địch đặt súng từ nhà thờ Trí-Bưu bắn lên.

Đêm mồng 2 Tết, súng khắp nơi nổ rền. Trời mù và rét nên phi cơ không thể soi sáng được, ngoại trừ vài hỏa châu

bắn bằng súng cối. Tuy nhiên địch không tràn vào được các căn cứ phòng thủ tại bất cứ chỗ nào.

Qua sáng ngày mồng ba, phi cơ đến oanh tạc vào khu Trí-Bưu. Trong ngày này, Việt-cộng đã lừa một số dân chúng gồm đàn bà và trẻ con vào thị-xã để biểu tình. Đám người đã lên đến tỉnh-lỵ thời bị giải tán. Cũng trong ngày này, ta thanh toán xong mục tiêu Trí-Bưu. Địch rút đi, thị-xã Quảng-Trị được xem như đã tạm yên.

Trong thời gian chiếm cứ thôn Trí-Bưu, Việt-cộng đã bắt thanh-niên, công-chức và quân-nhân có mặt tại đây trời lại đem về các nơi chúng đặt súng và chỉ cho đàn bà trẻ con chạy đi. Do đó, qua sáng mồng ba, phi cơ đến oanh-tạc các ổ súng phòng không đã gây một số thiệt hại cho những người này, Nhà cửa và thánh đường bị hư hại đến 80%. Số Việt-cộng chết trong các công sự chiến đấu khoảng hơn 100 người.

Tại Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 1 Bộ-binh, đêm mồng một rạng ngày mồng hai, địch cho pháo-kích gây thiệt hại nhẹ. Các khu phố chính tại thị-xã vẫn giữ được nguyên vẹn.

Những ngày kế tiếp, ta lục soát khu phố còn bắt được tù binh : Bắt một tên Việt-cộng chui xuống cống nước trước trường Nguyễn-Hoàng đối hai ngày chui lên đầu hàng, bắt 7 tên ở trước bến xe đò. Tất cả đều khoảng hai mươi tuổi gốc người Thanh-Hóa và Nghệ-An.

Tình hình lắng dịu và trở lại bình thường. Tuy nhiên vào tối ngày 10/2/68 tức 12 tháng Giêng âm-lịch địch còn tung một trận đánh vào thôn Dương-Lộc, một thôn Công Giáo nhỏ ở xã Triệu-Thuận thuộc quận Triệu-Phong cách Quảng-Trị 13 cây số về phía Bắc.

Địch đã huy động Tiểu-đoàn K.8 hợp lực với hai đại-đội chủ-lực huyện và du-kích địa-phương tiến đánh thôn này. Lực lượng trong thôn chỉ có 1 tiểu-đội Nghĩa-quân. một tiểu-đội Phòng-vệ, một

ông già và những học sinh về nghỉ Tết,

Ảnh hưởng của Dương-Lộc đối với các thôn-xã quanh đó là một bất lợi cho Cộng-sản, vì thế chúng quyết thôn tính thôn này bằng được.

Phát súng khai hỏa đầu tiên lúc 0g05. Địch vấp phải một hàng rào mìn định hướng, lựu đạn cho đến 8 giờ sáng mới thực sự chạm súng. Đến 9 giờ sáng 11/2/1968 một số Nghĩa-quân vũ học sinh bị đánh bật ra khỏi thôn vì hết đạn. Một số còn lại do anh Dương-Minh-Hoàng chỉ-huy đánh cầm hơi đến cuối ngày. Vì vấp phải mìn bẫy, dàn trọng pháo và không chịu nổi chiến thuật du-kích của dân xã Dương-Lộc vào buổi tối địch phải rút lui. Kết quả trong thôn ba Nghĩa-quân và hai Phòng-vệ dân sự chết, 1 bị thương, Cha sở và một vài người khác bị chúng bắt đi, còn địch bị chết khá nhiều. Trung-tướng Hoàng-Xuân-Lãm đã giúp đỡ đặc biệt cho thôn này để trở lại phòng thủ chiến đấu.

Nhận xét

Ông Lê-Nguyên-Phương đã ghi lại những hình ảnh về chiến cuộc xảy ra tại thị-xã Quảng-Trị trong dịp Tết Mậu-Thân đã có những nhận xét như sau :

Ưu-điểm của chánh-quyền Quảng-Trị là biết chuẩn bị tinh thần dân chúng trong những ngày mà áp lực địch được coi như nặng nề tại vùng hỏa-tuyến. Hơn nữa cũng là một điều may cho thị-xã Quảng-Trị là có những hai phi trường Đông-Hà và Ái-Tử. Việc xây dựng thêm phi trường Ái-Tử là để phân tán các phi cơ nếu chẳng may phi trường Đông-Hà ở gần Bắc-Việt nhất bị tê liệt và để có thể yểm trợ không lực hiệu quả cho chiến trường này. Không những vậy tại phi trường Ái-Tử lại có tiểu-đoàn Công-binh Hoa-Kỳ mà trong cấp thời cũng là một lực lượng đáng kể góp phần trong việc phòng vệ thị-xã Quảng-Trị. Do đó Việt-cộng không xâm nhập được vào thị-xã nhờ không quân đã oanh-tạc kịp thời.

Nhìn lại trận tấn công, nhận thấy

địch đã hoàn toàn thất bại trong hai mục đích chính :

- Chiếm đóng thị-xã.

- Làm tê liệt các phi trường và các hoạt động quân-sự tại đây.

Trong việc bảo vệ thị-xã Quảng-Trị những lợi điểm sau đây trước ngày tấn công của địch vào đêm mồng một Tết đã được ghi nhận :

- 2 Tiểu-đoàn 2/1 và 3/1 đang hành quân xây dựng nông-thôn tại các vùng Triệu-Phong và Hải-Lăng đã là những lực lượng phòng thủ xa về mặt biển.

- Tiểu-đoàn Nhảy-dù được tăng phái cho Quảng-Trị đã làm vòng đai cho thị-xã ở các vùng Long-Hung, thôn Hạnh-Hoa.

- Ở mặt Bắc thị-xã, phi trường Ái-Tử có lực lượng công-binh Hoa-Kỳ trấn đóng là một vòng đai thép.

- Ở mặt Tây, có sự hiện diện của Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 1 Bộ-binh với Tiểu-đoàn 1/1 cùng chi-đội Thiết-giáp và một sân bay quan sát có máy bay sẵn sàng cất cánh mỗi lần.

Về phía dân chúng, việc phòng thủ thụ động được dân chúng hưởng ứng và thi hành triệt để.

Nói tóm lại, Quảng-Trị là một tỉnh địa đầu đáng lẽ phải hứng chịu những tai họa nặng nề trong vụ tổng công-kích này, nhưng nhờ vì đã chuẩn bị tinh thần cho chiến tranh mà đứng vững được trước những đợt tấn công của Việt-cộng và phục hồi nhờ những nỗ lực của chánh-quyền địa-phương với các sự cộng tác của dân chúng mà không gây ra một sự thiệt hại nào to tát.

Cảm giác trung trực của người du khách lạ khi lọt vào thành phố Đà-Nẵng thì Đà-Nẵng là nơi nghe và nói về chiến tranh chứ không chịu chiến tranh.

Vì hai trận đánh lớn xảy ra tại Đà-Nẵng đều xảy ra ở bên ngoài Đà-Nẵng cả, cũng do vấn đề phân ranh và trách nhiệm, thành phố Đà-Nẵng thu gọn trong 3 quận Nội Ô, Ngoại Ô và Đông-Giang nay đổi là Quận 1, 2 và 3, còn triển vòng đai chạy từ chân đèo Hải-Vân xuống Nam Ô vòng quanh phi trường qua xã Hoa-Cương đều thuộc Chi-khu Hòa-Vang tỉnh Quảng-Nam. Cả hai trận thật sự có hại cho dân chúng đều nằm vòng đai đó.

Trận thứ nhất

Chập tối đêm 30 Tết, địch pháo kích vào trại định cư Trà-Kiểu. Đêm mồng 1 Tết, địch pháo kích vào phi trường Non-Nước và phi trường Đà-Nẵng. Sau đó, lúc 3g40 sáng, địch bắn đại-bác 57 ly và đồng thời đột kích vào Tổng Hành-dinh Quân-đoàn 1.

Lực lượng địch khoảng 1 đại-đội vượt qua bến đò Xu băng qua mạn Hoa-Cương đột nhập vào phía sau Bộ Tư-lệnh Quân-đoàn. Bọn chúng đã tràn tường lọt vào bên trong được trên 1 tiểu-đội nhưng chúng bị quân ta từ các tòa nhà bắn cản ra làm chúng không thể đột nhập vào được các phòng sở. Bọn chúng đã lọt vào đến cột cờ, lúc đó bốn thiết-giáp để ngay trong vòng thành trại được điều động ra cộng với một tiểu-đội Thám-báo quần thảo chống đánh địch. Đến 6 giờ sáng địch đuổi thể nhảy tường chỗ vào cũ ra và rút lui về khu chùa Bà-Quảng. Cuộc đánh vào thị-xã chỉ chớm vào được đến Bộ Tư-lệnh Quân-đoàn và chấm dứt. Bên ta 2 thiết-giáp bị hư nhẹ, 3 tử thương, 7 bị thương. Ta thu được 1 AK.47, tổn thất địch không rõ. Lúc xảy ra trận đánh tiếng pháo và súng lẫn với nhau nên đa

số dân thị-xã đều ngủ yên đến sáng dậy cũng không hay biết.

Khi trời sáng rõ, ta mới huy động được lực lượng đến phản công. Lực lượng này, gồm Tiểu-đoàn 21 Biệt-động-quân. Tiểu-đoàn 3/51 và Tiểu-đoàn 59 Địa-phương-quân cùng 4 commando Car đã mở cuộc hành quân lục soát quanh Bộ Tư-lệnh Quân-đoàn. Ta bắt 5 địch và trong các vụ chạm súng lẻ tẻ ta bị chết 6 bị thương 8. Cuộc hành quân lục soát hoàn tất trong ngày, sau đó tình hình trở lại yên tĩnh như bình thường.

Ở ngoài phố vào buổi sáng hôm ấy, một nhóm người đã tụ tập trước chùa Tỉnh-Hội Đà-Nẵng kéo biểu ngữ lên vừa toan biểu tình. Lực lượng Cảnh-sát đến giải tán bắn gãy chân kẻ cầm đầu là một cán-bộ Quận-ủy, giải tán được đám người này ngay tức khắc, tuy nhiên Đà-Nẵng cũng áp dụng lệnh giới-nghiêm 100%.

Địch sợ dĩ thất bại ngay trong trứng nước vì đã đánh sớm một ngày trong khi lực lượng chính của chúng còn ở Thanh-Kê - Đại-Kê chưa kịp về.

Trận thứ nhì

Vào đêm mồng 1, địch cũng đã tấn công các tiền đồn của ta trên đèo Hải-Vân nhưng vô hiệu quả. Ta mở các cuộc hành quân trong những ngày kế tiếp và một trận đánh đã xảy ra ở vùng Nam Ô, Liên-Chiếu ở ngoài ranh thị-xã. Tiểu-đoàn 5 Nhảy-dù đụng độ với một tiểu-đoàn Việt-cộng thuộc Trung-đoàn 4. Đây là lực lượng chính của địch định dùng đánh vào thị-xã Đà-Nẵng nhưng tới trễ gặp phải lực lượng giải tỏa của ta. Trận đánh này nhờ có không-quân tích cực yểm trợ khiến địch bị thất bại lớn bỏ lại 150 xác chết và 18 tên bị bắt.

Ngoài ra tại Chi-khu Hội-An địch dùng dân đi trước để mưu chiếm vị trí

đóng quân của Tiểu-đoàn 102 Công-binh nhưng không được. Chúng bèn bao vây vị trí này và Bộ Chỉ-huy của Đặc-khu Quảng-Đà cùng 1 trạm lựa thương. Ta phải nhờ đến bốn đại-đội Đại-Hàn và Hoa-Kỳ đến giải-tỏa.

Địch pháo kích quấy rối thường xuyên : Ngày mồng 1 Tết, địch pháo kích vào hậu cứ Trung-đoàn 51, Ngày mồng 3, địch bắn 10 trái hỏa-tiến 122 ly vào phi trường Đà-Nẵng, đêm mồng 5 địch lại bắn 30 trái hỏa-tiến vào phi trường này cả vào thị-xã Hội-An. Sự pháo kích này cứ thỉnh thoảng tiếp diễn

hoài. Do đó mà từ quân đến dân thi nhau làm hầm trú ẩn. Nhà nào nhà nấy đều có hầm. Người dân trong thị-xã thi nhau đào, họ đào bất cứ ở đâu miễn đào cho sâu và kỹ. Đặc biệt là bao đựng cát rất khó mua. Gạo và dầu ở đây còn dễ mua hơn bao đựng cát. Một bao cát nhỏ từ 5 đến 10\$ và một xe cát trên dưới 1000\$. Người ta thi nhau mua về dồn cát thật cẩn thận và ngay thẳng xếp trước phố nhà, trước ngõ dùng như một món trang trí mới mà nhìn qua thành phần bao cát người ta có thể biết ngay giá trị thân thế tiền bạc của nhà ấy tới mức nào.

Quảng-Tín

Tại thị-xã Quảng-Tín vào 4 giờ sáng mồng 2 Tết, Việt-cộng đồng loạt pháo kích vào tất cả các cơ sở hành-chánh quân-sự, các đồn bót, vị trí pháo-binh và đánh lạc hướng ta trong khi đó chúng dồn quân tấn kích thật sự vào tòa Hành-chánh, Bộ Chỉ-huy Tiểu-khu, Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 6, Bộ Chỉ-huy Tiểu-đoàn 22 Pháo-binh và cổng số 4 ga xe lửa.

Việt-cộng tấn công mãnh liệt nhất là Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 6 Bộ-binh và Bộ Chỉ-huy Tiểu-đoàn 22 Pháo-binh. Sau 4 đợt xung phong, chúng xâm nhập được hai hàng rào phòng thủ nhưng rồi bị hỏa lực bộ-binh và pháo-binh trực xạ chặn đứng. Đến mờ sáng Trung-đoàn 6 mở cuộc phản kích. Việt-cộng bỏ chạy tán loạn. Một số 38 tên nằm chúi đầu vào các nắm mỏ và khi thấy quân ta họ đưa tay đầu hàng, có lẽ trận này là lần đầu tiên tại Khu 12 Chiến-Thuật có một số địch đầu hàng tập thể như vậy và phần nhiều toàn người từ miền Bắc vào.

Tòa Hành-chánh và BCH Tiểu-khu Quảng-Tín bị địch mở 2 mũi tấn công một từ phía Đông vào, một từ phía Bắc xuống bị tiêu diệt và chặn đứng ngay tại vòng đai an-ninh ngoài, còn cánh phía Đông chọc thủng được đơn vị an-ninh vòng đai thứ nhất nhưng rồi cũng không đánh thủng được phòng tuyến chính, đến mờ sáng trực thăng võ trang phối hợp thiết-vận xa, bộ-binh đến đánh, chúng tẩu thoát bỏ lại xung quanh hàng rào hàng trăm tên và 31 tên bị bắt và đầu hàng.

Đến cuối ngày mồng 2 Tết, tình hình lắng dịu tại thị-xã. Các cuộc truy kích địch được đẩy mạnh ra các vùng ngoại ô. Sinh hoạt bình thường đã trở lại nhanh chóng.

Tương quan lực lượng bạn và địch trong trận này được ghi nhận như sau :

Trận đánh Khu Tòa Hành-chánh + BCH Tiểu-khu

Bạn

- BCH Tiểu-khu + TĐ 4/5 (trừ) + ĐĐ 3/6+ ĐĐ 1/873 ĐPQ+1ĐĐDSCD +1 ĐĐ Nghĩa-quân + 1 trung-đội Công-binh Mỹ.

Địch

- BCH Trung-đoàn Quảng-Nam + TĐ 70 Việt-cộng + ĐĐ 78 + V12 ĐĐ V15+ ĐĐ V16 + 1 ĐĐ du-kích + Trung-đội 92 đặc-công + 1 ĐĐ pháo 82 ly - 75 ly (trừ).

Trận đánh BCH Trung-đoàn 6 + BCH Tiểu-đoàn 22 Pháo-binh.

Bạn

- BCH Trung-đoàn 6 + ĐĐ1/6 + 1 trung-đội lựa-thương BCH/TĐ 22 Pháo-binh + 2 trung-đội Pháo-binh +- ĐĐ 10 Công-vụ (-).

Địch

- TĐ 72 Việt-cộng + ĐĐ 76 + ĐĐ 74 + ĐĐ 109+ ĐĐ V14 + 1 ĐĐ du-kích + Trung-đội 90 Đặc-công + 1 ĐĐ Pháo 82 ly - 75 ly.

Trận đánh cổng số 4 Ga xe lửa

Bạn

- 2 trung-đội Nghĩa-quân.

Địch

- Đại-đội 1/75 Việt-cộng.

Vài nét tổng quát

Tỉnh Kontum đã có những trận đánh quyết liệt trong thời gian qua vào ngày còn quân Pháp. Một trận đánh lớn có liên quan đến vận mạng miền Cao-Nguyên đã khiến cho thành phố Kontum rơi vào tay Việt-cộng. Trong trận này ba Liên-đoàn Lưu-động bị thảm bại tan tành : Liên-đoàn 11 của Trung-tá Nguyễn-Khánh, Liên-đoàn 41 của Đại-tá Sockell và Liên-đoàn 42 của Đại-tá Jaud. Đây là những Liên-đoàn đã có quá khứ vẻ vang nhưng tiếc thay tên tuổi đã bị vùi trên phần đất này. Một Liên-đoàn thứ 4 cũng bị chôn vùi, đó là Liên-đoàn 100 mới ở Bắc-Hàn về, đóng tại An-Kê được lệnh rút về cố thủ Pleiku khi Kontum đã thất thủ. Trên đường về đến đèo Mang-Yang, Liên-đoàn bị đánh tan tành.

Vùng đất mênh mông rừng núi Kontum sau khi tiếp thu trong tay người Pháp đã được 1 Sư-đoàn Bộ-binh của QLVNCH trấn đóng. Với quân số cấp Sư-đoàn người ta mới tin có đủ khả năng trấn giữ vị trí địa đầu này cùng yểm trợ cho công cuộc phát triển về kinh tế.

Một trận đánh thứ hai do Việt-cộng gây ra đã làm rung động không ít dư luận trên toàn quốc : trận Dak-Rota. Trận này xảy ra trong năm 1960, thời kỳ mới khai mào cuộc tái chiếm cố Miền Nam của Cộng-sản. Một đơn vị cấp tiểu-đoàn của ta trong một cuộc hành quân thương-vận đã bị địch đánh tan tành. Trận đánh này so với lúc đó vì các hoạt động của địch còn yếu nên coi như quá lớn.

Vào năm 1963, một trận khác cũng rất đáng được chú ý xảy ra tại quận Toumorong khiến Tiểu-đoàn 1/40 của ta thiệt hại nhiều và Quận Trưởng Hành-chánh tử thương.

Kể đến năm 1967, chiến cuộc tại

Việt-Nam được mọi người chú ý đến các trận đánh dữ dội tại Côn-Tiên, Lộc-Ninh, Phước-Quả thời chiến trường Kontum cũng góp vào sự chú tâm do một trận đánh lịch sử xảy ra ở vùng DakTo vào tháng 11. Trong trận này cả ta lẫn địch đều bị thiệt hại và trận đánh đã kéo dài ròng rã ba tuần lễ với mỗi bên đưa vào vòng chiến quân-số trên 15 tiểu-đoàn bộ-binh.

Sau trận này, Kontum trở lại yên tĩnh với sự trông chừng các đơn vị địch hoạt động ở vùng xa ngoài biên giới. Thường xuyên có dấu vết của 8 trung-đoàn. Các con đường xâm nhập, chi nhánh của đường mòn Hồ-Chí-Minh vẫn được địch tiếp tục mở mang đâm sâu vào nội địa. Do đó, mà người ta thường lo đến một cuộc đánh bất chợt sẽ xảy đến với Kontum.

Tỉnh Kontum tuy có một phần đất rộng bát ngát mà chỉ có 104.000 dân trong số này ta kiểm soát được 82.000, riêng tỉnh-ly và vùng ngoại ô đã chiếm trọn 30.000 người. Dân chúng tại thị-xã có đến 3/4 thuộc thành phần công-giáo, dân miền xuôi chiếm 3/10 tổng số dân chúng trong tỉnh. Vùng đất đai kiểm soát của ta chỉ được khoảng 1/6 diện tích toàn diện của tỉnh.

Lực lượng bố phòng chính yếu của chốn địa đầu này được đặt vào hai cứ điểm quan trọng : Kontum và Dakto. Cả hai cứ điểm này đều ở ngoài tầm trọng pháo yểm trợ lẫn nhau, nhưng trên phương diện chiến lược đã hỗ trợ cho nhau để mở rộng các cuộc kiểm soát ra xa và là những căn cứ xuất phát nhằm đánh vào những lực lượng quan trọng của địch trong vùng này kể cả đánh bằng không-quân hay bằng các cuộc trực thăng vận.

Lực lượng trú phòng được chia thuộc 3 cơ-quan chỉ-huy tuy đôi khi phối hợp nhưng vẫn là riêng biệt, đó là :

- Lực lượng của Tiểu-khu

- Lực lượng của Biệt-khu 24.

- Và lực lượng của Hoa-Kỳ.

Ngoài ra còn có Bộ Chỉ-huy B 12 thuộc Lực-lượng Đặc-biệt đóng tại tỉnh-ly nhưng quân-số không đáng kể.

Lực lượng Tiểu-khu gồm 25 đại-đội Địa-phương-quân với tổng số 2.670 người và 2.884 Nghĩa-quân đóng giữ các buôn xa và đồn bót. Riêng tại tỉnh-ly có 3 đại-đội dùng bảo vệ và canh gác các cơ-sở.

Lực lượng Hoa-Kỳ gồm có Lữ-đoàn 173 Nhảy-dù còn đóng tại Dakto từ sau chiến trận này kết thúc, và một số máy bay trực thăng vũ trang được để ở phi trường Kontum, một phi trường được khai triển khá rộng so với trước đây. Ngoài ra được kể đến một số các đơn vị dân-sự chiến-đấu đặt rải rác ở các vùng xa thành phố do người Hoa-Kỳ chỉ-huy và trả lương.

Lực lượng Biệt-khu 24 ngoài một số các đơn vị chuyên môn gồm có các thành phần đơn vị cơ-hữu : 2 Đại-đội Thám-kích Số 403, số 406 và các thành phần đơn vị thuộc dụng : Trung-đoàn 42 Biệt-lập với 2 tiểu-đoàn phân chia : Tiểu-đoàn 2/4 trừ bị ứng chiến tại Bộ Tư-lệnh Biệt-khu. Tiểu-đoàn 3/4 ở với BCH/Trung-đoàn 42 tại Dakto. Tiểu-đoàn 221 Pháo-binh (trừ) phân chia đóng tại Kontum và Dakto, Đại-đội Công-binh 202 và Chi-đội 1/1/3 Chiến-xa M.41 đóng tại Kontum.

Như người ta thường lo đến một trận đánh bất chợt thời trận đánh đầu tiên đã xảy ra đêm 28/1/68 tại thị-trấn Tân-Cảnh (quận Dakto) nơi có BCH Trung-đoàn 42 trú đóng, kể đó 2 ngày, trận đánh quyết định mới được tung ra vào giữa đêm Giao Thừa Tết Mậu-Thân. Nhưng lần này thời địch đã thất bại.

Diễn tiến trận đánh

Hai giờ sáng, địch pháo kích vào Bộ Tư-lệnh Biệt-khu 24, phi trường Kontum, khu Hành-chánh của tỉnh-ly.

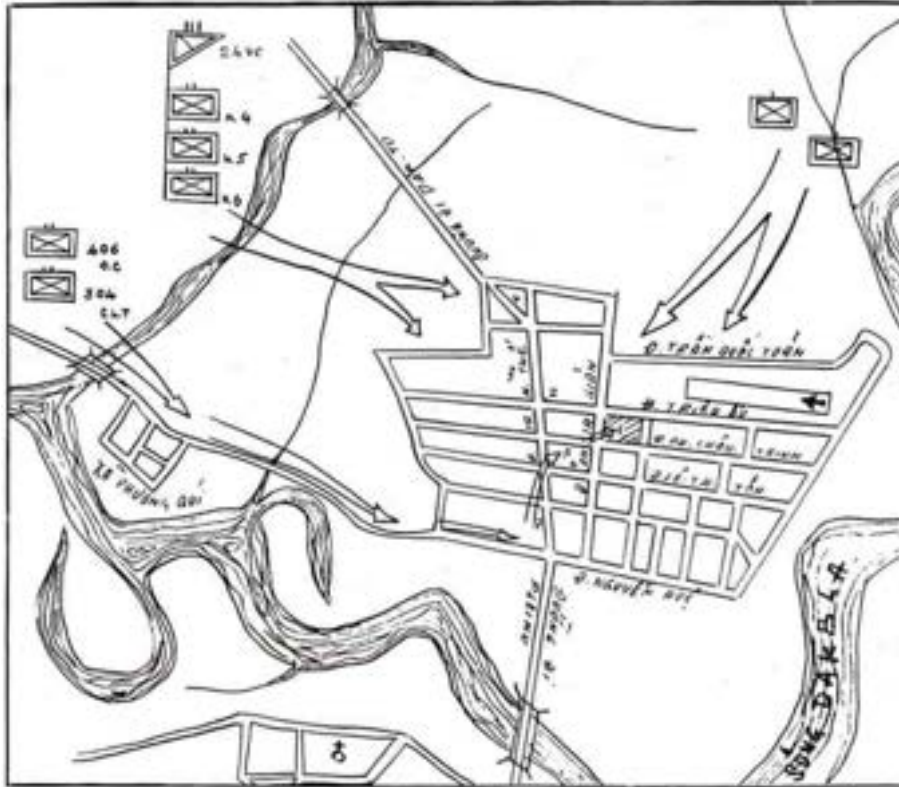
Mười lăm phút sau địch bắt đầu tấn công vào các cơ sở quân-chính nằm trong khu vực của khu Hành-chánh. Các đơn vị đặc-công của địch đã lọt vào thị-xã một cách thâm lặng và yên ổn vào giữa lúc Giao Thừa khi tiếng pháo đón Xuân nổ rền trên các nẻo đường phố.

Chúng chia quân đi chiếm các nơi. Nơi nào có binh-sĩ ta nổ súng chống cự chúng đều không vào được. Trong việc chiếm các cơ-sở hành-chánh, địch chỉ thành công chiếm cơ-sở của Đại-đội 204 Chiến-tranh Chính-trị giết sĩ-quan Đại-đội Trưởng và bốn binh-sĩ cùng tràn ngập vào khu vực hành-chánh gồm có Ty Bưu-Điện, Ty Thông-Tin, Ty Tiểu-Học và chiếm giữ trong các tòa nhà của các ty này hay trong các lô-cốt phòng thủ thiết lập ở phía trước khu vực Hành-chánh. Ở các nơi khác tuy chúng không chiếm được nhưng vây xung quanh đồng thời cho quân tràn ngập các khu phố. Đánh vào khu trung tâm thành phố, địch đã xử dụng lối 2 tiểu-đoàn đặc-công và chủ-lực. Các nơi bị chúng vây hãm trong đêm gồm có Tòa Hành-chánh tỉnh, tư-dinh Tỉnh Trưởng, Ty Ngân-kho, Ty Cảnh-sát Quốc-Gia, Đại-đội Hành-chánh Tiếp-vận, Biệt-khu 24 An-ninh Quân-đội, Quân-trấn và đồn Quân-cảnh Tư-pháp, tư dinh Tư-lệnh Biệt-khu 24 và BCH/B.12 v.v...

Theo tài liệu, địch đã xử dụng quân số của hai trung-đoàn để đánh Kontum.

Chúng tổ chức quân làm 2 cánh :

Cánh quân thứ nhất gồm 2 tiểu-đoàn chủ-lực tỉnh và đặc-công được tăng cường thêm một số đơn-vị địa-phương. Mục tiêu của cánh quân này là đột nhập chiếm tỉnh-ly, hỗ trợ cho cán-bộ chính trị tổ chức chính-quyền mới.



Sơ đồ địch tấn công Kontum

Cánh quân thứ hai gồm trọn vẹn Trung-đoàn 24 Việt-cộng, trừ bị chặn viện, hỗ trợ cho cánh quân trên, bảo vệ cho Bộ Tham-mưu Chính-trị tổ chức và củng cố guồng máy chính-quyền mới.

Căn cứ theo ý niệm điều quân trên, Việt-cộng đã phân công lực lượng như sau :

Cánh quân 1 :

Nỗ lực chính : Tiểu-đoàn 406 đặc-công có ba đại-đội cơ hữu C207, C208, C209 tăng cường thêm công-binh.

Cánh quân thứ 2 :

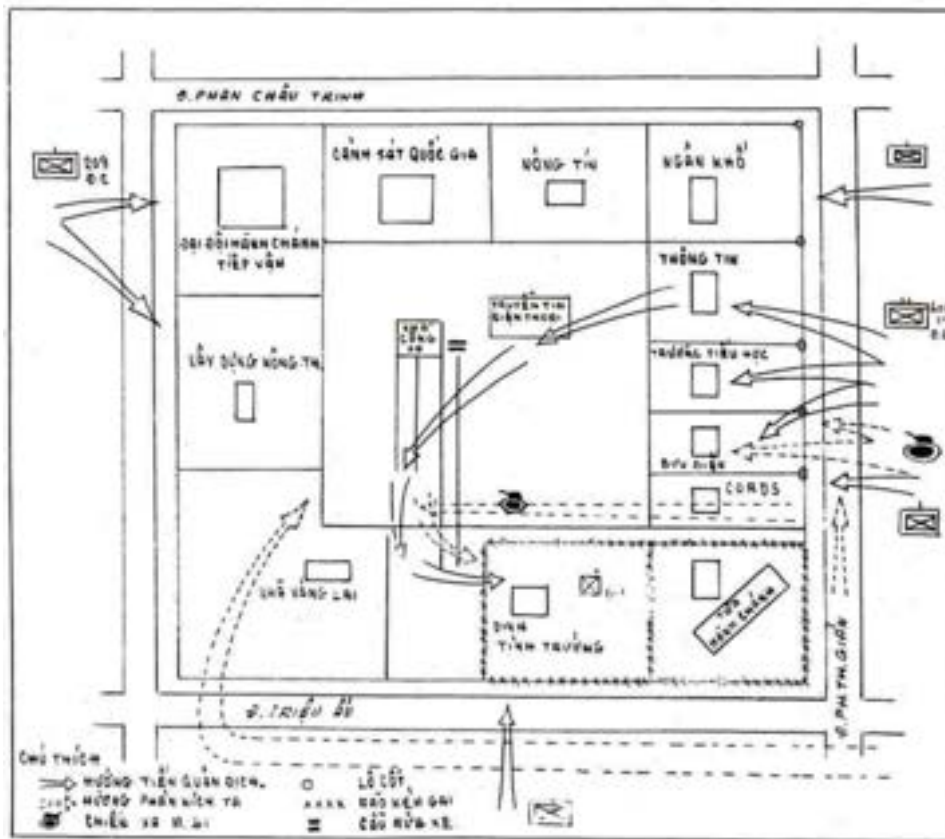
Trừ-bị và chặn-viện : Tiểu-đoàn K4 và K6. Trục tiếp hỗ trợ cho Tiểu-đoàn 304 chủ-lực : Tiểu-đoàn K5. Lực lượng pháo yểm : Tiểu-đoàn X.200 Sơn-pháo.

Trong đêm Giao Thừa, sau khi pháo-kích, địch chỉ dùng cánh quân thứ nhất tấn công. Cánh quân thứ hai án binh bất động ở bên ngoài.

Với cánh quân thứ nhất, chúng đã phân công tiến đánh vào thị-xã Kontum như sau :

Nỗ lực chính là Tiểu-đoàn 406 Đặc-công được giao nhiệm vụ đánh khu Hành-chánh. Chúng xâm nhập từ xã Phương-Quy phía Nam thị-xã vào một cách yên ổn. Chúng phân công cho Đại-đội C.208 đánh Đại-đội 204 Chiến-tranh Chính-trị tràn ngập được đơn vị này có khoảng 20 quân-nhân ở trong trại, kể đó đánh sang Biệt-khu 24 An-ninh và đồn Quân-cảnh Tư-pháp. Thiếu-tá Chỉ-huy Trưởng Biệt-khu An-ninh cùng một số anh em đã đẩy lui các cuộc tấn công đến gần sáng còn cho bắn yểm trợ cho Đại-đội 204 CTCT khiến địch phải lui khỏi nơi này. Biệt-khu An-ninh chỉ có 1 quân nhân bị thương.

Đại-đội C.209 tấn công Đại-đội Hành-chánh Tiếp-vận và Tỉnh-đoàn Xây-dựng Nông-thôn. Đại-đội Trưởng Đại-đội Hành-chánh Tiếp-vận đi phép, Đại-đội Phó vắng mặt chỉ còn vốn vẹn 17 quân-nhân kịp thời ra hỗ chặn đánh địch không vào được. Dù ít người, Tỉnh-đoàn



Sơ đồ địch tấn công khu Hành-chánh tỉnh Kontum

Xây-dựng Nông-thôn chống giữ chúng cũng không vào được. Trung-ủy Do một sĩ-quan thuộc đoàn XDNT đã chạy sang liên lạc với Trung-tá Tỉnh-trưởng tại tư-dinh nhưng không trở về được vì sau đó địch vây đánh tư-dinh này.

Phần địch còn lại xâm nhập các Ty, Sở ở khoảng giữa Tòa Hành-chánh và Ty Ngân-khố, chiếm ngay trung tâm truyền-tin điện-thoại, làm gián đoạn liên lạc ngay trong những phút đầu của trận đánh. Chúng đánh vào Ty Ngân-khố chẳng may lại gặp phải một thành phần trừ bị của ta nằm ở đó là Đại-đội 101 Địa-phương-quân. Chính ra đại-đội này được giao nhiệm vụ đi kích tại một vài địa điểm trong thành phố nhưng chưa kịp đi thời địch đã đến đánh. Do đó mà bảo vệ cho Ty Ngân-khố khỏi bị hư hại và mất mát tiền bạc. Khi tác chiến, Đại-đội Trưởng 101 ĐPQ bị thương, Thiếu-ủy Lộc Đại-đội Phó đã chỉ-huy thay thế. Vị sĩ-quan này vào buổi sáng hôm sau hăng say với khói súng và máu đã đưa ra một sáng kiến kỳ dị. Chính anh đi ôm từng xác chết Việt-cộng gần đó để nằm

ở trước các ụ súng và nói là làm như vậy để binh-sĩ mạnh dạn hơn lên.

Tại Ty Bưu-điện, một ông già làm Trưởng Ty và người con với hai khẩu súng các bin quyết liệt cản ngăn địch vào tòa nhà, đến sáng gần hết đạn thời được lực lượng phản công của Bộ Tư-lệnh Biệt-khu 24 đến cứu thoát. Khi đó ông còn chỉ chỗ Việt-cộng núp để quân ta thanh toán.

Trung-tá Tỉnh Trưởng Nguyễn-Hợp-Đoàn kể chuyện lại vào 2g30 đêm khi nghe tiếng súng địch nổ xung quanh. Ông vội kiểm soát lại sự phòng thủ tại tư-thất của ông có non một trung-đội lính gác nhưng chỉ còn 4 người. Ông cầm ống nói định gọi điện thoại thấy tiếng la ồn ào trả lời ở đầu máy khiến ông biết ngay là tiếng địch. Lúc đó gia đình ông đang ở trong nhà, thấy nguy ông liền cho người dẫn chạy sang khu cư-xá Công-chức cách đây khoảng 200th để tránh những lần đạn tấn công của địch mà ông đoán tư-dinh của ông

sẽ là một mục tiêu. Gia đình ông vừa đi khỏi và ngay hướng vừa đi ra xuất hiện một đám người mang súng tiến sang tư-dinh. Lúc đầu ông tưởng là quân ta nhưng sau đó ông biết ngay là địch vì chúng ngỡ ngàng như không thuộc lối vào nhà ông. Khi ông chuẩn bị chiến đấu, thời rất may gặp thêm 4 binh-sĩ khác nữa nằm ở hố phía cửa trước. Trong những người này, có 1 người mang khẩu M.79. Chính khẩu M.79 này đã bắn vào đám đông địch di chuyển vào nhà gây cho chúng bị chết và tê liệt hoàn toàn. Người bắn lại là ông. Nhờ đó, mà Trung-tá Tỉnh Trưởng thoát hiểm, khu nhà của ông ở toàn vẹn. Chỉ phòng khách có một vết đạn làm vỡ tường. Ông và 8 binh-sĩ cầm cự đến sáng, địch chỉ xuất hiện bắn mà không xung phong. Sau này được biết toán địch bị M.79 bắn chết ở ngang hông tư-dinh Tỉnh Trưởng là một bộ phận gồm cán-bộ chính-trị trong đó có một Liên Tỉnh-ủy, 1 Thượng-ủy, 1 Tỉnh-ủy và 2 sĩ-quan tùy-viên bị giết. Toán này đến dinh Tỉnh Trưởng để uy hiếp Tỉnh Trưởng phải theo chúng tổ chức ngay một chính-quyền mới và dùng ngay các xe phóng thanh chiếm được ở Đại-đội 204 CTCT sách động một cuộc biểu tình.

Như vậy là Tiểu-đoàn 406 Đặc-công và các đơn vị tăng cường đã thất bại trong âm mưu chiếm thành phố, không thanh toán được ta chúng còn vấp phải sự án ngữ của các cơ sở ta nằm liên tiếp nhau nên gần sáng chúng muốn chuyển quân chỗ nào cũng bị quân ta bắn ra làm chúng lúng túng.

Nỗ lực phụ là Tiểu-đoàn 304 phân công cho một đại-đội di chuyển theo Tỉnh-lộ 5 quấy rối các ấp tân-sinh ở phía Đông thị-xã, một đại-đội quấy rối phi trường từ hướng Đông-Bắc, một đại-đội đánh vào BCH B.12 của Lực-lượng Đặc-biệt, một đại-đội khác đánh vào tư-thất Tư-lệnh Biệt-khu 24. Theo kế hoạch của chúng Tiểu-đoàn K5 đáng lý được dùng quấy rối vào Bộ Tư-lệnh Biệt-khu 24 và các đơn vị trực thuộc, nhưng trong đêm 30 Tết tiểu-đoàn này không thấy hoạt động gì. Đơn vị đánh vào tư-dinh Tư-lệnh Biệt-khu 24 chỉ bắn lẻ tẻ vào.

Nhưng một vài phần tử địch đã đột nhập vào cư-xá sĩ-quan ở cạnh tư-dinh mang theo chỉ điểm viên gọi đúng tên sĩ-quan cư-xá này ra hàng nhưng các sĩ-quan đều chạy thoát. Có một điều không may riêng đối với gia đình Thiếu-ủy Viên phục vụ tại P2 Biệt-khu. Vì ông không mở cửa chúng tung lựu đạn vào nhà khiến vợ ông bị cắt đứt 2 chân, 1 đứa con nhỏ của ông bị chết, ông thoát khỏi nhờ Việt-cộng vào mê lấy đồ hộp và bắt vịt. Người tạp dịch cư-xá bị địch bắn chết. Địch tới cả khu nhà của Thiếu-tá Hoàng-Khắc-Minh Phó Tỉnh Trưởng Nội-an tỉnh, lúc đó Thiếu-tá Minh ở nhà với 8 nghĩa-quân canh gác. Địch cũng có chỉ điểm biết rõ nhà này của ông và nói cả lính gác nghe rõ “nhà này của thằng phó Nội-an” tuy nói vậy mà chúng lại ngại vào, một đứa trong bọn nói buông “chắc chắn là nó không ở nhà rồi vào làm chi”. Ghi lại giai thoại này của binh-lính Việt-cộng để ta thử tìm hiểu xem hiện nay chúng còn giữ được phong độ của những người lính say sưa chiến đấu và hy sinh cao độ như xưa nữa không. Tại Nhà Lao có khoảng non một trung-đội ĐPQ canh gác, địch cũng chỉ bắn quấy rối không gây nên một sự thiệt hại nào. Tại BCH B.12, địch cũng chỉ bắn mà không mở một cuộc tấn công dữ dội nào. Tại phi trường Kontum, sáng mồng 1, lực lượng Mỹ khám phá thấy một toán địch lọt vào có lẽ từ ban đêm, nhưng chưa kịp hoạt động gì đã bị lộ, vì bị kẹt vào giữa các lực lượng Mỹ không rút được nên cả toán này gồm 14 tên bị tiêu diệt trọn.

Với cánh quân 1 địch đã không thành công theo như dự liệu. Tuy nhiên chúng vẫn bám sát vào thành phố không chịu rút. Trung-tá Tỉnh Trưởng vội xin tiếp viện Biệt-khu.

Trời gần về sáng ta bắt đầu phản công. Trung-tá Nguyễn-Trọng-Luật Tư-lệnh Biệt-khu 24 chỉ thị cho Bộ Tham-mưu lấy một trung-đội của Tiểu-đoàn 2/4 tăng cường cho tư-thất của ông.

Lệnh được ban hành lúc 3g30 thời vào 4 giờ 1 trung-đội đi trên 1 xe Jeep

và 2 GMC được phái đến nơi trên vô sự.

Lực lượng phản công xuất phát lúc 6 giờ gồm Tiểu-đoàn 2/4 và Chi-đội 11/3 chiến-xa M.41 có 4 chiếc. Hai chiến-xa được lệnh đến bố phòng tại tư-dinh Tư-lệnh Biệt-khu. Lực lượng hành quân được chia làm 2 mũi : Mũi 1 Đại-đội 1 do Thiếu-úy Huỳnh-văn-Theo Đại-đội Trưởng chỉ-huy. Mũi 2 Đại-đội 2 do Thiếu-úy Nguyễn-Ngọc-Vệ là Đại-đội Trưởng. Chỉ-huy tổng quát Thiếu tá Hoàng-Huy-Quý Tiểu-đoàn Trưởng Tiểu-đoàn 2/4. Hai chiến-xa M.41 còn lại, một chiếc lên Biệt-khu An-ninh 24 đón Thiếu tá Bùi-Đức-Tài Tham-mưu Trưởng Biệt-khu Khi xảy ra cuộc đánh, Thiếu-tá Tài đang ở nhà kịp chạy sang Biệt-khu An-ninh với Thiếu-tá Chi. Tại nhà còn kẹt lại vợ ông và 4 con, nhờ hỏa lực của Biệt-khu An-ninh yểm trợ phía trước và các toán binh-sĩ cư ngụ ở phía ngang nhà có mang theo súng về nhà, bắn yểm trợ phía sau nhà nên Việt-cộng không vào được nhà ông. Chiến-xa đến bắn giải tỏa cho Biệt-khu An-ninh. Thiếu-tá Tài lên xe thiết-giáp để cùng đến giải tỏa khu Hành-chánh tỉnh, xe tiến theo đường Phan-Thanh-Giản tới cơ quan Cords đánh bọc vào phía sau cửa tòa Hành-chánh và tư-dinh Tỉnh Trưởng. Tại nhà công-xá địch nấp bắn ra. Một phát B.40 bắn cháy xe khiến Thiếu-tá Tài phải bỏ chạy ra. Ta phải lui quân ra cho một toán theo đường Triệu-Ấu bọc nhà vắng-lai yểm trợ phía sau. Chiếc chiến-xa thứ hai đậu ở đường Phan-Thanh-Giản bắn vào lô-cốt dọc đường và bắn vào các ty bị chiếm. Đại-đội 1 nương theo hỏa lực của thiết-giáp tiến vào Ty Bưu-Điện, Ty Tiểu-Học và điện-đài. Địch nấp ở trong các nhà bắn ra làm Thiếu-úy Đại-đội Trưởng bị thương. Thiếu-úy Trưởng-Ban 3 Tiểu-đoàn thay thế chỉ-huy. Địch nấp trên một xe còn để ở trên cầu rửa bắn xối xả ta tìm cách mãi mà không tiêu diệt được. Thiếu-úy Trưởng Ban 3 chỉ-huy Đại-đội 1 lại bị thương. Biệt-khu liền đưa Đại-đội 2 lại tăng cường để cố chiếm khu này. Thiếu-úy Vệ đưa đại-đội vào tiêu diệt 4 pháo-đài do địch chiếm và giải tỏa được nội khu Hành-chánh, ông đếm được tại chỗ sát tư-dinh Tỉnh-trưởng 12 xác chết và lấy

được 11 súng đủ loại, tại 2 lô-cốt phía trước địch để lại 8 xác và 2 lô-cốt phía sau 10 tên cộng 30 tên. Có một tên địch đã dơ tay hàng bị đồng bọn bắn sau lưng gục chết.

Vào 12 giờ trưa trong ngày, ta thanh toán xong địch tại khu Hành-chánh. Tại khu chùa Bác-Ái vẫn còn nhiều địch chiếm bắn ra. Địch còn chiếm chợ Kontum và lan tràn trong các khu dân cư. Thiếu-tá Sơn, Phụ-tá Quân-trấn Trưởng cùng một Thiếu-úy lái Honda từ nhà đến Quân-trấn vừa tới rạp hát bị địch bắn sể chết. Thiếu-úy lái Honda bị thương.

Khu Tân-Hưng có giáo dân chống cự địch không vào được.

Đại-đội 3 do Trung-úy Hoàng-Quang-Anh Đại-đội Trưởng giải tỏa khu chùa Bác-Ái, ông cũng bị thương.

Một trung-đội của Đại-đội 1 do Thượng-sĩ Huỳnh-Long-Thiện chỉ-huy được phái đi giải tỏa khu chợ. Khi di chuyển đến ngôi miếu gần chợ trên đường Lê-Văn-Duyệt bị địch bắn sể chết cùng 1 binh-sĩ truyền-tin. Thiếu-úy Nguyễn-Liên-Hoan Trưởng Ban 4 Tiểu-đoàn tình nguyện ra thay thế. Ông mang theo một súng không giật 57 ly hành quân bắn vào. Ngôi chợ bốc cháy dữ dội. Một toán địch rút ra phía sân vận-động bị quân ta án ngữ bắn chết 4 tên. Số còn lại rút về phía Nam. Tại chỗ địch chết 4 tên.

Vào quá trưa địch lan tràn tới cây xăng ngay trước hậu cứ Tiểu-đoàn 2/4 cạnh phi trường lúc này lực lượng Hoa-Kỳ đang nổ súng vào các phần tử địch lọt vào như đã kể ở trên. Bộ Tư-lệnh Biệt-khu cho lệnh Tiểu-đoàn rút quân về.

Sau đó, Tiểu-đoàn 2/4 được phân công lại như sau :

- BCH Tiểu-đoàn và Đại-đội 3 bảo vệ Pháo-binh 221,

- Đại-đội 2 và Đại-đội 1 bảo vệ khu vực tư-thất Tư-lệnh Biệt-khu.
- Một trung-đội bảo vệ hậu cứ Tiểu-đoàn.

Chiều mồng 1 lực lượng Hoa-Kỳ gồm 2 đại-đội ở cách Kontum 5 cây số đã tiến đến cầu Dak Bla và nằm đêm tại đây.

Đến 18g30, địch bắt đầu pháo kích trở lại từ hướng Đông-Nam vào thị-xã. Kho đạn của Biệt-khu bị nổ tung trong nhiều tiếng đồng hồ. Có 6 ụ đạn nổ mất 4.

Pháo-binh Biệt-khu phản kích.

Vào khoảng 9 giờ đêm, địch xâm nhập và tấn công trở lại. Chúng dùng Tiểu-đoàn K.5 quấy rối Bộ Tư-lệnh Biệt-khu 24 và các đơn vị trực thuộc. Tiểu đoàn K.6 và một đại-đội pháo chiếm Trung-tâm Thẩm-vấn để vừa tổ chức bảo vệ các vị trí súng cộng-đồng, vừa tấn công vào BCH/B.12 của Lực-lượng Đặc-biệt và cư-xá Mỹ. Nhờ phản pháo chính xác và phi cơ vũ trang xạ-kích ta đã tiêu diệt ngay được các ổ súng 82 ly và đẩy lui các đợt tấn công về mặt này. Sáng ngày mồng 2 Tết, các đơn vị hành quân lục soát đã tìm thấy tại chỗ 20 xác Việt-cộng và 3 khẩu 82 ly. Vì các ổ súng 82 ly đã bị tiêu diệt ngay từ phút đầu nên đơn vị pháo của Việt-cộng chỉ sử dụng hỏa-tiến nổ cao (?) Tiểu-đoàn 304 chủ-lực phối hợp với Tiểu-đoàn 406 Đặc-công lại mở các đợt xung phong vào khu Tòa Hành-chánh và Tiểu-khu (1). Địch bắn hỏa-tiến nổ cao không gây được thiệt hại nhờ có hầm hố có lấp che và nhờ ở sự trở lại đông đảo của binh-sĩ đi phép Tết nên các đợt tấn công của địch đều vô hiệu quả.

(1) BCH/Tiểu-khu trước để ở khu Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 22 cũ sau ngày bị địch đột kích tháng 2/1967 dọn về ở chung trong Tòa Hành-chánh.

Trong ban đêm, phi cơ thả hỏa châu soi sáng liên tục, trực thăng và pháo-binh xạ kích và trực xạ hữu hiệu. Một kho quân nhu của ta lại bị phát cháy.

Sáng ngày mồng 2 Tết, các đơn vị của ta lại được tung ra tảo thanh thị-xã. Vì lực lượng quá ít nên các hoạt động tảo thanh chỉ giới hạn trong khu vực thị-xã và quanh khu quân-sự. Cũng trong ngày nay, lực lượng Hoa-Kỳ từ cầu Dak Bla tiến vào chợ và tiếp tay giải tỏa khu Hành-chánh.

Lực lượng ta đến giải tỏa khu quanh Đại-đội 204 CTCT đếm được 12 tên địch cùng lúc giải tỏa khu chùa Bác-Ái có nhiều địch chiếm bên trong. Ta sử dụng pháo-binh bắn vào khu này. Quân Mỹ án ngữ tại khu nghĩa địa. Ta phải xung phong mấy lần mới chiếm được khu chùa, mãi 3 giờ chiều mới yên tiếng súng. Chùa Bác-Ái bị thiệt hại 50%.

Cả ngày mồng 2, ta không thanh toán được địch vẫn bám sát vào các khu phố. Ngược lại các cơ sở quân-chính của ta đều được giữ vững. Đến 18 giờ các cuộc hành quân tảo thanh đều tạm chấm dứt, các đơn vị trở về vị trí phòng thủ.

Buổi chiều, máy bay Chinook Hoa-Kỳ đến thả đạn pháo-binh tiếp tế cho Tiểu-đoàn 221 Pháo-binh. Vào chập tối mồng 2 tình hình rất căng thẳng. Có những dấu hiệu là địch đang chuyển quân để đánh một trận lớn vào khu vực đóng quân của Biệt-khu 24 và MACV.

Thực vậy, địch đã xếp đặt một cuộc tấn công mới với tất cả khả năng tham chiến dồn vào trận đánh quyết định này.

Tiểu-đoàn K.5 được phân công tấn công vào Bộ Tư-lệnh Biệt-khu 24 và các đơn vị trực thuộc. Tiểu-đoàn K.6 tấn công BCH/Lực-lượng Đặc-biệt B.12 và cư-xá MACV. Tiểu-đoàn 304 và 406 tiếp tục tấn công vào khu Hành-chánh tỉnh. Còn Tiểu-đoàn K.4 trừ bị tổng quát dùng để khai thác chiến thắng.

Tại Biệt-khu 24, ngoài các đơn vị trực thuộc, có 2 đơn vị chiến đấu là Tiểu-đoàn 2/42 và Đại-đội 406 Thám-kích bố phòng.

Trận đánh đêm này theo giờ khắc đã diễn tiến như sau :

- 20g00 Việt-cộng bắt đầu tấn công vào tư-thất Trung-tá Tư-lệnh + Tòa Hành-chánh tỉnh Kontum, xạ kích lẻ tẻ vào các đơn vị trực thuộc TĐ 221 Pháo-binh. TĐ 2/42 - ĐĐ406/TK. Lực lượng phòng thủ chống trả. Địch rút lui.

- 21g20 Việt-cộng mở đợt tấn công mạnh vào 4 phía trong khu vực của BTL/BK 24 và các đơn vị trực thuộc Biệt-khu. Tình hình cực kỳ nghiêm trọng Biệt-khu phải xin tăng viện.

- 21g30 pháo-binh trực xạ 4 mặt và Gun Ship Hoa-Kỳ xạ-kích chung quanh tuyến phòng thủ của các đơn vị. Mặt trước BTL/BK (Phía Nam và Tây-Nam) tạm yên tiếng súng, nhưng địch vẫn bắn lẻ tẻ vào ĐĐ4/202/CBCD và ĐĐ406TK.

- 21g35 Việt-cộng xuất hiện tại Trung-tâm Thượng-Ngũ. Pháo-binh trực xạ. Hỏa lực phòng thủ của TĐ 221PB+BCH B12 và MACV dồn vào địch. Phi cơ trực thăng xạ-kích xuống hướng rút lui của địch.

- 22g20 tạm yên tiếng súng.

- 22g30 Việt-cộng pháo kích Ty CSQG, phi trường. Pháo-binh Hoa-Kỳ và trực thăng vũ trang tác xạ dọc theo chùa Bác-Ái và trước Ty Ngân-kho.

- 24g50 Việt-cộng tấn kích bằng bộ-binh và bắn B.40 vào tư-thất Trung-tá Tư-lệnh. Quân bạn chống trả. Việt-cộng tấn công phía Nam BCH/B12, quân bạn kháng cự, địch rút lui.

- 01g25 tạm ngừng tiếng súng.

- 02g20 Việt-cộng mở đợt tấn công lần chót vào phía Nam và Tây TĐ221PB. Quân bạn chống trả mãnh liệt với tất cả hỏa lực bố trí.

- 03g40 Việt-cộng pháo-kích vào kho xăng. Kho xăng cháy. Tấn công bằng bộ-binh vào khu quân-sự. Địch bị đẩy lui.

- 05g40 tạm ngưng tiếng súng.

Trong đêm địch tấn công này, khu vực Biệt-khu 24 chỉ có 10 binh-sĩ và trại B.12 hai bị thương nhẹ vì pháo kích. Pháo-binh ta bắn trực xạ nổ cao đến 6000 quả đạn. Nhờ phi cơ soi sáng, ta thấy rõ Việt-cộng và hạ chúng như chơi. Khi trời sáng Tiểu-đoàn 221 Pháo-binh tranh công đầu ra lấy súng và đã thu được 2 DKZ 75 ly, 3 súng cối 82 ly, 2 súng cối 60 ly, 2 đại-liên phòng không, 1 M.79, 17 thượng-liên 50 khẩu AK.47 và AK.50. Tiểu đoàn 2/42 chỉ lượm được 17 súng cá nhân. Ngay khi vừa sáng, một lực lượng Hoa-Kỳ đã mở hành quân truy kích ngay vào khu vực xảy ra trận đánh. Thiếu-tá Hạp Tiểu-đoàn Trưởng Tiểu-đoàn 221 Pháo-binh lấy được nhiều súng mìn qua, ông loay hoay xem từng khẩu chẳng may để súng nổ bị thương nhẹ vào chân. Trong trận này địch chết khoảng 200 tên. Sau mấy ngày phơi ngoài trận địa xác địch sinh thối, ta phải dùng xe ủi chôn và tưới xăng đốt xác.

Vào buổi sáng mồng 3 Tết, dân chúng khu Võ-Lâm tản cư vào tỉnh-ly. Các đơn vị Tiểu-đoàn 2/42 (trừ), Đại-đội 406 Thám-kích hành quân truy nã vào khu này đến mãi chiều mới về. Vào trước tối, phi cơ F105 đến oanh-kích phía Đông-Bắc Bộ Tư-lệnh Biệt-khu. Tại thị-xã lực lượng của Tiểu-khu tiếp tục giải tỏa và thanh toán các phần tử địch còn kẹt trong các phố.

Chiều mồng 3 máy bay Chinook Hoa-Kỳ đến tái tiếp tế đạn pháo-binh. Đêm mồng 3 rạng ngày 4 Tết địch tiếp tục quấy rối các cơ-sở của ta nhưng không gây được một kết quả nào đáng

kể, tái tấn công vào khu vực của BTL Biệt-khu. Hai bên bắn nhau suốt đêm. Đồng thời địch bắn hỏa-tiến và pháo súng cối vào khu quân-sự gây cho một pháo-đài của BCH B.12 trúng đạn và làm cho một căn trại của Tiểu-đoàn 2/42 phát cháy.

Sáng sớm ngày mồng 4 Tết, 2 đại-đội Hoa-Kỳ, Tiểu-đoàn 2/42 (trừ) Chi-đội 1/1/3/CX hành quân lục soát phía sau Bộ Tư-lệnh Biệt-khu chiếm lại Trung-tâm Thượng-Ngũ mà địch đột nhập vào ban đêm. Tiểu-đoàn 2/42 tiến quân vào khu Võ-Lâm lục soát. Trong ngày này, các phần tử địch còn bắn vào Tòa Hành-chánh và pháo kích vào BCH/B.12. Tư-dinh Tư-lệnh Biệt-khu bị uy hiếp nên Đại-đội Công-binh 202 được lệnh bang các nhà ở xung quanh để tiện sự phòng thủ. Cũng vào trưa mồng 4, một chuyến xe tiếp tế đạn từ Kontum lên. Đoàn xe này có chiến-xa hộ tống. Các binh-sĩ quân-vận nói chuyện lại rất lo sợ khi nhận lệnh thi hành công tác này, tưởng rằng dọc đường sẽ bị địch phục kích, nhưng chuyến xe đã đến vô sự.

Đêm mồng 4 vào lúc 10g10 địch lại pháo-kích vào thành phố. Các quả đạn rơi về phía tư-dinh Tư-lệnh Biệt-khu rất nhiều. Vụ pháo-kích này đã gây cho Đại-đội 2 phòng vệ tư-dinh thiệt mạng 7 chiến-sĩ trong đó có 2 sĩ-quan : Thiếu-úy Huỳnh-Trung-Trọng khóa 21 Đà-lạt Đại-đội Phó, Chuẩn-úy Phạm-Hồng-Đức khóa 25 Thủ-Đức mới dự trận có 3 hôm. Ngày mồng 5 ta tiếp tục tảo thanh trong thành phố. Chiến-xa của Biệt-khu bắn vào một số nhà và chùa Tỉnh-Hội nghi ngờ có Việt-cộng. Nhưng thực sự vào ngày này, địch thất bại đã bỏ ý định tấn công và rút khỏi thành phố.

Địch tuy không còn dùng bộ-binh tấn công nhưng trong những ngày kế tiếp vẫn duy trì các vụ pháo kích vào thành phố. Sự pháo kích này kéo dài đến hơn 1 tháng và chỉ nhằm vào khu vực quân-sự. Không những bắn ban đêm chúng còn bắn cả ban ngày bằng hỏa-tiến. Tại một ngọn núi hiểm trở cách 10 cây số về phía Đông-Bắc thành phố địch

đặt một dàn phóng hỏa-tiến 122 ly nhằm bắn ngay xuống thành phố. Để diệt dàn hỏa-tiến này ta phải dùng B.52 đến ném bom cháy cả một mảng núi. Sau khi dội bom, một đơn vị được lệnh trèo lên để khai thác chiến quả đã tìm thấy 5, 6 xác địch chết đen thui và một dàn súng hỏa-tiến bị phá hủy. Cũng từ ngày ấy, địch mới thôi pháo kích.

Kết quả của các vụ pháo kích là các nhà cửa trong doanh trại không căn nào toàn vẹn, không ít thời nhiều đều bị thủng mái. Những căn trại cần thiết mới được cấp thời sửa chữa còn những căn khác còn bỏ dở. Ngay phòng làm việc của vị Tư-lệnh Biệt-khu 24 cũng bị một lần trúng pháo kích. Các gia đình quân-nhân phần lớn đều bỏ trại gia-binh xuống phố ở đỡ, còn lại gia đình nào đều có hầm ở trong nhà.

Tuy địch pháo kích nhiều nhưng binh-sĩ ta đều vô sự vì thường xuyên ở trong các hầm chiến đấu ngay tại hệ thống phòng thủ.

Tòa Hành-chánh tỉnh được phòng thủ kỹ càng với nhiều hầm kiên cố được thiết lập ở xung quanh và ngay cả trong vườn dưới những bóng cây dương.

Một điều đặc biệt là trong 5 ngày khói lửa và binh-biến dân chúng Kontum chỉ chết có 12 người. Mức thiệt hại nhẹ là do dân chúng biết lo xa làm hầm do tỉnh đường Kontum khuyến cáo nhân lúc có trận đánh xảy ra tại vùng Dakto vì tình hình lúc đó đe dọa tỉnh-ly Kontum trầm trọng. Ngoài các cuộc tấn công vào thị-xã Kontum và phố Tân-Cảnh, địch còn đánh đồn Trung-Nghĩa và đồn 716 gây thiệt hại trung bình 31 chết và 34 bị thương cho 2 đại-đội ĐPQ đóng giữ các nơi này. Đồn Trung-Nghĩa được ta tái chiếm lại ngay. Còn đồn 716 bị phá tan tành tới mãi 2 tháng sau chưa tổ chức lại được.

Tại thị-xã Kontum dân chúng đã ủng hộ quân-đội nhiệt tình. Khi ta đẩy lui được áp lực địch trưa mồng 2 họ rất vui mừng mở cửa cho quà binh-sĩ, nhất

là cho Tiểu-đoàn 2/42 rất nhiều. Nhưng họ cũng hoang mang và bàn tán gây nên nhiều dư luận xung quanh vụ thiết-giáp bắn vào các nhà dân trong phố.

Nhiều tổ chức Việt-cộng nằm vùng bị phát giác sau vụ này. Các sĩ-quan trẻ đều tiếc một cô nàng xinh đẹp lại mớ nổi làm gián điệp cho địch. Đó là cô chủ quán Cao-Nguyên, tên là Tường cùng em là Nga quê ở Bình-Định. Một người anh của Tường làm cảnh-sát tại Kontum cũng dính líu bị bắt luôn.

Về tâm trạng tù-binh Việt-cộng khi bị bắt, những tên được đối xử tử tế đều ăn năn. Ngược lại những tên bị thương thời luôn mồm chửi rủa. Một tên Việt-cộng lúc mới bị bắt được đưa cho một điều thuốc Salem đã từ chối nhưng khi ta tiếp đãi tử tế, tên này hút một lúc hết cả một gói.

Vì khó khăn tiếp tế, giá sinh hoạt tại Kontum trừ rau đều cao hơn các nơi rất nhiều. Khách qua thăm uống một chai bia 80\$, ăn một đĩa cơm thường 80\$.

Sinh hoạt bình thường bị kẹt. Một số thanh-niên tại thị-xã đến hơn 200 người đã đầu quân vào ĐPQ tỉnh. Các đơn vị chính-quy cũng được bổ sung thêm quân trăm phần trăm gồm tân binh mới, thành phần tái ngũ và các lao-công chiến trường đái-tội lập-công. Các đơn vị chủ lực được trang bị vũ khí M16. Tinh thần đơn vị lên cao, một phần tin tưởng vào vũ khí mới và một phần phấn khởi với chiến thắng Mậu-Thân vừa qua.

Tổng kết trận đánh :

Bạn

Tiểu-khu 17 chết gồm ĐPQ, 6 Cảnh-sát và 2 Cán-bộ XDNT, 46 bị thương gồm 35 ĐPQ, 8 Cảnh-sát và 3 cán-bộ XDNT, vũ khí bảo toàn.

Biệt-khu 24 và các đơn vị trực thuộc và thống thuộc 37 chết gồm

31 CLQ và 6 DSCĐ, 89 bị thương gồm 81 CLQ và 8 BSQD, vũ khí bảo toàn.

Tổng cộng thiệt hại bạn : 54 chết 135 bị thương. Riêng Tiểu-đoàn 2/42 (lực lượng phản công) 15 chết (2 SQ + 4 HSQ + 9 BS) 20 bị thương.

Địch

Chết khoảng 500, bị bắt 38, hồi chánh 1, vũ khí bị tịch thu 151 đủ loại. Số địch chết phần lớn do pháo-binh và phi cơ xạ-kích, nhất là trong lúc chúng rút lui. Về tổn thất này cũng không kiểm chứng được rõ ràng vì trong trận đánh phản công có cả lực lượng của ta và của Hoa-Kỳ. Số chết của địch có thể còn cao hơn con số trên.

Trận đánh Tân-Cảnh (Dakto)

Cuộc đột nhập của Việt-cộng vào khu phố Tân-Cảnh đêm 27 rạng 28/1/68 tức đêm 28 rạng 29 Tết đã khiến cho một trung-đội Việt-cộng bị giết với toàn thể vũ khí bị tịch thu.

Tham dự trực tiếp vào trận đánh này phía ta chỉ có 8 người, nói không ai tin nhưng sự thật đã nhờ ở phóng lựu M.79 mà đã thành công trong trận đánh này.

Vào đêm nói trên, một đại-đội Việt-cộng thuộc Tiểu-đoàn 2/174 về Tấn-Cảnh là một khu dân cư có khoảng 2 ngàn người do gia đình binh-sĩ và các cựu quân-nhân lập nghiệp tạo nên. Tân-Cảnh cũng là một tên mới được đặt ra mà chỉ mới thông dụng tại địa-phương này. Phố Tân-Cảnh nằm sát ngay dưới chân đồi ở trên là Trung-đoàn 42 đóng và cách xa quận Dakto 3 cây số về phía Bắc.

Tại phố Tân-Cảnh, BCH Trung-đoàn 42 đặt ra một yếu-khu, gọi là Yếu-khu Tân-Cảnh do Ban 2 Trung-đoàn phụ trách với khoảng 1 tiểu-đội binh-sĩ trấn đóng. Ngoài ra còn có một đồn cảnh-sát

do quận Dakto thiết lập để giữ an-ninh trật tự.

Việt-cộng định nhân ngày cuối năm nhọn nhíp đánh úp hai đồn quân này. Khi chúng về đến khu chợ thời bị lộ. Yếu-khu cấp báo về BCH Trung-đoàn, Trung-úy Niên Trưởng Ban 2 cho 6 quân báo trong đó có Thượng-sĩ Ngô xuống để xem tình hình thật sự. Toán quân này di chuyển trên xe Jeep xuống đến yếu-khu vô sự. Thượng-sĩ Ngô cùng Trung-sĩ Ngạnh Trưởng đồn Yếu-khu cùng mấy anh em binh-sĩ bò ra phía chợ thám sát tình hình. Bất chợt thấy địch xuất hiện ở chợ, Thượng-sĩ Ngô cho 2 cây trung-liên kèm 2 bên bắn vào. Chợt nảy ra một sáng kiến, Thượng-sĩ Ngô cho 1 binh-sĩ đi xe Jeep về Trung-đoàn để xin Trung-úy Niên tăng cường cho 2 phóng lựu M.79. Khi có thêm vũ khí này, Thượng-sĩ Ngô và Trung-sĩ Ngạnh đã tiếp tay nhau bắn vào khu vực địch 300 trái. Thấy xe ta di chuyển lên xuống địch không rõ quân ta nhiều ít ra sao và bỏ trận địa rút lui. Ta thu được một súng cối 60 ly, 1 đại-liên và 13 súng cá nhân đủ loại. Thiếu-tá Đinh-Thế-Thoại Trung-đoàn Trưởng Trung-đoàn 42 vào ngày hôm sau đã thu xác Việt-cộng và vũ khí để tại sân vận-động cho dân chúng Tân-Cảnh xem.

Một trận thứ hai nữa lại xảy ra tại khu Tân-Cảnh vào 2 ngày sau cùng lúc với Kontum cũng vào đúng đêm Giao Thừa.

Sau trận trước Tết, BCH Trung-đoàn đề phong cấm mật, mỗi đêm đều cho nhiều toán viễn-tiêu nằm xa xung quanh đồn.

Mọi người vừa cúng Giao Thừa xong một lúc, tiếng súng đánh nhau bắt đầu nổ. Lần này cũng như lần trước địch cũng bị bại lộ trước khi thật sự tấn công. Cũng do một binh-sĩ ta thoát hiểm về báo động kịp thời nên địch không đỡ được trò gì. Số là ta có 5 binh-sĩ nằm tiền đồn tại một ngõ xâm nhập trên ngọn đồi có ngôi chùa Tân-Cảnh. Đêm lạnh cả 5 binh-sĩ này bỏ chỗ vào chùa

ngủ, địch xâm nhập dùng dao găm đâm chết 4 còn một binh-sĩ chạy thoát mà địch không nổ súng sợ lộ. Binh-sĩ này về được Yếu-khu thông báo. Trung-sĩ Ngạnh Đồn Trưởng một mặt thông báo lên Trung-đoàn một mặt đồn đốc và hướng dẫn một trung-đội ra án ngữ ở trước khu chợ mà lần trước đã xảy ra trận đánh. Người anh hùng này còn hăng say mùi chiến thắng lần trước, bò lên phía trước để quan sát, bất ngờ ông bị một lần đạn bắn trúng gục ngã. Trung-sĩ Ngạnh tử thương nhưng Trung-đội của ông vẫn dàn quân chống đánh các đợt tấn công của địch.

Pháo-binh đặt tại Trung-đoàn bắn yểm trợ vào các điểm nghi ngờ suốt đêm. Vào 5 giờ sáng lực lượng phản công đã chia làm nhiều cánh tiến vào trong phố với quân số tham chiến chỉ trên 1 đại-đội vì một số các binh-sĩ khác phải ở lại giữ đồn và một phần khác rải rác về gia đình cúng đầu năm. Thiếu-tá Trung-đoàn Trưởng đích thân điều khiển hành quân, Thiếu-tá Thái-Văn-Bửu Trung-đoàn Phó phải đi thu thập thêm binh sĩ để gửi ra chiến đấu. Lực lượng Hoa-Kỳ ở tại đây cũng đưa mấy chiến-xa xuống yểm trợ. Một chiến-xa vừa vào khu chợ bị địch bắn B.40 đứt xích. Thiếu-tá Trung-đoàn Trưởng cho phép dân chúng Tân-Cảnh được lánh cư lên đồn. Tại khu phố trong buổi sáng ta thanh toán xong địch. Chúng cố thủ trên chùa Tân-Cảnh, ta mấy lần xung phong lên không được và phải mãi đến chiều ta mới làm chủ được mục tiêu này. Địch tham gia vào trận đánh cả Tiểu đoàn 2/174 nhưng chỉ mới đột nhập vào khu phố 2 đại-đội đã bị quân ta kịp thời ngăn đánh.

Trong trận này, ta mất 14 chiến-sĩ hy sinh, trên 30 người bị thương, địch chết hơn 100 người.

Nhận xét

Thiếu-tá Bùi-Đức-Tài Tham-mưu Trưởng Biệt-khu 24 đã nhận xét về trận đánh này của địch như sau :



Đêm 27 qua 28/1/1968 VC đột nhập vào khu phố Tân-Cảnh quận Dakto. Sau vài giờ giao tranh ác liệt với lực lượng phòng thủ địa-phương (Trung-đoàn 42 và Cảnh-sát QG Dakto), VC rút lui bỏ lại xác chết, vũ khí, quân dụng như trên.



Thiếu-tá Đinh-Thế-Thoại Trung-đoàn Trưởng Trung-đoàn 42 BB chụp với một hồi chánh

Nếu với 2 trung-đoàn địch đồng khởi tấn công cùng một lúc vào khu Hành-chánh và Bộ Tư-lệnh Biệt-khu thời chúng đã tạo được bất ngờ mà không biết cục diện trận đánh đã ra sao. Đàng này chúng đã chủ quan trong đêm 30 Tết chỉ đánh vào khu Hành-chánh, bỏ quên BTL Biệt-khu có một lực lượng xung kích gồm 1 tiểu-đoàn bộ-binh và 1 chi-đội chiến-xa. Do đó lực lượng này được rảnh tay phản kích lại dễ dàng khiến cho kế hoạch chiếm tỉnh của chúng bị bẻ gãy. Mãi đến mùng 1 Tết chúng mới dùng lực lượng chính đánh vào BTL Biệt-khu đã được đề phòng khiến chúng đã thất bại. Các trận tấn công của địch trong mấy ngày kế tiếp chỉ là sự cố gắng mù quáng vì ta có ưu thế về pháo-binh và không-quân rất hùng hậu. Hơn nữa một ngày sau, đã có lực lượng tiếp-viện của Hoa-Kỳ đến tăng cường.

Một khuyết điểm kỹ thuật của địch là không quen đánh thành phố dù rằng đã thành công trong việc xâm nhập vào được một cách dễ dàng nhưng chúng không thanh toán được các mục tiêu đã canh gác hầu như không kỹ và được bố phòng sơ sài. Khuyết điểm này có lẽ gây ra bởi địch dùng một quân số phân chia và dàn ra quá mỏng để chiếm tất cả các cơ sở quân-chính.

Một khuyết điểm chiến thuật khác của địch là không còn tạo được bất ngờ và có thể đoán biết sự tăng cường đề phòng của ta, thế mà dám dẫn quân vào một khu đất trống trải khá bằng phẳng như trường hợp trong đêm mùng 2 Tết, dùng 2 tiểu-đoàn đánh vào phía sau BTL/Biệt-khu và khu MACV để làm mồi cho pháo-binh bắn thẳng nổ cao và phi cơ xạ-kích, để gánh chịu lấy một sự tổn thất rất nặng nề.

Còn về phía ta, lực lượng Tiểu-khu chỉ có khả năng phòng-vệ nhất thời không có những lực lượng xung-kích để có thể chủ động được chiến trường trong lúc gặp nguy cấp. Lực lượng Biệt-khu tuy có khả năng xung-kích nhưng đối với một xứ địa đầu như Kontum thời

khả năng này quá thấp và bị hạn chế như trường hợp lực lượng này được tung ra vào sáng mùng 1 Tết, tung ra lại thu lại ngay để đảm trách phòng thủ tự vệ cho chính mình trong khi địch vẫn còn bám vào thành phố. Nếu gặp thời tiết xấu, thiếu không-yểm, lực lượng này cũng dễ bị cô lập. Vấn đề phòng thủ chiến-lược vùng đất này trước đây đã được đặt ra với cấp bộ một sư-đoàn (1) với Bộ Tham-mưu đóng tại tỉnh-lỵ Kontum mà nay không còn nữa. Hiện nay Kontum được dựa vào một lực lượng khá mạnh của Hoa-Kỳ trấn đóng nên mới có thể đương đầu với giặc.

Người dân vốn sợ Cộng-sản nhưng còn e dè người Quốc Gia còn nhiều tệ đoan. Một điều nhận thấy trong biến cố vừa qua, người dân thị-xã Kontum hết sức bàn tán và hoang mang về việc sử dụng thiết-giáp bắn vào một số nhà thường dân có tầm tiếng tại địa phương như nhà của các ông Khanh, Mô, Thiên, Huê, Hình v.v... Trong lúc địch hầu như đã rút khỏi thành phố. Dù là một phản ứng trước địch cũng cần phải dè dặt trước sinh mạng và tài sản của người dân, bắn phá bừa bãi vô trách nhiệm là những hành động thất nhân tâm làm giảm thiểu giá trị của các chiến quả thu gặt được mà ngược lại gây ra các sự oán hận trong lòng dân chúng. Dù sao thời vấn đề trên cũng quy trách một phần lầm lỗi đối với cấp chỉ-huy liên hệ.

(1) Sư-đoàn đầu tiên đặt Bộ Tham-mưu tại Kontum được gọi là Sư-đoàn 12 Khinh-chiến sau cải danh Sư-đoàn 22 Bộ-binh. Sư-đoàn có 3 Trung-đoàn 40, 41 và 42 được đóng tại các địa điểm Kontum, Dakto và Daksut chia phiên đưa các đơn vị cấp tiểu-đoàn hoạt động xa tận biên giới. Nay địch uy hiếp mỗi ngày phần đất một co rút lại, thời Sư-đoàn 22 Bộ-binh lại dời xuống miền duyên-hải đóng tại tỉnh Bình-Định. Việc di chuyển dường như không có một lý do rõ rệt mà có lẽ là tình trạng hợp thức hóa một việc đã rồi. Số là vào năm 1965, lãnh thổ tỉnh Bình-Định bị uy hiếp

nặng nề nhất là sau trận đánh An-Lão, quân đồn trú nơi đây hầu như tan rã. Trung-đoàn 40 từ Kontum được tăng cường xuống để cứu nguy, kế đó theo nhu cầu chiến trường lại chuyển cả Trung-đoàn 41 đến với một Bộ Chỉ-huy tiền phong của Sư-đoàn để chỉ-huy. Trung-đoàn 40 và 41 được duy trì tại đây khiến vị Tư-lệnh Sư-đoàn 22 hồi đó là Chuẩn-tướng Nguyễn-Thanh-Sảng di chuyển cả BTL xuống Qui-Nhơn. Vào

thời gian này để đáp ứng với tình hình Kontum. Bộ TTM đặt ra Biệt-khu 24. Có lẽ do đó mà Sư-đoàn 22 không được đề cập trở lại Kontum nữa dù rằng vào năm 1967 tình hình an ninh tại Bình-Định rất khả quan với sự tăng thêm 2 sư-đoàn của Đồng-Minh : Sư-đoàn Mạnh-Hổ Đại-Hàn và Sư-đoàn 1 Không-kỵ Hoa-Kỳ.

Ban Mê-Thuật

Tổng quát

Ban Mê-thuật là một thị-trấn quan trọng thuộc miền Cao-Nguyên nằm trong một khu vực rộng bát ngát xung quanh là rừng cây cao nhưng nhờ vào một địa thế bằng phẳng thừa người nên trong các cuộc chiến từ hồi năm 1945 đến nay chưa lần nào nơi đây trở thành một chiến trường quan trọng.

Sở dĩ địch không nhòm ngó đánh vào một phần cũng nhờ ở khu này hình thế không quá hiểm trở, dân thưa lương ít và một phần cũng nhờ ở đồng bào miền Thượng là người Rhadé sống ở vùng này không ưa thích gì Cộng-sản và cũng không có thực phẩm dư thừa để cung cấp cho địch.

Trong trận tấn công vào dịp Tết Mậu-Thân 1968, để đánh vào Ban Mê-Thuật, địch ắt phải nghiên cứu các yếu tố ấy phải chuẩn bị lương và phải huy động quân từ xa tới. Do đó từ mấy tháng trước Tết, địch đã lén xâm nhập quân từ biên giới Cao-Miên về cùng tập hợp các đơn vị địa-phương với cán-binh phần đông là dân dinh-diền gốc tại Quảng-Ngãi, Bình-Định và một số khác được chúng điều động từ các tỉnh miền Duyên-Hải và Đồng-Nai Thượng đến để đánh trận quyết định này, địch đã sử dụng một lực lượng gồm cả chính-quy và địa-phương lên tới 3.500 người, một lực lượng cho thấy là có quân số quan trọng đối với những tỉnh-ly cũng bị đánh trong dịp này, có lẽ địch muốn chiếm gọn Ban Mê-Thuật để sử dụng nơi này làm một căn cứ chiến-lược hay một thủ-phủ theo như người ta thường đồn đại từ lâu cho Mặt-Trận Giải-Phóng Miền-Nam.

Đánh vào thành phố một tuần lễ ròng rã, địch không chiếm được các cứ điểm quân-sự nhưng thao túng được các khu phố và trong một trận chiến đằng co bằng bộ-binh thiết-giáp ban ngày và

pháo-binh về ban đêm đã khiến cho thành phố này bị thiệt hại nặng nề về cả vật chất lẫn sinh mạng.

Trong các trận đánh lịch sử và quyết định này, để giữ phần chủ động và chiến thắng, hai Chi-đoàn 1/8 Chiến-xa và 3/8 Thiết-quân vận đã mang công đầu nhưng những lần đạn đại-bác cũng gây nên nhiều thiệt hại cho thành phố.

Những sự thiệt-hại này là một điều đáng tiếc nhưng không thể tránh được để giải cứu thị-xã chẳng có lực lượng nào khác ngoài các đơn vị cơ-hữu của Khu 23 Chiến-Thuật so với địch có quân số đông hơn và tuy lợi dụng được bất ngờ nhưng trong các cuộc tấn công đầu tiên địch đã không khai thác được thắng lợi làm hy vọng chiếm đoạt thành phố này của địch bị tiêu tan trong lòng cán-binh của chúng trong những ngày tiếp đó.

Do đó, từ ngày thứ hai của chiến cuộc, địch chẳng mở được một trận tấn công nào khác mạnh mẽ, chỉ thụ động trong các khu vực và mục tiêu đã chiếm, dường như không có lệnh rút lui cứ phải bám lấy thành phố để rút cục làm mối cho hỏa lực của ta. Cũng vì vậy mà lần đầu tiên Khu 23 Chiến-Thuật thấy một số đông địch tử trận khác với những trận đánh ở trong rừng ít khi có những thiệt hại lớn lao như vậy.

Kết quả của trận Ban Mê-Thuật Mậu-Thân 1968 là những con số được nêu dưới đây :

Về phía bạn

Sư-đoàn 23 Bộ-binh : 112 tử thương, 268 bị thương, 3 thất lạc.

Tiểu-Khu Darlac : 36 tử thương, 47 bị thương, 19 thất lạc.

Vũ khí mất : 3 cộng đồng, 37 cá nhân đủ loại

Thiết-giáp :

- 3 chiến-xa và 2 thiết-quân vận cháy.
- 2 chiến-xa và 2 Thiết-quân vận bất-động.

Vật dụng khác : Một số máy truyền tin và 1 vài quân xa.

Về phía địch

- 924 chết, 143 bị bắt
- 243 vũ khí bị tịch thu gồm 46 cộng đồng và 197 cá nhân.

Về phía dân-chúng

- 176 chết, trong đó có 66 thuộc gia đình binh-sĩ.
- 403 bị thương, trong đó có 48 thuộc gia đình binh-sĩ.
- 3.319 nhà cháy 100% 1.095 căn (loại xã hội) của trại gia-binh.
- 479 nhà bị hư 50% 323 của trại gia-binh.
- 18.823 người ty-nạn trong 11 trạm tạm-cư.

Về công-ốc

Khu Tòa Hành-chánh tỉnh, nhà vắng-lai tỉnh, Ty Ngân-kho, đồn Cảnh-sát tại chợ, Ty Thông-tin Công-xá của 3 Phó Tỉnh-trưởng, cư-xá Công-chức đều bị tàn phá

Về doanh-trại quân-đội

Tiểu-đoàn 232 Pháo-binh hư hại 50%, Đại-đội 514 Vận-tải 30% Thiết-đoàn 8 30%.

Trận tấn công của Việt-cộng vào thành phố

Từ trung tuần tháng 1/68, địch đã tăng gia các hoạt động như tấn công Chi-khu Lạc-Thiện, quấy rối các buôn ấp tại Chi-khu Buôn-Hô cùng đặt chất nổ kho 552 đạn dược tại Ban Mê-Thuột.

Vào ngày 28/1/68, vùng Tây-Bắc thị-xã bị địch uy hiếp. Khu 23 Chiến-Thuật ngày 29/1 mở một cuộc hành quân thám sát vào khu vực trên và một cuộc đụng độ đã xảy ra. Sau trận này, ta vẫn không ngờ địch có thể mở một cuộc tấn công vào thành phố.

Vì là ngày Tết và lệnh hưu-chiến vừa được ban bố nên đối với ngày 29/1 tức là ngày 30 Tết, toàn quân-dân thị-xã Ban Mê-Thuột đều lo sắm để chuẩn bị đón Xuân, binh-sĩ được giữ trực gác ở trong trại 30% quân số.

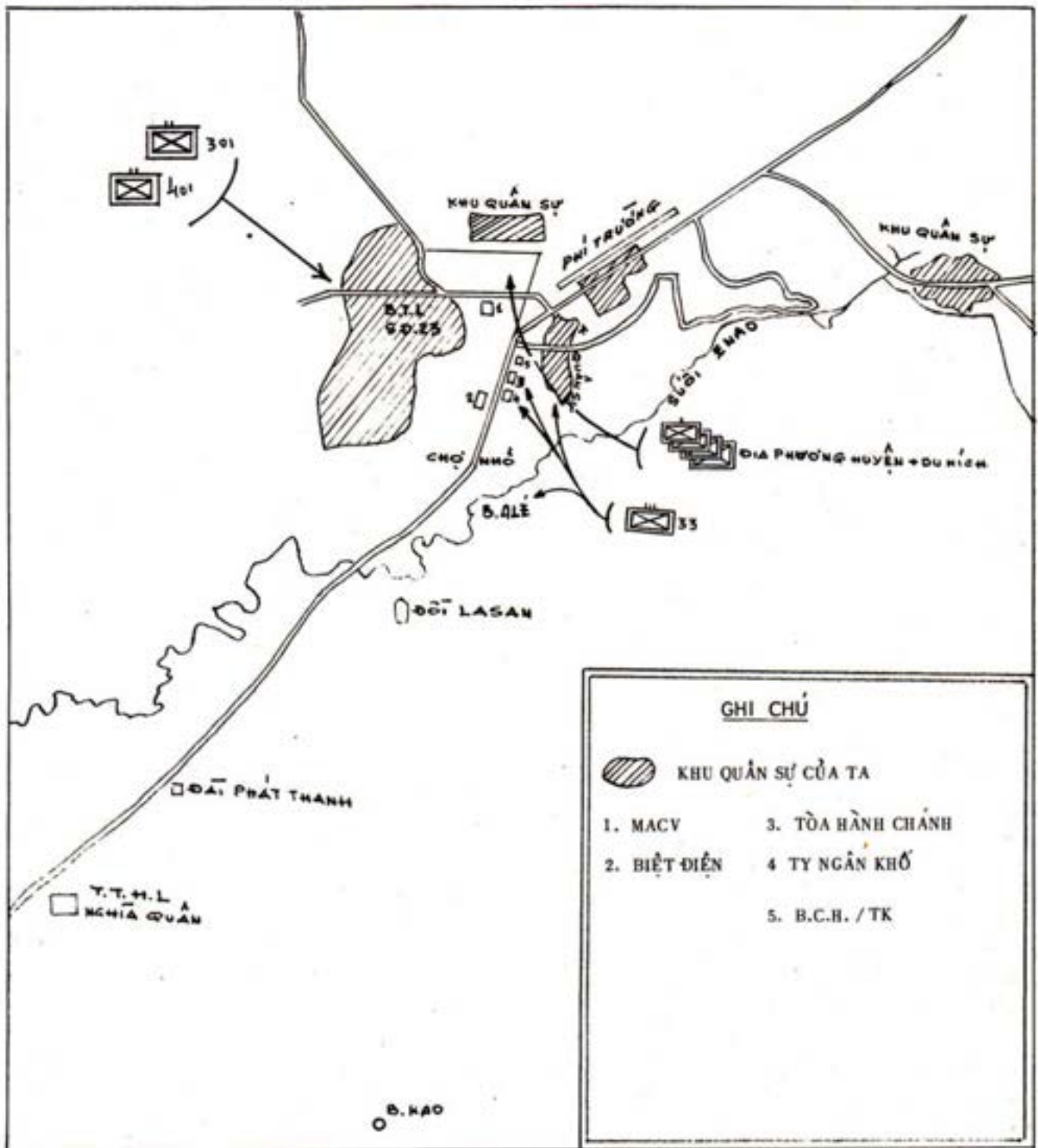
Bất ngờ vào đúng 1g35, Việt-cộng mở cuộc tấn công vào thị-xã.

Lực lượng tham chiến của địch có quân-số khoảng 3.599 người gồm :

- Trung-đoàn 33 với 4 tiểu-đoàn cơ-hữu.
- Các Tiểu-đoàn 401 và 301 Cơ-động tỉnh.
- Các Đại-đội Địa-phương huyện H4, H5, H6 và H8 cùng du-kích.

Địch chia quân làm 3 mũi tấn công vào thành phố theo hướng Tây-Bắc và Đông-Nam.

Mũi thứ nhất do Trung-đoàn 33 từ suối Ea Enao ở hướng Đông-Nam thành phố tấn công vào khu quân-sự và hành-chánh gồm có Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 23 BB, tòa Hành-chánh, Bộ Chỉ-huy Tiểu-Khu, Đại-đội 514 Vận-tải cùng một vài cứ điểm quân-sự lẻ tẻ nằm trong khu này.



Sơ đồ dịch tấn công Ban Mê-Thuật

Mũi thứ hai do các Tiểu-đoàn 301 và 401 tấn công từ Tây-Bắc vào khu Quân-sự gồm có Tiểu-đoàn 232, 231 Pháo-binh, Thiết-đoàn 8 Kỵ-binh.

Còn mũi dùi thứ ba do các Đại-đội địa-phương phối hợp với du-kích được tung vào các khu phố để chiếm dân.

Với nỗ lực quân-sự trên địch cho rằng nhờ tấn công bất ngờ có thể chiếm cứ mau lẹ cả hai khu Hành-chánh và Quân-sự và có thể lừa dân ở các khu phố vào một cuộc biểu-tình cướp chính-quyền.

Bọn chúng còn tổ chức các đám biểu-tình từ vùng Khuê-Ngọc-Điền về tỉnh-lỵ để hỗ trợ thêm. Tóm lại, chúng cho kế hoạch đánh chiếm Ban Mê-Thuột là hoàn hảo cả về phương diện quân-số trội hơn ta gấp đôi và cho rằng chúng sẽ ăn chắc cho nên khởi từ ngày đầu chiến cuộc chúng đã tung quân vào thành phố một cách ào ạt, định không chế ta về mọi mặt. Nhưng trước phản ứng của quân ta cục diện chiến-cuộc đã thay đổi.

Ngày 30/1/1968 (mồng một Tết)

Giao Thừa vừa xong. Mọi người vừa bắt đầu đi ngủ thì bỗng loạt trọng pháo của địch vừa cối 82 ly bắn vào Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn, dinh Tỉnh-trưởng, phi trường L.19, Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 45 và các cứ điểm quân-sự lẻ tẻ ở xung quanh. Tiếp đó, địch mở cuộc tấn công bằng bộ-binh vào thành phố. Ngay từ giờ phút đầu hoặc bằng tấn công hoặc bằng xâm nhập, địch đã xuất hiện tại các nơi như Bộ Tư-lệnh, Đại-đội 514 Vận-tải, khu gia-binh Đại-đội 23 Trinh-sát, cư-xá sĩ-quan, sở Hành-Chánh Tài-chánh số 3, dinh Tỉnh-trưởng, tòa Hành-chánh, Bộ Chỉ-huy Tiểu-Khu, Ty Ngân-kho, Kho Thực-phẩm Quân-trang, Đại-đội 2 Quân-cảnh, Quân-vận 23, Tiểu-đoàn 232 và 231 Pháo-binh, Đài Phát-thanh, Trung-tâm Huấn-luyện Nghĩa Quân và tràn vào các khu phố đông dân cư.

Cuộc tấn công của địch bị thất bại ngay từ đầu. Các căn cứ quan trọng của ta đều không bị chọc thủng. Tại Bộ Chỉ-huy Tiểu-Khu địch bị đẩy lui chết 18 tên, ta thu được 2 B.40, 3 AK 1cối 60 ly. Địch không vào được Đài Phát-thanh mà chỉ tạo áp lực ở xung quanh. Đại-đội Vận-tải 514 ngăn chặn được tất cả các cuộc xung phong của địch. Các căn cứ Pháo-binh vẫn giữ vững các tuyến phòng thủ.

Tuy nhiên địch đã lọt vào và chiếm cơ quan như tòa Hành-Chánh, Ty Ngân-Kho, sở Hành-Chánh Tài-Chánh số 3. Địch chiếm các khu phố và tấn công vào đồn Cảnh-sát ở gần chợ khiến 4 Cảnh-sát tử thương, 5 bị thương.

Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 23 Bộ-binh mở cuộc phản công tức khắc, ra lệnh cho Thiết-đoàn 8 Kỵ-binh tiếp ứng ngay trong đêm. Trung-đoàn 45 Bộ-binh với các Tiểu-đoàn 2/45, 3/45 và Đại-đội 45 Trinh-sát đang hành quân ở bên ngoài thị-xã được lệnh gọi cứu-viện. Ngoài các lực lượng trên, Khu 23 Chiến-Thuật còn có những đơn vị tác chiến được điều động tới xử dụng. Đó là Đại-đội 413 và 409 Thám-kích, Đại-đội 23 Trinh-sát, Đại-đội 702 Địa-phương-quân và Đại-đội 23 Biệt-động-quân.

Vào lúc 2 giờ sáng nghĩa là sau cuộc tấn công của địch một giờ đồng hồ, Thiết-đoàn 8 Kỵ-binh đã xuất trại tiếp ứng.

Các chiến-xa vừa ló ra khỏi trại địch đã bắn B.40 ngăn chặn. Một chiến-xa M.41 bị cháy ngay trước cổng. Các chiến-xa khác vẫn được lệnh phải tiến ra. Nhiệm vụ của thiết-giáp là phải giải tỏa ngay áp lực cho các cơ quan quân-chính đang bị địch công hãm và đóng giữ các ngã đường trọng yếu để ngăn chặn các cuộc tiến quân của địch bằng qua.

Khi đoàn chiến-xa tới gần Ty Ngân-kho, 1 thiết-quân vận lại bị B.40 bắn cháy. Đoàn chiến-xa vẫn phải tiếp tục di chuyển để chiếm các ngã đường chính.



Hình chụp Ty Ngân-khố Ban Mê-Thuật sau biến cố dịp Tết



Xác địch chết đầy mặt trận

Một chiến-xa khác lại bị bắn cháy ở đầu tỉnh ngã đường đi Sài Gòn. Một thiết-quân vận khác bị bắn cháy tại đường Hoàng-Diệu ngay trong thị-xã.

Tối sáng, Thiết-đoàn 8 Ky-binh đã hoàn thành nhiệm vụ chiếm giữ các đường phố chính và phong tỏa các địa điểm địch chiếm đóng. Các chiến-sĩ thiết-giáp đã hoàn thành nhiệm vụ một cách rất đáng kinh phục. Vì trong cuộc tiếp ứng đêm tối này Thiết-đoàn đã thiết tới 4 thiết-giáp vừa chiến-xa và thiết-quân vận bị bắn cháy. Tác chiến mờ mẫm trong ban đêm và với một địch quân ở ngay sát nách, Thiết-đoàn đã phải xung vào một trận chiến đầy nguy hiểm nếu các chiến-sĩ thiết-giáp không có một tinh thần cao, e ngại rụt rè hoặc thiếu phản ứng mau lẹ thời cục diện tình hình đã diễn biến có lợi cho địch. Cũng nhờ có sự phản ứng lạ này các chiến-sĩ trú phong mới vững tâm chống giữ và quyết chiến với địch.

Sáng hôm sau trên đường di chuyển về tiếp cứu, Đại-đội 45 Trinh-sát phải hai lần chạm súng với địch ở 13 cây số Đông-Nam thị-xã tuy giết được hơn 20 địch, tịch thu 1 cối 60 ly và vài súng đủ loại nhưng đơn vị này bị ngăn cản không tiến về được.

Trong suốt ngày 1 Tết, ta phối trí các cuộc hành quân phản kích như sau :

Hai trung-đội của Đại-đội 23 Trinh-sát lục soát khu cư-xá sĩ-quan bắt 3 Việt-cộng. Đại-đội 413 Thám-kích tới giải tỏa Ty Ngân-kho nhưng không kết quả vì địch ở đây rất mạnh. Một Chi-đội chiến-xa được phái tới giải tỏa áp lực địch tại Đài Phát-thanh ở cách Tây-Nam thành phố 2 cây số. Địch dùng B.40 bắn cháy thêm 1 chiến-xa M.41 và duy trì áp lực tại các khu xung quanh. Trung-Tâm Huấn-luyện Nghĩa-quân ở cách Đài Phát-thanh 1 cây số vẫn bị địch tấn công. Bên ta có 3 Nghĩa-quân tử thương và 2 người khác bị thương.

Các Tiểu-đoàn thuộc Trung-đoàn 45 trên đường trở về thị-xã đã được lệnh

của Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 23 đánh vào hậu tuyến của địch.

Tiểu-đoàn 2/45 vào 12 giờ trưa bọc hậu cánh quân địch ở phía Tây-Bắc đã đụng độ với địch ở cách thị-xã 1 cây số. Kết quả địch 25 chết, 10 bị bắt sống, ta tịch thu 1 cối 81 ly, 1 đại-liên 30 và 2 súng cá nhân trong khi đó Tiểu-đoàn 3/45 đánh sau lưng địch từ phía Nam ngược về thành phố cũng đụng độ ác liệt với địch tại Buôn-Kao gây cho địch 70 chết, bị bắt sống 39 tên, ta tịch thu 1 đại-liên phòng không, 1 trung-liên và 41 súng cá nhân.

Tại thị-xã địch vẫn tạo áp lực và xúc tiến các hoạt động có tính cách chính-trị. Vào hồi 14 giờ chiều địch nhen nhúm được một đám biểu tình tại thị-xã nhưng bị lực lượng cảnh-sát nổ súng. Đám dân sợ hãi giải tán. Đến chiều tối tình hình vẫn không thay đổi. Ta cho thiết-giáp và các đơn vị bộ-binh lập phòng tuyến án ngữ tại các nút đường chính.

Ngay mồng 2 Tết

Ban đêm Việt-cộng pháo kích Bộ Chỉ-huy Tiểu-Khu nhưng không có 1 cuộc tấn công bằng bộ-binh nào mới.

7 giờ sáng Tiểu-đoàn 2/45 phối hợp với Chi-đoàn 3/8 Thiết-quân vận tấn công giải tỏa Ty Ngân-kho và khu quân-vận Ban Mê-Thuột. Địch vẫn chống trả dữ dội và tử thủ trong các căn nhà và hầm hố kiên cố. Trong khi đó Đại-đội 702 tiến chiếm tòa Hành-chánh cũng bị địch cầm chân.

Nhằm cô lập địch quân chiếm giữ Ty Ngân-kho, vào 14 giờ chiều ta mở cuộc hành quân chia làm 2 mũi dùi, một mũi do Chi-đoàn 3/8 Thiết-quân vận được tăng cường bộ-binh mở vào ngang hông trại của Ty Ngân-kho đánh địch ẩn núp trong vườn cà-phê ông Huấn. Tại đây địch bị 8 chết và 2 vũ khí bị tịch thu.

Mũi thứ 2 do Tiểu-đoàn 3/45 mới từ Buôn-Kao về tới, tiến đánh địch tại đồi Lasan. Chiếm đồi này địch đã uy hiếp các khu vực dân chúng ở dọc theo QL 14 tại phía Nam tỉnh-lỵ. Trận đánh đã xảy ra rất gay go và gây cho địch 32 chết với 9 vũ khí bị tịch thu. Ta 19 hy sinh và 29 bị thương.

Trong khi các cuộc tấn công vào ngang hông địch đang diễn ra, địch liều lĩnh ngay giữa ban ngày cũng mở một cuộc tấn công vào Biệt-điện và cơ-quan MACV ở Bungalow. Chi-đoàn 3/8 Thiết-quân vận buộc phải bỏ dở cuộc hành quân tại vườn cà-phê ông Huấn trở lại phối hợp với Tiểu-đoàn 2/45 giải tỏa Biệt-điện. Kết quả giết 10 tên địch, bắt sống 2 tên và thu 4 vũ khí cá nhân.

Chi-đoàn 3/8 và Tiểu-đoàn 2/45 tiếp tục tấn công giải tỏa Hành-chánh gây cho địch 32 chết, bắt sống 7 tên, thu 18 vũ khí đủ loại. Đại-đội 702/Địa-phương-quân được để lại chiếm giữ tòa Hành-chánh. Chi-đoàn 3/8 và Tiểu-đoàn 2/45 chiếm xong mục tiêu cuối cùng đã 19giờ00 nên án quân nghỉ ngơi.

Cũng vào giờ này, Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 23 còn tổ chức một cánh quân khác gồm có Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 45, Đại-đội 45 Trinh-sát và Đại-đội 889 Địa-phương-quân tiến vào vườn cà-phê ông Huấn để cố kiểm soát mục tiêu bị bỏ dở này trước khi trời tối. Tại đây địch mỗi một đã chiến đấu rời rạc. Quân ta đã bắn chết 30 tên, bắt sống 12, tịch thu 1 đại-liên, 1 trung-liên và 2 súng cá nhân. Bắn 2 tử thương và 4 bị thương. Vào gần chiều tối, địch từ Ty Ngân-khố bắn vào tòa Hành-Chánh, Đại-đội 702 Địa-phương-quân phải rút lui về cố thủ tại Bộ Chỉ-huy Tiểu-Khu.

Ban đêm địch lại pháo-kích vào các địa điểm đóng quân của ta.

Ngày mồng 3 Tết

Địch pháo-kích vào Đại-đội 514 Vận-tải, phi trường L.19, Bộ Chỉ-huy Tiểu-khu, dinh Tỉnh-trưởng, sân cờ Bộ

Tư-lệnh Sư-đoàn và trại gia-binh Đại-đội 23 Trinh-sát trong ban đêm.

Khi trời vừa sáng, hai Đại-đội 377 và 702 Địa-phương-quân được lệnh tiến vào tòa Hành-chánh và Ty Ngân-khố. Địch, tại đây đã rút đi trong ban đêm chỉ để lại một vài phần tử làm trì-hoãn-chiến bắn lẻ tẻ.

Để giải tỏa các khu vực xung quanh các cơ quan quân và dân sự, Thiết-đoàn 8 Kỵ-binh được phối hợp với Tiểu-đoàn 2/45 từ 8 giờ sáng đến 15 giờ chiều đã lục soát và án ngữ trên các nút đường chính.

Trong ngày, Bộ Tư-lệnh Khu-Chiến 23 dồn các cuộc hành quân vào việc giải tỏa địch tại khu Tây-Nam thành phố và trung tâm điểm là khu Chợ-Nhỏ. Tiểu-đoàn 23 Biệt-động-quân được phái tới tảo thanh khu Chợ-Nhỏ, nhà thờ Tin-Lành, Đại-đội 23 Trinh-sát tảo thanh Sở Hành-chánh Tài-chánh số 3. Tiểu-đoàn 3/45 tiếp tục lục soát đồi Lasan cách khu Chợ-Nhỏ không xa. Chỉ có những vụ chạm súng lẻ tẻ được diễn ra trong tất cả các cuộc hành quân. Kết quả của cuộc hành quân này như sau : Địch 54 chết, 11 bị bắt, 16 vũ khí đủ loại bị tịch thu. Bên ta 12 tử thương, 19 bị thương.

Ngày mồng 4 Tết

Đêm ngày 3 rạng ngày 4 Tết, địch lại tấn công vào Tiểu-đoàn 232 Pháo-binh mưu định phá các khẩu đại-bác đã lợi hại yểm trợ hỏa lực cho các cuộc phản công nhưng bị đẩy lui bỏ lại 17 chết, 4 bị bắt. Ta thu 4 AK và 1 B.40. Bắn 2 tử thương, 5 bị thương.

Tới sáng Tiểu-đoàn 3/45 được lệnh truy kích địch ở phía Tây-Bắc vị trí của pháo-binh. Kết quả giết thêm 19 địch, thu 2 trung-liên, 1 B.40 và bắt thêm 5 địch. Quân ta tiếp tục hành quân lục soát khu Chợ-Nhỏ và đưa thiết-giáp tới giải tỏa Đài Phát-thanh.



*Trung-tướng Vĩnh-Lộc, Tư-lệnh Vùng 2 Chiến-Thuật
thị sát mặt trận đang xem chiến lợi phẩm*



*Sau khi giải tỏa áp lực địch các chiến-sĩ Khu 23 Chiến-Thuật
thiết lập và tu bổ các lô-cốt. Hình chụp tại Ban Mê-Thuật*

Ngày mùng 5 Tết

Ban đêm địch pháo-kích và bắn vào Bộ Chỉ-huy Tiểu-khu. Ban ngày ta tiếp tục lục soát khu Chợ-Nhỏ và Buôn Alé ở ngay kế cận. Chỉ có một vài vụ đụng độ nhỏ diễn ra. Tại Buôn Alé, Tiểu-đoàn 23 Biệt-động-quân tìm thấy một hầm chứa khoảng 200 xác Việt-cộng. Vào 19g15 địch bắn hỏa-tiến 122 ly vào thành phố. Các quả đạn rơi vào Đại-đội Quân-cảnh, Liên-đội Tình-báo, Đại-đội 23 Quân-cụ và Đại-đội 23 Vận-tải.

Ngày mùng 6 Tết

Ban đêm địch pháo-kích và tấn công vào Bộ Chỉ-huy Thiết-đoàn 8 Ky-binh nhưng rất yếu ớt không gây được một sự thiệt hại nào. Qua ngày 6, ta dồn lực lương xuống tảo thanh khu phố

buôn bán chỉ vấp phải một ổ kháng cự địch ở đường Hoàng-Diệu nhưng ta thanh toán ngay trong ngày. Cũng kể từ ngày này ta hoàn toàn kiểm soát và làm chủ tình hình tỉnh-ly. Vào những đêm kế tiếp địch vẫn bắn trọng pháo vào trong thành phố.

Sau trận này, Trung-đoàn 33 và các đơn vị địa-phương vẫn lẫn lút ở quanh Ban Mê-Thuột chính đón hàng ngũ nhằm mở đợt tấn công khác vào thị-xã.

Và mãi tới đêm 3 rạng ngày 4/3/68, địch mới một lần nữa từ hai hướng Nam và Bắc pháo kích cùng tấn công bằng bộ-binh. Nhưng không đạt được một kết quả nào còn bị thiệt trên 100 tên chết. Sau cuộc tấn công này chúng lại tiếp tục bắn trọng pháo vào thành phố trong một vài đêm mới chấm dứt hẳn.

Vài giòòng giới thiệu

Thị-xã Quảng-Ngãi phía Bắc giáp sông Trà-Khúc. Sông này có thể băng qua dễ dàng vào mùa nước cạn. Phía Nam, có sông Vệ là một con sông nhỏ lợ qua đưọc. Phía Đông ở ngoài 8 cây số là bể. Phía Tây có phi trường cho các loại vận-tải cơ. Các khu vực phía Đông và phía Tây thành phố là những khu đồng trống phần lớn trồng mía ăn sát vào thành phố. Xung quanh thành phố có 2 núi nhỏ : núi Ông ở về phía Tây-Bắc và núi Bút ở phía Nam. Hai núi này thấp chỉ là những địa điểm quan sát khu vực do quân ta chiếm đóng. Tại núi Bút có đặt vị trí cho một trung-đội pháo-binh.

Thị-xã Quảng-Ngãi mới được tái thiết từ ngày tiếp thu năm 1954 nên nhà cửa trong thành phố rất ít. Phố xá chỉ có một vài đường. Một phố chính dài nhất có buôn bán nhộn nhịp hơn hết lại là dãy phố nằm theo Quốc-lộ 1 với nhà cửa san sát dài từ cầu Trà-Khúc đến tận núi Bút. Nhưng con đường nay chỉ có quãng giữa là thuộc về thành phố, còn các khoảng ở hai đầu lại thuộc về ngoại ô. Khu nội-thành và các vùng ngoại ô ở sát nhau, nên đường phố trong thị-xã nối liền với các con đường thuộc ngoại ô khiến người du khách khó có thể phân biệt đâu là nội và đâu là ngoại thành. Phố xá đơn sơ nhà cửa lại thưa thớt với các thửa ruộng đâm sâu vào tận trong, do đó, người ta thấy thị-xã Quảng-Ngãi trống trải, lại còn khó kiểm soát vì thành-thị và thôn-quê ở sát ngay nhau. Tuy nhiên, những người dân ở quanh thị-xã đều là những người có lập trường quốc-gia rõ rệt. Họ theo một trong hai hệ phái chính trị hoặc là Đại-Việt hoặc là Việt-Nam Quốc-Dân Đảng có hai phái mới và cũ. Chính họ đã giúp tai mắt cho Chính-quyền địa-phương một phần nào để ngăn ngừa các sự xâm nhập của địch. Và cũng vì vậy mà trong biến cuộc Mậu-Thân vừa qua, địch đã từ xa xâm

nhập vào đánh thị-xã, không có sự hỗ trợ của các phần tử đặc-công và nằm vùng như một vài nơi khác.

Diễn tiến các trận đánh

Trong kế hoạch tổng công-kích, địch đã đánh vào thị-xã Quảng-Ngãi đêm mồng một rằm ngày mồng hai Tết.

Mãi 4 giờ sáng địch mới khởi sự tấn công. Tại sao địch không tấn công sớm hơn mà mãi vào giờ này mới nổ súng ? Sư-đoàn 2 Bộ-binh đã đưa ra nhận xét cho rằng địch đạt được yếu tố bất ngờ, bí mật trong việc chuyển quân đến vùng mục tiêu và các đợt xung phong đầu rất dữ dội và vì khai hỏa quá muộn nên chỉ sử dụng thời gian đêm tối quá ngắn ngủi làm kém hiệu năng. Có lẽ địch quá chủ quan cho rằng chúng sẽ thanh toán được các mục tiêu một cách dễ dàng, làm chủ được tình hình tại tỉnh-lỵ ngay buổi sáng tối và chúng chủ tâm ở lại chiếm tỉnh không rút lui.

Khởi đầu địch pháo-kích vào Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 2, Trung-tâm Huấn-luyện Địa-phương-quân và Nghĩa-quân tại bên kia cầu sông Trà-Khúc và tại khu vực phi trường. Sự pháo kích của địch vào nhiều mục tiêu trong một khu vực đất đai quá rộng rãi với những đợt tác-xạ không lấy gì làm dữ dội và kéo dài đến 10 phút không những đã không gây được thiệt hại cho ta trong lúc sơ khởi mà lại giúp cho binh-sĩ ta kịp bình tĩnh đủ thời gian ra công-sự chiến-đấu để đón đánh các cuộc tấn công của chúng.

Ngưng pháo-kích địch mới tấn công bằng bộ-binh vào những cứ điểm sau đây :

- Căn-cứ núi Ông
- Trung-đoàn 4 Bộ-binh và phi trường Quảng-Ngãi.

- Khu Trung-tâm Cải-huấn : Ty Cảnh-Sát, Tỉnh-đoàn Cán-bộ XDNT,
- Tòa Hành-chánh
- Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 2
- Núi Bút
- Trung-tâm Huấn-luyện Địa-phương-quân và Nghĩa-quân Khu 12 Chiến-Thuật.

Đánh cùng một lúc vào nhiều cứ điểm của ta nhưng thực sự chỉ có một vài nơi địch đánh mạnh như BTL/SĐ2, Tòa Hành-chánh, Trung-Tâm Cải Huấn, Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 4 và TTHL/ĐPQ và NQ còn những chỗ khác địch tấn công vào rồi rạc. Có lẽ địch áp dụng chiến thuật nhất điểm lưỡng diện, đánh nghi binh nhiều chỗ và dồn lực lượng đánh vào một vài mục tiêu chính cần thanh toán. Có một điều nhận thấy là về phương diện phối-hợp và chỉ-huy của địch có phần lỏng lẻo vì lúc bắt đầu khai hỏa địch chỉ dùng toàn súng cối 82 ly tác-xạ đơn độc, con đại-bác 75 ly không giật, đại-liên 30 và đại-liên 50 không thấy được xử dụng đồng loạt để áp đảo tinh thần quân phòng thủ. Pháo-kích lại không mấy chính xác, kém mãnh liệt và kéo dài, sau đó bộ-binh mới đến tuyến xung phong sát rào trong khi đặc-công chưa phá được “một đọt phá khẩu” vào.

Đánh vào các căn-cứ của ta trong trận này địch đã huy động lối 2 trung-đoàn mà thành phần chính là Trung-đoàn 401 Việt-cộng có các Tiểu-đoàn 406, 407, 409 chính-quy, phụ thêm một lực lượng nữa gồm : Tiểu-đoàn 107, 81, 38, 48, B/31 Địa-phương quân, Đại-đội 506/A, 506/B Đặc-công, Đại-đội 571 Công-binh và Đại-đội H20 Vận-tải. Với một thành phần các đơn vị đông đảo như vậy, ai cũng tưởng rằng địch có sức mạnh vô biên, nhưng thực sự trong nội bộ địch đã có một vài sự lung củng và thiếu tin tưởng như sau đây :

Vào tháng chạp năm Đinh-Mùi, địch

đã mở 3 cuộc tấn công vào các quận-ly Hậu-Đức, Lý-Tín và Nghĩa-Hành thuộc các tỉnh Quảng-Tín và Quảng-Ngãi, đặc biệt tại quận Nghĩa-Hành địch đã dùng cấp trung-đoàn tấn kích dữ dội nhưng trong cả ba trận này địch đều thất bại và thừa thắng lực lượng Việt-Nam Cộng-Hòa và Đồng-Minh liên tiếp mở các cuộc hành quân truy kích. Do đó từ đầu năm 1968 đến cuối năm âm-lịch Việt-cộng không có một hoạt động nào đáng kể và cũng để thực hiện kế hoạch tổng phản công do Trung-ương Đảng Bộ vạch ra, Tỉnh-ủy Quảng-Ngãi đã được tăng viện để có đủ khả năng hoạt động bằng việc Quân-khu 5 Việt-cộng phái hai tiểu-đoàn đến tăng cường cho Quảng-Ngãi. Đó là Tiểu đoàn 407 Đặc-công tăng cường từ Kontum qua và Tiểu-đoàn 409 Đặc-công từ Quảng-Nam vào để cùng các đơn vị chủ-lực địa-phương và du-kích thực thi kế hoạch này. Mặc dù Tỉnh-ủy Quảng-Ngãi có đưa ra một nhận xét chân thành cho rằng cán-bộ cơ sở tại thị-xã này không cung cấp được tin tức địch tình xác đáng, tinh thần các đơn vị chủ-lực không cao lắm, còn các đơn vị địa-phương và du-kích nếu điều động ra khỏi quận nhà thời họ không tích cực chịu đánh. Hơn nữa, Trung-đoàn 401 Đặc-công nòng cốt trong kế hoạch lại mới được thành lập trên 4 tháng chưa quen chiến đấu tập thể sợ rằng không thể thi hành được kế hoạch một cách chu đáo. Nhưng Quân-khu 5 Việt-cộng đã bác bỏ nhận xét này mà còn cho rằng Tỉnh-ủy Quảng-Ngãi quá e dè để cao địch. Quân-khu 5 cứ đưa ra ba điểm nhận xét tất thắng như sau :

1. Trong mùa khô năm 1967, Quân-khu 5 đại thắng từ Tây-Nguyên về miền biển, diệt gọn 20 ngàn địch quân, bắn hạ 1.800 máy bay, bắn cháy 1.800 xe bọc thép (1) nên lực lượng Đồng-Minh và Việt-Nam Cộng-Hòa đã kiệt quệ.

2. Trong cuộc tổng phản công toàn diện này khác hẳn các lần trước là được nhân dân các thị-xã ủng hộ, hơn nữa ta khởi nghĩa đồng loạt trên toàn quốc nên các đơn vị địch bị cầm chân, không ai tiếp ứng cho ai được, vả lại ta đoạt được yếu tố bất ngờ hoàn toàn trong dịp Tết.

3. Quân đội Hoa-Kỳ đã ngấm ngấm thỏa hiệp với ta (2).

(1) Các con số này do Việt-cộng phóng đại ra.

(2) Việt-cộng tuyên truyền xuyên tạc là quân-đội Đồng-Minh đã ngấm ngấm thỏa hiệp với họ.

Với 3 yếu tố này, Quân-khu 5 Việt-cộng cho rằng chỉ cần đẩy quân là đã cầm chắc phần thắng rồi.

Về phía quân bạn do kinh nghiệm những lần trước như trong dịp lễ Giáng Sinh 1967 và đầu năm dương-lịch 1968, dù trong thời gian hưu-chiến địch vẫn vi phạm những vụ tấn công quân-sự, nên trước khi nghỉ Tết. Khu 12 Chiến-Thuật đã để ý tới các biện pháp đề phòng. Tuy nhiên vào dịp Tết quân-sĩ cũng uể oải, tinh thần làm việc cũng trể nải.

Đêm 30 Tết tình hình chung Quảng-Ngãi yên tĩnh. Vào buổi sáng ngày mồng 1, thị-xã được Khu Chiến-Thuật báo động về các trận đánh của địch vào một vài thị-xã trên toàn quốc.

Đại-tá Nguyễn-Văn-Toàn, Tư-lệnh Sư-đoàn 2 Bộ-binh kiêm Tư-lệnh Khu 12 Chiến-Thuật ngay sáng 1 Tết chỉ thị cho gọi các quân nhân nghỉ phép Tết nhập trại và ứng chiến tại chỗ. Sau đó ông cùng Tham-mưu Trưởng Trung-tá Phạm-Cao-Đông đi đến từng đơn vị trực thuộc để đôn đốc và kiểm soát. Ông ra lệnh cấm đốt pháo. Nhưng trong ngày mồng 1 Tết, tỉnh Quảng-Ngãi vẫn vang tiếng pháo do dân chúng và quân-nhân lên đốt. Hồi 9g30 sáng mồng 1 Tết, ông tới Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 4, điểm danh Tiểu-đoàn 2/4 là tiểu đoàn ứng chiến trừ bị cho Khu Chiến-Thuật, lúc điểm danh quân số đếm được chừng 50 người nhưng đến buổi chiều Tiểu-đoàn 2/4 đã thu thập được trên 250 người. Đại-tá Toàn còn cho Tiểu-đoàn 3/4 (trừ) với 2 đại-đội vào vòng thành Bộ Chỉ-huy Sư-đoàn để giữ làm trừ bị.

Từ chập tối ngày mồng 1 Tết, các cấp chỉ-huy và binh-sĩ đều nằm trong trại. Họ chờ một đêm chẳng thấy gì. Nhưng đến 4 giờ sáng, cuộc tấn công của Việt-cộng đã thực sự diễn ra và nhờ có sự chuẩn bị từ trước nên dù một vài chỗ bị địch quá mạnh đánh thủng còn những nơi khác đã phản ứng kịp thời và làm chủ tình hình ngay từ 7g30 sáng mồng 2 Tết.

Trong ngày mồng 1 Tết, ta đã cho thay đổi vị trí một vài đơn vị tăng cường hay rút bớt, do đó Việt-cộng đã điều động nỗ lực tấn kích vào các cơ sở ta không mấy chính xác và tương quan lực lượng địch bạn trong trận này được ghi nhận như sau :

Trung-tâm Huấn Luyện
Địa-phương-quân và Nghĩa-quân

Ta : 3 Trung-đội Nghĩa-quân

Địch : Tiểu-đoàn 48 Việt-cộng 2
Trung-đội Du-kích địa-phương.

Khu nội-thành - tòa Tỉnh

Ta : Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn Tiểu đoàn 3/4 (-) Chi-đoàn 1/4 TQV, Đại-đội 923 và 893 (trừ) ĐPQ.

Địch : Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn, TĐ 406 Đặc-công + ĐĐ 506A Đặc-công + C21 + C.19 TĐ 107 PK + Trung-đội H20, TĐ 409 (-) Đặc-công TĐ 84 (-).

Bộ Chỉ-huy Tiểu-khu Lao-xá Quảng-Ngãi

Ta : Bộ Chỉ-huy Tiểu-Khu ĐĐ 424 : ĐPQ, 2 trung-đội NQ.

Địch : 1 đại-đội Đặc-công thuộc Trung-đoàn 409 Đại-đội C.95.

Yếu-Khu Phi-Trường (BCH/Trung-đoàn 4)

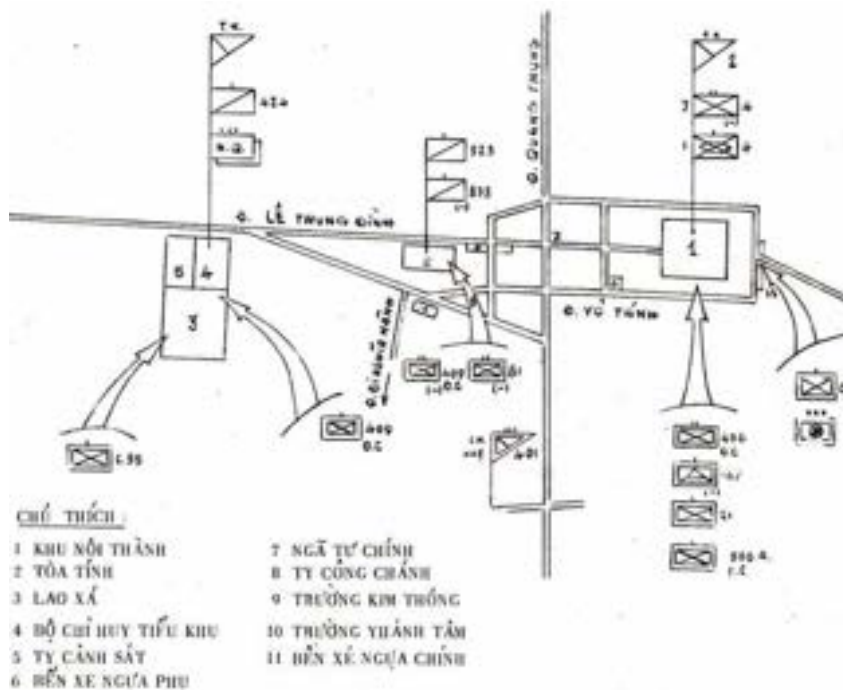
Ta : Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 4/2, TĐ 2/4 + ĐĐCB, Pháo-đội 105 (-) Trung-đội PB 155 + ĐĐQC + ĐĐQN



*Tại đường Võ-Tánh, xác VC
chết ngổn ngang. Quân-dân
Quảng-Ngãi phải hợp lực
đào hố tròn lấp*



*Trên đường Võ-Tánh,
dân chúng phải đi qua xác VC để tỵ-nạn*



Sơ đồ địch tấn công Yếu-khu Nội-thành Quảng-Ngãi

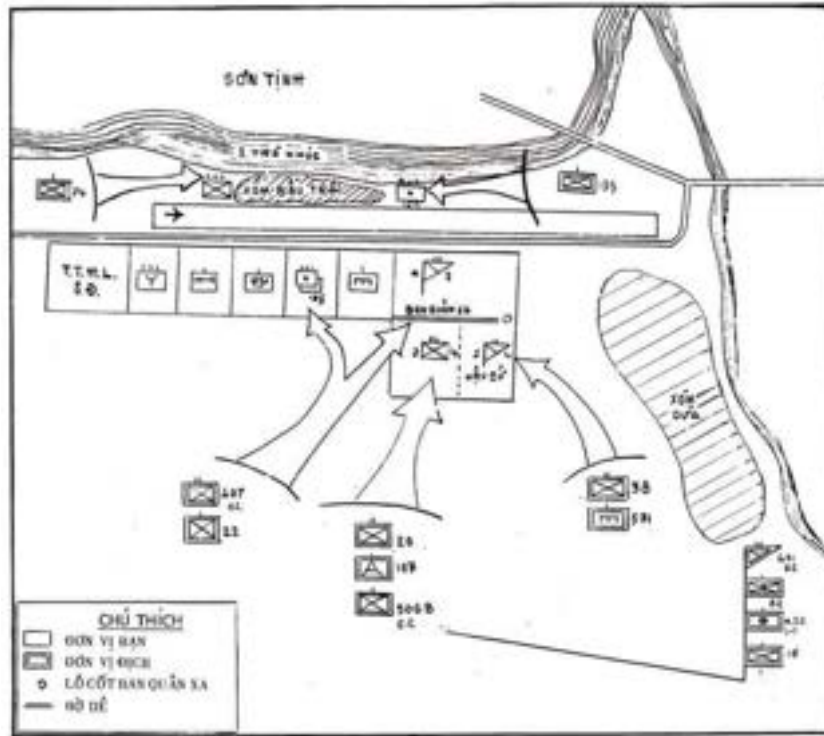
+ Trung-đội NL TTHL/SĐ.

Địch : Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 401
 Đặc-công TĐ 407 DC + TĐ 20 + TĐ 38 + DD C.22 C16+ C.195 C.74 + DD571
 CB+ĐĐ 107 PK+ĐĐ cối 82 ly + ĐĐ 506B. Đại-đội Vận-tải H.20 (-).

Khi địch nổ súng, Đại-tá Toàn ngồi tại Bộ Tư-lệnh theo dõi. Ông được báo cáo địch đang từ hướng Đông và Nam mở các đợt xung phong vào khu nội-thành do Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn trấn đóng. Tiểu-khu cũng báo cáo ngay lúc đó địch đang tấn công vào phía sau Tòa Hành-chánh và khu vực Bộ Chỉ-huy Tiểu-khu gồm có Lao-xá, Ty Cảnh-sát cùng Tỉnh-đoàn Cán-bộ XDNT. Ước định cục diện chung thấy địch xâm nhập vào khu Nam thành phố nặng nhất và nhằm đánh vào các cơ quan đầu não. Đại-tá Toàn quyết định ném Chi-đoàn 1/4 thiết-vận xa ra ngoài đánh xuyên vào hông các đơn vị địch đang tấn công. Đoàn thiết-vận xa được lệnh theo cổng chính tiến ra, lúc đó là 4g20 nghĩa là 20 phút sau vụ tấn công, tiến theo đội hình dàn hàng ngang chạy xông xuống các ruộng mía và những quãng đất trống tới bến xe ngựa thời chạm địch. Trước hỏa lực

của thiết-giáp, địch bỏ chạy vào các khu dân cư. Tại địa điểm bến xe ngựa, Chi-đoàn Thiết-vận xa đã bắn hạ rất nhiều địch. Một nỗ lực khác đánh bọc phía sau tòa Tỉnh. Hỏa lực của Thiết-vận xa quá mạnh với sự di động mau lẹ đã gây cho Việt-cộng chết đầy đường Võ-Tánh và các khu ruộng mía kế cận. Chỉ trong vòng hơn một tiếng đồng hồ, các cứ điểm đang bị tấn công được thiết-giáp giải tỏa ngay. Tuy nhiên, địch lan tràn vào các khu dân cư quanh đó và cầm cự trong các nhà phố kiên cố. Tại khu Tòa Tỉnh Trưởng, địch rút vào cố thủ tại trường Kim-Thông. Địch còn cố thủ trong các nhà gạch ở khu cửa Đông. Thiết-giáp không có bộ-binh từng thiết không thể tiến vào được nên để một số xe án ngữ trông chừng địch, một số khác tảo thanh các ruộng lúa, bãi đất trống để thanh toán những tên địch còn sót lại. Trong trận đánh giải tỏa thành công này, không một thiết-vận xa nào bị trúng đạn súng nặng của địch.

Lúc này trời đã bắt đầu sáng. Tuy địch còn bám sát vào ta nhưng tình hình tại thị-xã và các vùng lân cận rất khả quan.



Sơ đồ định tấn công Yếu-khu phi trường Quảng-Ngãi

Cuộc tấn công trong đêm của địch vào các cứ điểm đều bị đẩy lui, riêng Lao-xá bị phá hủy và Trung-tâm Huấn-luyện Địa-phương-quân và Nghĩa-quân ở bên kia cầu sông Trà-Khúc bị địch tràn ngập và treo một ngọn cờ giải-phóng ngay trên đỉnh núi và cố thủ tại nơi này không rút.

Tại khu phi trường gồm có Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn 4 Bộ-binh và nhiều đơn vị khác, địch đánh tới sáng cũng không chiếm được nơi nào, khi thấy trời sáng và có tiếng phi cơ của ta vội bỏ chạy vào ẩn náu trong các xóm xung quanh.

Phi cơ gunship của ta bắt đầu bắn vào Lao-xá khi trời sáng rõ. Trong đêm khởi công từ 4 giờ sáng đến 5g10 địch đã xâm nhập được vào cổng chính nhà lao dùng B.40 bắn sập tường. Chúng vào nhà lao thả được một số tù khoảng 540 người và để quân cố thủ tại nơi này. Thực ra địch chỉ chiếm được 1 phần nhà lao, còn một phần khác ta vẫn giữ được. Để giải tỏa áp lực địch hầu giữ số tù còn lại và bắt giữ lại số đã sống nên ta xử dụng phi cơ ngay tức khắc. Địch bị chết dưới hỏa lực của không-quân ngay

tại nhà lao hơn 40 xác, ngoài số trên có 21 can phạm chết và 21 bị thương. Quân trú phòng ta có 6 chết và 11 bị thương. Dường như đơn vị địa-phương-quân giữ khu nhà lao đã rút lui khi xảy ra các đợt công kích của địch.

Tại khu phi trường, phi cơ gunship đã đến can thiệp lúc 6g45. Nếu máy bay đến sớm trước nửa giờ vào lúc tang tảng sáng địch sẽ thiệt hại rất nhiều vì chưa kịp bố chiến trường vào các khu xóm làng. Tuy nhiên địch cũng bị thiệt hại nặng nề.

Chiến trận ở đây trong đêm hôm trước đã xảy ra như sau :

Địch đánh từ phía sau khu vực đóng quân của Trung-đoàn 4 Bộ-binh gồm có Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn, hậu-cứ Tiểu-đoàn 3/4 ở bên phải giáp xóm Dừa, phi trường, Tiểu-đoàn 2/4 ở bên trái với đầy đủ quân số ứng chiến tại chỗ.

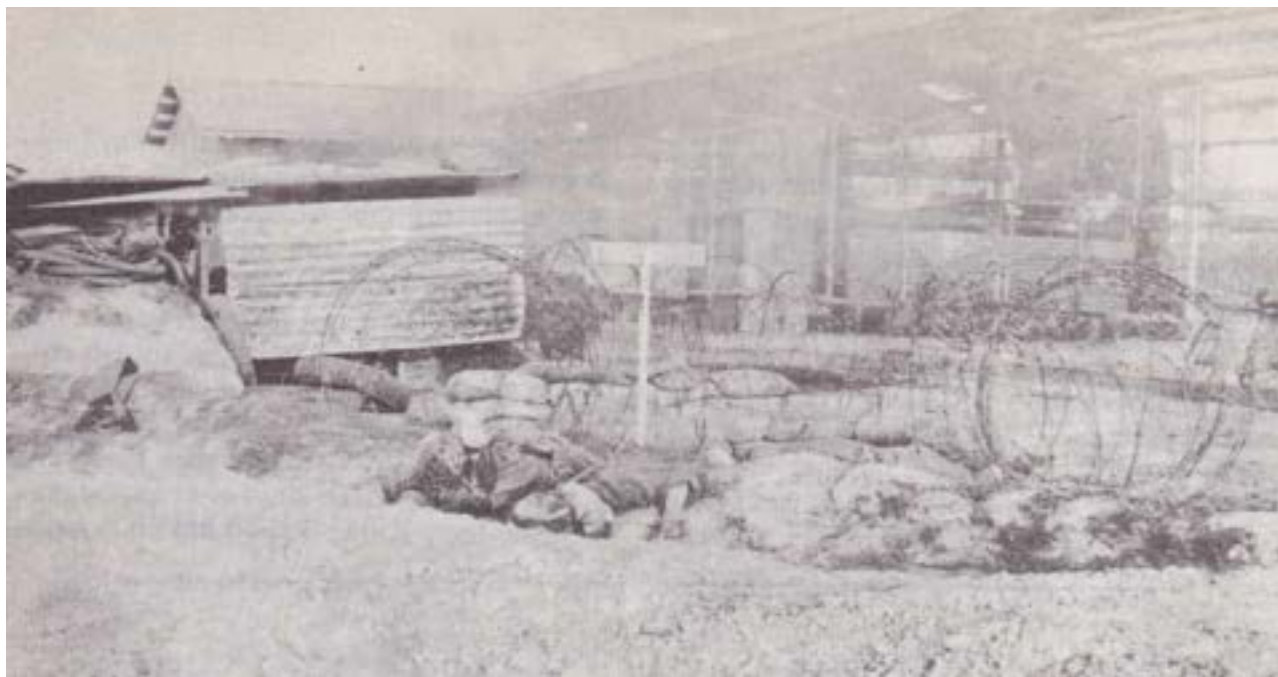
Trung-đoàn 4 mới được trang bị súng M16 từ trước Tết có lẽ địch không kịp điều nghiên nên khi ta nổ súng với một hỏa lực hết sức mạnh làm địch ngỡ

ngang vô cùng là điều gây ra sự thất bại cho địch.

Vào khoảng 4g20, vừa dứt pháo-kích, địch tràn vào hậu cứ Tiểu-đoàn 3/4 có khoảng trên 20 quân-sĩ trú đóng khiến hậu cứ này vì quân quá ít bị chọc thủng ngay gây cho ta 7 tử thương, 10 bị thương. Số còn lại thu về phía sau hậu cứ cắm cự trên một bờ rãnh, sau đó phải rút vào với ban quân-xa của Trung-đoàn 4. Tại Tiểu-đoàn 2/4 địch vấp ngay phải một dàn hỏa lực mạnh mẽ của ta, qua mấy đợt xung phong đều không thể xuyên thủng được phòng tuyến nên cắm cự đến sáng thời rút ra xa. Toán quân địch tràn qua hậu cứ Tiểu-đoàn 3/4 đánh tiếp tới Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn nhưng vấp phải một pháo-đài chiến đấu do Ban Quân-xa chiếm giữ. Ban Quân-xa có 22 người nằm giải xung quanh trại và do Thượng-sĩ Trần-Quang-Tự chỉ-huy. Riêng ở pháo-đài có 4 người gồm 2 hạ-sĩ quan là Trung-sĩ Vũ-Văn-Thái và Trung-sĩ Đoàn-Đình-Vy cùng 2 binh-sĩ là Hạ-sĩ I Nguyễn-Cân và Hạ-sĩ Lê-Văn-Cuộc. Lô-cốt này xử-dụng đại-liên bắn cản các đợt xung phong địch, anh em chiến-sĩ dùng lựu đạn để hạ những tên địch tiến đến gần. Vào 5 giờ sáng 1 căn trại của hậu cứ Tiểu-đoàn 3/4 bốc cháy. Căn nhà này chứa các đồ dụng cụ cá nhân của binh-sĩ gửi trong đó lại có cả những thùng xăng nên bốc cháy dữ dội. Sự bốc cháy này làm cho quân địch lộ mục tiêu và nhốn nháo chạy xa lửa và làm mỗi cho hỏa lực của ta nhờ có ánh sáng bắn rất chính xác. Chính tại khu doanh-trại của Tiểu-đoàn 3/4 ngày hôm sau đã đếm được 28 xác địch nằm chết trong đó có xác một Đại-đội Trưởng. Đánh lô-cốt địch bắn B.40 nhưng không trúng đích. Bốn tên địch bất ngờ xâm nhập vào 1 cái hố cách lô-cốt chừng 10 thước để quyết hạ kỳ được lô-cốt này. Địch bắn vào sát hại anh Nguyễn-Cân đang xử dụng súng đại-liên. Anh Lê-Văn-Cuộc tiếp lấy cò súng bắn địch. Anh bắn một hồi không hạ được các tên địch này liền giao súng lại Trung-sĩ Vũ-Văn-Thái. Anh bước ra khỏi lô-cốt rút lựu đạn trèo lên nóc lô-cốt kêu to “tao quyết giết tụi bay” vừa nói anh quăng quả lựu đạn sang phía địch. Chẳng may anh bị đạn

địch bắn vỡ sọ. Với vết thương này ai cũng tưởng anh khó qua khỏi. Nhưng một sự kỳ là đã cứu sống anh. Bị thương từ 5 giờ sáng, anh được quân-đội Mỹ mang ra tàu bệnh-viện của Hạm-đội 7 cứu chữa. Các bác-sĩ Mỹ đã cắt thịt ở dưới đùi anh vá lên đầu. Sau một tháng trị liệu anh trở lại phục vụ tại đơn vị như thường. Bây giờ sọ đầu của anh vỡ bay đi mất phải vá bằng thịt nên mảng đầu này cứ phập phồng. Anh phải luôn luôn đội nón. Người anh khỏe khoắn, trí óc anh vẫn bình thường như xưa. Lúc anh bị địch bắn có đội nón sắt nên đạn chỉ làm vỡ sọ chưa xuyên vào trong đầu. Anh thoát nạn làm cho mọi anh em trong Trung-đoàn 4 đều mừng và sự lành bệnh kỳ lạ của anh đã là một câu chuyện cho những người ở xa đến thăm đơn vị. Sau cùng 4 tên địch kia cũng bị giết dưới làn đạn của quân ta.

Trong trận này ngay chính Trung-tá Nguyễn-Văn-Lãm Trung-đoàn Trưởng Trung-đoàn 4 cũng bị thương. Ông bị thương trong lúc chỉ-huy. Khi địch pháo-kích ông ra hầm chỉ-huy với mấy cố-vấn Mỹ. Lúc địch dùng súng nhỏ tấn công vào căn cứ, ông không yên tâm là binh-sĩ của ông có đủ bình tĩnh và can đảm để chịu đựng các làn xung phong của địch. Ông lo ngại và sau đó bước ra ngoài kêu anh hạ-sĩ truyền-tin mang máy theo ông. Nhưng anh hạ-sĩ truyền-tin sợ các làn đạn địch đang bắn dữ dội không dám bước theo. Ông một mình đã đi xa ra ngoài đến các công-sự chiến-đấu và nói lên tiếng nói của cấp chỉ-huy để cho các binh-sĩ của ông vững tâm và lên tinh thần. Ông đi qua mọi nơi đều nói với anh em binh-sĩ “Các anh ngẩng đầu lên kéo địch đến mà không biết”. Ông đi một vòng doanh trại và trở lại sau đó ông lại đi ra và bị một quả M.79 nổ ngay trước chân. Tất cả hai chân ông đều bị ghim những mảnh lựu đạn M.79 đến vài chục mảnh và một mảnh lớn ghim vào giữa bụng. Tuy bị thương, ông vẫn tiếp tục chỉ-huy mãi đến 10 giờ sáng máy bay Hoa-Kỳ đưa Ông ra tàu bệnh-viện của Hạm-đội 7 để chữa. Sau hai tháng trị liệu, Ông trở về chỉ-huy lại Trung-đoàn do Trung-tá Nguyễn-Lương-Khương xử-lý thường-vụ



*Căn nhà chứa các dụng cụ cá nhân của hậu-cứ Tiểu-đoàn 3/4
phát cháy lúc 05g sáng và nhờ ánh lửa
quân bố phòng của ta đã bắn chết 28 địch riêng trong khu này*



*Hố ở cách lô-cốt ban Quân-xa Trung-đoàn 4/BB trong đó có
4 Việt-cộng định xâm nhập Bộ Chỉ-huy Trung-đoàn đều bị giết*



Tại khu phi trường Quảng-Ngãi, khi thấy phi cơ ta xuất hiện địch vội rời bỏ chiến trường nấp trong các ruộng mía của thôn ấp xung quanh nhưng cũng không thoát khỏi các làn đạn xạ-kích



Địch định thủ tiêu các xác chết để dấu diếm sự thảm bại khi rút lui, những hố chôn chưa kịp lấp quân đội ta đã truy kích đến

trong thời gian ông vắng mặt. Trung-tá Lãm về chỉ huy Trung-đoàn này đã hai năm, đang từ lúc Trung-đoàn đứng hạng chót vượt lên hạng nhất về các chiến tích đã thu được.

Đến sáng Trung-đoàn đã nắm phần chủ động. Khi máy bay đến xạ-kích, Trung-tá Lãm xử dụng ngay lực lượng trừ bị của mình là Tiểu-đoàn 2/4 tung ra ngoài đánh thẳng vào địch lúc này mất tinh thần vì bị phi cơ oanh-kích bỏ chạy và bỏ lại nhiều vũ khí nặng.

Trong trận này giữa ta và địch thiệt hại như sau :

Về phía địch

- Khoảng 100 tên chết trong đó có 1 Tiểu-đoàn Phó và 1 Đại-đội Trưởng.

- 5 bị bắt.

- Vũ khí tịch thu : 3 súng 75 ly, 2 cối 60 ly, 2 thượng-liên, 2 đại-liên 30, 1 trung-liên Bar, 4 B.40, 2 M.79, 15 súng cá nhân đủ loại cùng với một số mìn và máy điện thoại.

Về phía ta

- 13 tử thương, 44 bị thương, vũ khí bị cháy 100% 4 M.16, 4 súng lục, 1 carbine và 1 ống nhòm.

Tại Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn trong đêm, địch từ hướng Đông và Nam mở ba đợt xung phong vượt qua được hai hàng rào và lọt vào nội-thành 5 tên. Chúng dùng B.40 bắn cháy một thiết-vận xa án ngữ phía trước, tài xế thiết-giáp chạy thoát ra khỏi xe cháy thời một tên địch nhảy đến đâm. Hai người vật lộn nhau khiến bị cháy thui cả. Cả 5 tên địch lọt được vào đều bị tiêu diệt hết.

Tiểu-đoàn 3/4 (trừ) do Tiểu-đoàn Trưởng Đại-úy Nguyễn-Bình-Thuận được lệnh của Sư-đoàn lúc 5 giờ sáng phối hợp với Chi-đoàn 1/4 Thiết-quân vận

thanh toán các phần tử địch bám sát trong thành phố, nhất là ở tại trường Kim-Thông và cửa Đông. Cả hai đơn vị này đều không tiến lên được trước hỏa lực của địch. Thiết-giáp xa bắn vào yểm trợ cho bộ-binh, nhưng bộ-binh cũng không tiến được vì những tiếng súng địch bắn ra. Để tiết kiệm sinh mạng binh-sĩ, ta phải dùng phi cơ oanh-kích. Riêng về trường Kim-Thông, Tiểu-khu có thỉnh ý Cha xứ trước khi ném bom. Mãi đến gần chiều mới thanh toán xong hai mục tiêu này. Tại hai nơi này địch bỏ ở Cửa Đông 30 xác chết và ở khu trường Kim-Thông khoảng 50 tên. Tiểu-đoàn 3/4 tịch thu được 2 súng cộng đồng, 1 súng phun lửa và 25 súng cá nhân đủ loại trong đó có 10 AK.47, đặc biệt có 10 mìn bangalor. Ngoài ra, 1 đại-đội của Tiểu-đoàn 3/4 án ngữ 2 cây số phía Đông thị-xã cũng chạm súng với địch gây cho chúng một số chết,

Trọng trận đánh cửa Đông, quân số của Tiểu-đoàn 3/4 tham chiến quá ít nên Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 2 tăng cường cho một trung-đội thuộc Đại-đội Tổng Hành-dinh Sư-đoàn. Trung-đội này do Đại-úy Nguyễn-Văn-Thành Đại-đội Trưởng Tổng Hành-dinh chỉ-huy. Đại-úy Thành đi trên xe Jeep gắn đại-liên vừa đến trận tiền bị địch bắn sể tử thương. Bộ Tham-mưu Sư-đoàn còn thiệt thêm một sĩ-quan tham-mưu đó là Trung-úy Dũng sĩ-quan trực trong đêm lo ngại về gia đình của ông để ở ngoài nên về thăm và bị địch bắn tử thương trên đường về nhà. Một trung-úy Thiết-giáp bị tử thương trong lúc đánh vào trường Kim-Thông. Tiểu-đoàn 3/4 có 5 tử thương và 19 bị thương trong các trận này.

Mãi 9 giờ sáng, Đại-tá Tư-lệnh Sư-đoàn 2 mới điều động thiết-giáp sang giải cứu cho Trung-tâm Huấn-luyện Địa-phương-quân và Nghĩa-quân. Tại đây, Bộ Chỉ-huy Tiểu-đoàn 4/4 và một Đại-đội của Tiểu-đoàn này đã đóng ngay ở gần cầu Trà-Khúc trước khi địch tới đánh, Tiểu-đoàn này khi xảy ra chiến cuộc chỉ nằm bố trí phòng thủ cho đơn vị của mình án binh bất động, dù rằng vào hồi 4 giờ địch bắn vu vơ một quả bích-kích

pháo 60 ly duy nhất về phía cầu, không may lại rơi trúng Bộ Chỉ-huy của Tiểu-đoàn nổ trên ngọn cây đã khiến cho Chuẩn-úy Hoa sĩ-quan Trợ-y của tiểu-đoàn bị thương và 1 y-tá hạ-sĩ quan tên là Quý tử thương. Tiểu-đoàn Trưởng Tiểu-đoàn này là Thiếu-tá Lương-Văn-Hội, ông còn hai đại-đội nữa một đóng ở Sơn-Thành cách cầu Trà-Khúc khoảng 3 cây số và một đóng ở Ấp An-Phú cách cầu 4 cây số. Mỗi đại-đội vào những ngày Tết chỉ có độ 60 người. Trung-tâm Huấn-luyện Địa-phương-quân và Nghĩa-quân ở trên ngọn đồi cao hơn 20 th có ba trung-đội Nghĩa-quân nhưng lúc địch tấn công chỉ có chừng 30 người. Địch theo hướng Đông trèo lên đồi và tấn công vào trại. Trung-úy Phụ-tá bị bắn chết cùng một vài binh-sĩ. Thiếu-tá Tế Chỉ-huy Trưởng Trung-tâm Huấn-luyện và các anh em binh-sĩ còn lại không thể chống cản được rút về phía cầu Trà-Khúc nằm lại. Sự thật là Trung-tâm Huấn-luyện này thất thủ mà đa số các anh em binh-sĩ của Tiểu-đoàn 4/4 không rõ. Buổi sáng một vài địch xuống núi, trông thấy các binh-sĩ của Tiểu-đoàn 4/4 còn ngỡ là Cán-bộ Xây-dựng Nông-thôn, cả hai bên đều không bắn nhau. Thiếu-tá Lương-Văn-Hội biết rõ sự tình nhưng không công bố sợ anh em dưới quyền nhốn nháo. Bộ Chỉ-huy Tiểu-đoàn 4/4 và một đại-đội ở gần là Đại-đội 1 đồng cách xa nhau đến 300th. Thiếu-tá Tế đến xin Thiếu-tá Hội cho các Nghĩa-quân được vào trong chỗ đóng quân của Tiểu-đoàn. Thiếu-tá Hội không cho, chỉ cho riêng Thiếu-tá Tế được vào còn bắt các Nghĩa-quân khác phải nằm ở vòng ngoài, hướng súng về phía địch. Trung-tâm Huấn-luyện này bị thất thủ lần này là lần thứ ba. Hai lần bị mất trước cũng mới gần đây vào năm 1967. Lần mất trước tiên xảy ra khi Trung-tâm mở tiệc liên-hoan có chiếu bóng, địch đã nhân cơ hội lén theo dân chúng vào xem và khi tàn cuộc vui, dân chúng đã ra về trước, địch ở lại bất ngờ tấn công hạ đồn. Cũng sau vụ thất thủ này, Tiểu-khu đã dời Trung-tâm đến một chỗ khác.

Cũng vào 9 giờ, Đại-tá Tư-lệnh Sư-đoàn 2 đến ngay phía dưới Trung-tâm Huấn-luyện quan sát địa thế và ra lệnh

cho thiết-vận xa tiếp theo đường vòng lên đồi. Bộ Chỉ-huy Tiểu-đoàn và Đại-đội 1 thuộc Tiểu-đoàn cũng phải dẫn quân tiến lên theo. Lúc này trên trời hai phi cơ Gunship tới bắn. Địch chỉ có thể nấp vào những hang hốc trên đồi trọc khiến phi cơ nhìn rõ mục tiêu bắn rất chính xác, địch chết rất nhiều. Chúng phải bỏ hốc vào cố thủ trong 4 lô-cốt của ta thiết lập trên đồi. Ba thiết-vận xa đi tiên-phong tiến lên khi đến gần đỉnh đồi một chiếc bị SKZ 57 địch bắn cháy, mảnh đạn văng ra làm Thiếu-tá Cố-vấn Tiểu-đoàn bị thương. Các thiết-vận xa được lui xuống vì không tiến lên được. Đại-tá Toàn ra lệnh Tiểu-đoàn 4/4 bằng mọi giá phải chiếm lại ngọn đồi này trong vòng 15 phút, Thiếu-tá Lương-Văn-Hội lập tức dẫn quân kể cả sĩ-quan và binh-sĩ và chính cả ông dàn thành một hàng ngang dùng lựu đạn nhất tề xông lên đồi. Ở trên trời, hai phi cơ bắn yểm trợ sát theo đợt tiến quân của ta. Trong đợt xung phong này khi lên đến đỉnh đồi, Thiếu-úy Truyền-tin Nguyễn-Đức-Thụ, Khóa 19 Thủ-Đức gục ngã hy sinh trước làn đạn của địch. Nhưng quân ta đã thành công, chiếm được đỉnh đồi, cuối cùng phải dùng đến lựu đạn tiêu diệt các ổ địch ở trong các pháo-đài. Có thể nói toàn quân địch chiếm đồi này bị tiêu diệt hoàn toàn.

Trong trận này, lực lượng ta chết 7 và 19 bị thương.

Lấy lại toàn bộ vũ khí của Trung-tâm bị mất, ta còn gây cho địch 118 tên chết tại chỗ và tịch thu được 16 súng cộng đồng gồm 1 súng cối 60 ly, 1 SKZ 57, 1 đại-liên 30, 12 trung-liên Bar, 1 B.40 và 76 súng cá nhân đủ loại. Ta thanh toán xong lúc 11giờ15. Dân chúng kéo nhau đến chân núi để xem trận đánh rất đông và ca ngợi chiến thắng của ta.

Vào buổi chiều ngày mồng 2, ta hoàn toàn làm chủ tình hình tại thị-xã. Nhưng tới mồng 2, địch lại cố gắng mở một cuộc tấn công tuyệt vọng vào Ty Bưu-điện và Đài Phát-thanh và không gây được một kết quả nào.

Sáng mùng 3, quân ta tiếp tục tảo thanh trong thị-xã để bắt những tên địch lạc đường chạy trốn, sinh hoạt bình thường được tái lập trong một vài ngày sau. Tuy nhiên, cứ đến đêm địch lại pháo kích vào thành phố và sự pháo kích kéo dài gần hai tuần sau địch mới ngưng hẳn.

Tổng số thiệt hại địch trong biến cố Mậu-Thân tại thị-xã Quảng-Ngãi theo sự quan sát thực tế có khoảng trên dưới 500 tên. Con số này được phân ra như sau khoảng 100 chết ở Yếu-khu phi trường, trên 100 tại khu TTHL/ĐPQ+NQ và non 200 tên tại thị-xã : nhiều nhất ở các khu đường Võ-Tánh, cửa Đông, nhà lao và trường Kim-Thông và một số địch lạc lõng bị bắt. Vũ khí tịch thu được gồm 50 cọng đồng và 250 súng cá nhân đủ loại.

Phía ta 56 chết, 138 bị thương 1 mất tích. Mất 2 vũ khí cọng đồng, 27 súng cá nhân đủ loại và 14 súng cá nhân bị cháy.

Bên lề chiến cuộc

Chiến cuộc vừa xảy từ đêm đến sáng, địch đã có thể tàn sát vào một vài khu dân cư khiến dân chúng tại những nơi này vội vàng kéo nhau đi lánh cư. Tại những khu phố yên tĩnh dân chúng đóng cửa trong nhà, nhiều người hiếu kỳ cũng cố len lỏi sau các thiết-giáp để theo dõi chiến cuộc. Dân chúng Quảng-Ngãi đã chứng tỏ rất bình tĩnh không có một dấu hiệu nào tỏ rằng đã bị kích động bởi địch. Riêng tại phía Đông-Bắc núi Thiên-Ấn, một đám người chừng 1.000 người do cán-bộ địch cầm đầu định kéo vào thành phố lúc 9 giờ sáng nhưng bị các lực lượng ta giải tán ngay.

Tình hình an-ninh trong toàn tỉnh tương đối yên tĩnh, ngoài Duyên-đoàn 14 Hải-thuyền, cửa Đại bị pháo kích còn ngoài ra chỉ có những hoạt động lẻ tẻ trên các địa-phương.

Kể về các thiệt hại dân sự những

con số dưới đây đã được ghi nhận trong cuộc biến cố :

Tại thị-xã, 61 thường dân chết, 22 bị thương, tại các quận số thường dân chết lên tới 322 người, 315 bị thương. Tại thị-xã nhà cửa bị thiệt hại hoàn toàn 122, hư nhẹ 188, tại các địa phương khác hư hoàn toàn 971 và hư nhẹ 739. Nhà cửa đa số lợp tranh và ngay chính trong thị-xã cũng còn nhiều nhà tranh. Với mỗi người chết chính-quyền địa-phương dự trù trợ cấp 4.000\$, mỗi người bị thương 2.000\$. Cũng như ở các nơi khác, các người bị nạn còn được cấp cho một số phẩm vật. Đối với tỉnh Quảng-Ngãi, các cơ quan cao cấp như Bộ Xã-hội và Ủy-ban Cứu-trợ Vùng 1 Chiến-Thuật đã cứu trợ gạo, chiếu, mền, vải. Các hiệp hội tại địa-phương như tổ chức Xã-hội Tin-Lành giúp quần áo, thịt hộp và cơ quan CORDS Hoa-Kỳ giúp gạo mì, dầu ăn, tôn V.V... Để tái thiết lại nhà cửa chính quyền địa-phương cấp tiền, tôn và xi-măng cho các nhà bị thiệt hại theo tiêu chuẩn ấn định cho toàn quốc. Từ năm 1965 đến nay, tỉnh Quảng-Ngãi bị nhiều tai họa chiến tranh nhất nên vấn đề cứu trợ dân ty-nạn Cộng-sản là một gánh nặng vô ngần cho tỉnh này. Tính đến nay trong toàn tỉnh có cả thảy 68 trại tạm trú ở trong 9 quận nhiều nhất là ở quận Sơn-Tĩnh có đến 31 trại tạm trú, kể đến quận Đức-Phổ có 11 trại còn các quận khác từ 5, 7 đến một vài trại. Tất cả các trại này quy tụ một số dân là 66.749 người. Họ sống nghèo nàn khổ cực, thiếu công ăn việc làm và đất đai để cày cấy. Không được cam chịu như vậy, nhịp độ chiến tranh lúc nặng lúc nhẹ vẫn xô đẩy thêm họ vào những sự chết chóc hàng ngày. Một số trại đã bị sập và một số dân lành bị chết và bị bắt mang đi trong những ngày biến cố. Số nhà bị phá hư hại 1.232 căn so với tổng số có là 8.842 căn. Trại Quản-lý thuộc quận Đức-Phổ gồm 115 căn bị thiêu hủy hoàn toàn để bơ vơ ngoài đường 1.878 người dân trong trại. Năm trại tạm cư tại quận Nghĩa-Hành gồm 735 căn bị sập 442 căn, khiến cho 349 người trong số 7.493 bỏ lánh đi. Số dân lành bị chết 39 người và 40 bị Việt-cộng bắt đi mất tích.

Những con số thống kê này được ghi lại đã nói lên nỗi thống khổ triền miên của người dân quê xứ Quảng trước thảm cảnh của chiến tranh.

Cũng như mọi nơi trong cái chết của người dân, bọn gian thương vẫn thừa cơ trở mồi đầu cơ tích trữ làm cho sinh hoạt kinh tế khó khăn.

Chính-quyền đã bắt 4 gian thương ngồi chung với vài tù binh Việt-cộng và một ông hoạt đầu chỉ điểm cho địch trong giờ chiến tranh còn nghiêng ngửa để bêu họ trước quần chúng. Chính-quyền địa-phương chỉ cảnh cáo mà thôi.

Nhân cơ hội này, Trung-tá Tôn-Thất-Khiêm có ý thành lập Hội-đồng Chỉ-đạo Chống-Cộng để chuẩn bị phát động chiến dịch "Vùng Lên Diệt Cộng". Một buổi hội nhằm mục đích này đã được Tòa Hành-chánh tỉnh đứng ra tổ chức vào ngày 16/2 gồm đông đủ các đại-diện của các hệ phái Việt-Quốc, Đại-Việt cùng các tôn giáo và hiệp hội.

Công việc trước tiến do sự hướng dẫn của Hội-đồng này là tổ chức và huấn luyện cấp thời nhiều toán công tác để kịp xuất phát vào ngày 1/3 cho chiến dịch Vùng Lên Diệt Cộng.

Một vòng đai thị-xã sẽ được thiết lập với 8 pháo-đài vĩ đại. Cũng trong chiến dịch này một số tre và mía sẽ phải hy sinh cho sự an toàn cần thiết.

Cũng cần kể là sau ngày tổng công-kích của Việt-cộng, thị-xã Quảng-Ngãi đã biến thành một chiến-lũy khổng lồ trong đó mỗi đơn vị, mỗi cơ quan và mỗi nhà dân chúng đều có hầm chiến-đấu hay hầm tránh pháo-kích. Các cố-vấn Hoa-Kỳ đã đi xin các bao cát ở căn cứ Chu-Lai và để xây dựng các pháo-đài chiến-đấu và chỉ-huy có một sức chịu đựng vững chãi, các chiến-sĩ đã tháo ngay đường rầy xe lửa để lấy những thanh sắt dài và tà-vec để làm cột và nóc hầm. Sự tháo gỡ này đã ra xa ngoài thị-xã đến 4 cây số. Người dân làm hầm cho mình đã giành nhau mua chợ đen

các bao cát với giá có lúc lên đến 30\$ một cái. Hệ thống pháo-đài hầm-hố tại mỗi doanh trại, được nối liền với nhau bằng những hàng giây kẽm gai dày đặc có khi choán cả lối đi. Trong mấy ngày sau biến cuộc, con đường chính chạy ngang qua Tòa Hành-chánh lại bị rào luôn cả hai bên cấm cả quân-xa. Sau vì có sự can thiệp chỉ riêng các quân-xa được phép đi còn dân chúng phải dùng một con đường nhỏ khác đi vòng ở khu chợ, có những hàng rào kẽm gai được chính-quyền thiết lập ngay trước cửa nhà dân chúng chỉ để một vài lối ra vào cho tiện kiểm soát. Việc kiểm soát còn nhằm hạn chế cả các sự chuyển dịch của quần chúng. Người dân đi trong vùng từ quận này ra quận kia hay từ tỉnh nhà đi tỉnh khác đều phải có giấy phép di chuyển. Ông Nguyễn-Tấn-Thịnh người gốc Quảng-Ngãi buôn bán xe đạp ở Sài Gòn có cửa tiệm ở số 530 đường Petrus-Ký về thăm quê nhà khi trở lại Sài Gòn cũng phải có phép di chuyển mới được đi. Ông đã tạo ra một cố là ra Sài Gòn chữa bệnh để xin tấm giấy di chuyển.

Về phía quân-đội, có lẽ thấy giết Việt-cộng một cách dễ dàng nên các binh-sĩ đều lên tinh thần không bù cho một tinh thần sụp đổ gần như tan rã sau các trận thất bại trước địch tại Ba-Gia vào năm 1965. Một vài vụ pháo-kích lẻ tẻ của địch ban đêm không gây nên một sự kinh hoàng nào trong sinh hoạt của đơn vị dù rằng qua những vụ pháo-kích này có binh-sĩ tử nạn hay bị thương cũng vậy. Có lẽ người chiến-binh đã quen với mọi thử thách và biến cố nên họ rất bình tĩnh để đương đầu với bất cứ sự gì sẽ xảy ra trong tương lai. Sau dịp Tết, sự tuyển mộ tân binh dễ dàng. Nhiều thanh niên địa-phương đã xung phong gia nhập quân-đội, dường như họ nghĩ rằng đã đến lúc cần phải dứt khoát để chọn một con đường đi hoặc là Quốc Gia hay là Cộng Sản. Hơn nữa cũng vì lẽ Chính-phủ gọi tái ngũ, đời sống hằng ngày thêm khó khăn, nên người thanh niên xứ Quảng đã bảo nhau vào quân đội và đưa quân-số các đơn vị tại đây lên mức gần đầy đủ trăm phần trăm.



Trường trung-học Quảng-Ngãi bị tàn phá



*Nhà thờ Quảng-Ngãi bị bắn
thủng thành một lỗ hổng*



Cảnh tàn phá của Lao xá Quảng-Ngãi



Một lớp tuổi trẻ còn non dại đã bị lợi dụng đưa vào lò lửa chiến tranh. Đây là các tù binh bắt tại Quảng-Ngãi tuổi đời 15, 16 trở lên.

Trong dịp này, Chánh-quyền địa-phương có mang trình diện 11 tù binh bắt cổ tuổi từ 15, 16 trở lên. Theo cung từ của tù binh thì họ đi từ Hà-nội vào đây mất ba tháng và trên đường cũng như trước lúc ra đi cán-bộ Miền Bắc chỉ nói với họ theo một luận điệu là tại Miền Nam quân đội Giải-Phóng đã làm chủ tình hình, ta chỉ vào để giữ trật tự.

Bài học kinh nghiệm

Các khuyết điểm chiến thuật của địch:

Khuyết điểm thứ nhất : Khai hỏa quá muộn, mãi 4 giờ sáng mới bắt đầu nên thời gian đêm tối ngắn ngủi.

Khuyết điểm thứ hai : Thiếu phối hợp và chỉ-huy chiến-trường như trường hợp địch chiếm cao địa đặt Trung-tâm Huấn-luyện ĐPQ-NQ bên kia cầu Trà-Khúc trong khi lực lượng chính đã tan rã, Trung đoàn 48 Việt-công có đủ thì giờ lui quân lại không lui để cả Trung-đoàn bị ta tiêu diệt tại một địa điểm không còn lối thoát.

Khuyết điểm thứ ba : Áp dụng chiến thuật cường-tập, dùng pháo-binh bắn chuẩn bị nhưng bắn quá ít dàn rộng vào nhiều mục tiêu.

Chính hành động khiếm khuyết này

đã khiến ta có thì giờ ra hố chiến đấu sẵn sàng phản kích địch. Ngoài ra chúng còn khiếm khuyết trong việc phối hợp bộ-binh và hỏa lực yểm trợ. trường hợp đánh Yếu-khu phi trường, chưa mở được “đợt khẩu phá” bộ-binh đã xung phong vào phòng tuyến đối phương.

Tuy nhiên, địch cũng có ưu điểm là tạo được bất ngờ trong việc chuyển quân vào thị-xã.

Về phía Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa, cũng có một vài ưu điểm như sau :

Ưu điểm thứ nhất : Xử-dụng thiết-vận xa ứng hành nhanh và bẻ gãy ngay được các cuộc tấn công chính của địch, thiết-vận xa xuất kích sau 20 phút, làm địch không ngờ trong khi đang lữ chón đẩy mạnh cuộc tấn kích vào các vị trí của ta. Sở dĩ thiết-vận xa đã thi hành được chu đáo nhiệm vụ một phần lớn nhờ ở địa thế trống trải tại khu đường Võ-Tánh.

Ưu điểm thứ hai : Quân-số không đủ, tàn mạt nghĩ Tết, nhưng được phòng bị từ trước và dựa vào các công-sự phòng-thủ ta đã phản kích hiệu quả trước địch. Một vài cứ điểm bị tràn ngập đều do thiếu chuẩn bị.

Xem tiếp phần 4